

BỘ NĂM LÙNG DANH
Erud Blyton

BỘ NĂM TỚI ĐỈNH BUỒN LẬU

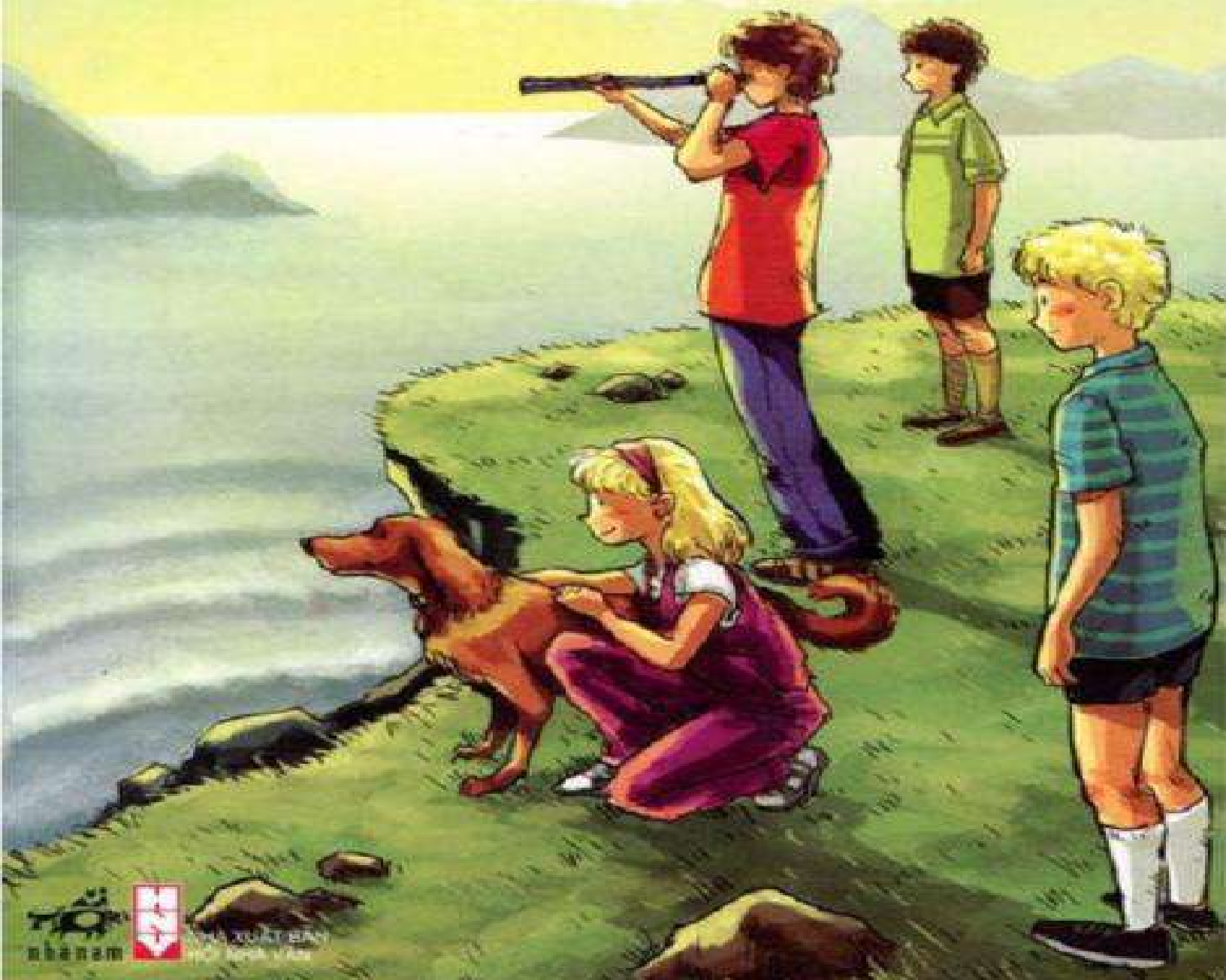


Table of Contents

- [1] Trở lại Lều Kirrin
- [2] Cú sốc trong đêm
- [3] Ý tưởng của chú Quentin
- [4] Đỉnh Buôn lậu
- [5] Bò hóng Lenoir
- [6] Bố dượng và mẹ của Bò hóng
- [7] Căn hầm bí mật
- [8] Một chuyến dạo chơi thú vị
- [9] Ai ở trong tháp?
- [10] Timmy làm ồn
- [11] George lo lắng
- [12] Block bị bắt ngờ
- [13] Tội nghiệp George!
- [14] Một chuyện rất khó hiểu
- [15] Những biến cố kỳ lạ
- [16] Sáng hôm sau
- [17] Ngày càng khó hiểu
- [18] Những phát hiện lạ thường
- [19] Thỏa thuận của ông Barling
- [20] Timmy giải cứu
- [21] Cuộc hành trình xuyên qua ngọn đồi
- [22] Cuối cùng mọi việc cũng ổn thỏa

[1] Trở lại Lều Kirrin

MỘT NGÀY đẹp trời, ngay đầu kỳ nghỉ lễ Phục sinh, bốn đứa trẻ và chú chó bắt đầu chuyến du lịch bằng tàu hỏa.

“Sắp đến nơi rồi,” Julian, cậu bé cao lớn khỏe mạnh với vẻ mặt kiên định, nói.

“Gâu,” chú chó Timothy kêu lên đầy phấn khích, chú đang cố gắng nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Ngồi xuống, Tim,” Julian nói. “Để Anne còn xem với chứ.”

Anne là em gái cậu. Nó thò đầu ra ngoài cửa sổ. “Chúng ta đang tiến vào Ga Kirrin!” nó nói. “Em rất hy vọng cô Fanny sẽ ở đó để đón chúng ta.”

“Chắc chắn rồi!” Georgina, chị họ cô bé, nói. Cô nhóc trông giống con trai hơn là con gái, vì mái tóc rất ngắn, lại còn xoắn tí thò lò. Nó cũng có một vẻ mặt kiên định giống Julian. Nó đẩy Anne sang một bên và nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Được về nhà thích quá,” nó nói. “Tôi thích trường học - nhưng sẽ rất thú vị khi được ở tại Lều Kirrin, dong thuyền ra Đảo Kirrin thăm tòa lâu đài ở đó. Từ hè năm ngoái tới giờ chúng mình có ra đấy đâu.”

“Giờ đến lượt Dick,” Julian nói, quay về phía cậu em mình, một đứa có khuôn mặt vui tươi, đang ngồi đọc sách trong góc. “Kirrin đang dần hiện ra trước mắt đấy, Dick ạ. Em có thể dừng đọc một lúc được không?”

“Thật là một cuốn sách hấp dẫn,” Dick nói rồi ập sách lại. “Câu chuyện phiêu lưu kỳ thú nhất mà em từng được đọc!”

“Xì! Em cá là nó chẳng kỳ thú bằng vài chuyến phiêu lưu mà *chúng ta* đã trải qua đâu!” Anne lập tức nói.

Đúng là năm đứa chúng, tính cả chú chó Timmy vốn luôn chia sẻ mọi thứ với bọn trẻ, đã cùng nhau trải qua những chuyến phiêu lưu cực kỳ

ngoạn mục. Nhưng giờ đây xem ra chúng sắp có những ngày nghỉ yên bình, với những chuyến tản bộ dài trên các vách núi, và có thể chúng sẽ dong thuyền của George tới hòn đảo Kirrin của cả bọn.

“Học kỳ này anh đã học cực kỳ chăm chỉ ở trường,” Julian nói. “Anh có thể tận hưởng một kỳ nghỉ lễ đây!”

“Cậu gầy đi đấy,” Georgina nói. Chẳng ai gọi cô nhóc bằng cái tên đó. Tất cả đều gọi nó là George. Cô nhóc sẽ không bao giờ trả lời khi người ta gọi nó bằng bất cứ cái tên nào khác. Julian cười toe toét.

“Ồ, anh sẽ sớm phát phì ở Lều Kirrin thôi, đừng có lo! Cô Fanny sẽ lo việc đó. Cô ấy rất giỏi trong việc vỗ béo mọi người. Thật tuyệt khi em lại được gặp mẹ, George ạ. Cô ấy quả là một người rất tốt bụng.”

“Phải. Hy vọng kỳ nghỉ này bố sẽ vui vẻ,” George nói. “Chắc là vậy thôi vì mẹ bảo ông vừa hoàn thành khá thành công một vài thí nghiệm mới.”

Bố của George là nhà khoa học, luôn phải nghiên cứu phát triển những ý tưởng mới. Ông thích không gian yên tĩnh, đôi khi ông trở nên cáu kỉnh nếu không thể có được sự yên tĩnh mà ông cần hay mọi việc không diễn ra chính xác như ông muốn. Bọn trẻ thường nghĩ Georgina rất giống bố ở cái tính khí nóng nảy! Nó cũng có thể phát cáu kỉnh khùng khiếp khi mọi thứ không như ý muốn.

Cô Fanny đã chờ sẵn ở ga để đón chúng. Bốn đứa trẻ nhảy xuống sân ga và lao tới ôm bà. George lao tới đầu tiên. Nó rất yêu quý người mẹ dịu dàng của mình, người luôn cố gắng che chở cho nó khi bố nó nổi cáu. Timmy thì nhảy tưng tưng xung quanh và vui sướng sủa vang. Chú chó rất thích mẹ của George.

Bà vỗ vỗ chú chó, còn nó thì cố đứng bằng hai chân sau và liếm láp không ngừng khuôn mặt bà. “Timmy lại phát tướng lên rồi!” bà nói, cười phá lên. “Xuống đi, anh bạn! Cậu sẽ đẩy ta ngã mất.”

Timmy rõ ràng là một chú chó vĩ đại. Tất cả bọn trẻ đều yêu mến nó, vì nó rất trung thành và tình cảm. Đôi mắt màu nâu của nó nhìn hết đứa này

đến đũa khác, thích thú với vẻ phấn khích của bọn trẻ. Timmy cũng chia sẻ sự phấn khích đó, như nó vẫn thường chia sẻ tất thảy mọi điều.

Nhưng tất nhiên người nó yêu mến nhất chính là cô chủ George. George đã nuôi nó từ khi nó còn là một chú chó con nhỏ xíu. Học kỳ nào cô nhóc cũng đưa nó tới trường cùng mình, vì George và Anne học ở một trường nội trú cho phép đem vật nuôi vào. Nếu không như thế, thì nhất định George sẽ không chịu đi học!

Họ đi tới Kirrin trên một chiếc xe ngựa nhỏ. Trời lộng gió và rất lạnh, bọn trẻ run rẩy kéo áo khoác quần chặt quanh người.

“Lạnh khủng khiếp,” Anne nói, răng bắt đầu va lập cập vào nhau. “Còn lạnh hơn cả mùa đông ấy!”

“Là do gió đấy,” cô Fanny nói, đắp một cái chăn lên người nó. “Một hai ngày nay gió trở mạnh lắm. Ngư dân họ đã kéo thuyền lên cao trên bãi vì sợ sẽ có bão lớn.”

Bọn trẻ nhìn thấy những con thuyền được kéo lên rất cao khi đi qua bãi biển nơi chúng thường xuyên tới tắm. Giờ thì chúng thấy không muốn tắm chút nào hết. Chỉ nghĩ đến thôi cũng đủ làm chúng run lên cầm cập rồi.

Gió rít trên mặt biển. Những đám mây lớn lướt nhanh trên đầu. Sóng va vào bãi biển tạo nên một thứ tiếng ồn khủng khiếp. Điều đó kích động Timmy, khiến chú bắt đầu sủa vang.

“Yên lặng nào, Tim,” George nói, vỗ về chú chó. “Giờ thì cậu sẽ phải học cách làm một chú chó ngoan và trật tự khi chúng mình đã lại về nhà, nếu không bố sẽ cáu với cậu đấy. Bố có bận lắm không hả mẹ?”

“Rất bận,” mẹ cô đáp. “Nhưng giờ khi các con về nhà, bố sẽ làm việc ít thôi. Chắc là bố muốn đi dạo với các con, hoặc lên thuyền ra khơi nếu thời tiết dịu.”

Bọn trẻ nhìn nhau. Chú Quentin không phải là người bạn lý tưởng. Ông chẳng có chút khiếu hài hước nào, những lúc mà bọn trẻ cười giòn giã, mỗi

ngày chúng cười như thế dễ đến hai chục lần là ít, thì ông lại chẳng thấy có gì đáng cười.

“Xem ra kỳ nghỉ này sẽ không được dễ chịu cho lắm nếu chú Quentin ở bên chúng ta phần lớn thời gian,” Dick nói nhỏ với Julian.

“Suyt,” Julian khẽ ra hiệu, sợ rằng cô Fanny sẽ nghe được, và bị tổn thương. George cau mày.

“Ôi mẹ ơi! Đi với chúng con bố sẽ chán ngấy lên đấy, mà bọn con cũng thấy chán.”

George rất thẳng thắn, nó chẳng bao giờ học được cách giữ mồm giữ miệng. Mẹ nó thở dài. “Đừng nói thế chứ con. Mẹ dám khẳng định đi với các con một lúc là bố con sẽ phát chán lên thôi. Nhưng để bố hưởng một chút cuộc sống tuổi trẻ cũng tốt đấy chứ.”

“Đến nơi rồi!” Julian nói khi xe ngựa dừng lại bên ngoài một ngôi nhà cổ. “Lều Kirrin! Chao ôi, gió hú quanh đây mới khiếp làm sao, cô Fanny ạ!”

“Phải. Tối qua gió rít ồn khủng khiếp. Con đưa xe ngựa vòng ra phía sau nhé, Julian, trong khi mọi người dỡ đồ. Ồ, chú con đến giúp kìa!”

Chú Quentin bước ra, một người đàn ông cao lớn, vẻ thông thái, lông mày hơi chau lại. Ông mỉm cười với lũ trẻ rồi hôn George và Anne.

“Chào mừng tới Lều Kirrin!” ông nói. “Ta khá mừng vì bố mẹ con đi vắng đấy, Anne ạ, vì giờ chúng ta lại được đón tất cả các con ở đây!”

Ngay sau đó họ ngồi quây quần quanh bàn để dùng một bữa trà thịnh soạn. Cô Fanny luôn chuẩn bị chu đáo cho bữa ăn đầu tiên của bọn chúng tại đây, vì bà biết chúng sẽ rất đói sau một hành trình dài trên tàu.

Cuối cùng thì ngay cả George cũng thấy thỏa mãn. Ngả lưng vào ghế, nó ước gì mình có thể ních thêm dù chỉ một chiếc bánh ngọt mới ra lò ngon lành của mẹ.

Timmy ngồi sát vào cô chủ. Nó không được cho ăn vào giờ dùng bữa nhưng thật ngạc nhiên là bao nhiêu thứ ngon lành cứ tìm tới nó dưới gầm bàn!

Gió hú quanh nhà. Cửa sổ đung đưa mạnh, cửa ra vào rung lắc, còn những tấm thảm thì cứ bập bồng liên tục mỗi khi gió lùa xuống dưới.

“Trông cứ như có mấy con rắn đang luồn lách bên dưới vậy,” Anne nói. Timmy nhìn chúng gầm gừ. Nó là một chú chó khôn ngoan, nhưng không hiểu nổi tại sao những tấm thảm lại uốn éo cái kiểu kỳ lạ như vậy.

“Hy vọng đêm nay gió sẽ lắng xuống,” cô Fanny nói. “Đêm qua nó khiến cô mất ngủ. Julian yêu quý, trông con hơi gầy đấy. Con học vất vả quá à? Cô phải bồi dưỡng cho con thôi.”

Bọn trẻ cười phá lên. “Mẹ nói đúng như bọn con nghĩ!” George nói. “Chúa ơi, cái gì vậy?”

Tất cả ngồi yên, kinh ngạc. Có một tiếng sầm rất to trên mái nhà, Timmy dựng cả hai tai lên và gầm gừ dữ dội.

“Một miếng ngói bị rơi khỏi mái rồi,” chú Quentin nói. “Phiền quá! Chúng ta sẽ phải lợp lại đồng ngói bị long, Fanny ạ, khi bão tan, nếu không nhà sẽ bị dột mất.”

Bọn trẻ hy vọng ông chú của chúng sẽ quay về phòng nghiên cứu của mình sau bữa trà, như ông vẫn thường làm, nhưng lần này thì không như vậy. Chúng muốn chơi bài, nhưng có chú Quentin ở đó thì không được ổn lắm. Ông chơi thật tình chẳng giỏi chút nào, thậm chí ngay cả với một trò chơi đơn giản như bài xờ nấp.

“Các con có biết một cậu bé tên là Pierre Lenoir không?” Chú Quentin đột nhiên hỏi, lấy từ trong túi ra một lá thư. “Chú nghĩ cậu ta học cùng trường với con và Dick đó, Julian ạ.”

“Pierre Lenoir - ồ ý chú là anh chàng Bồ hóng ấy ạ,” Julian nói. “Vâng - nó ở cùng lớp với Dick. Điên như một gã bán thịt viên.”

“Bồ hóng! Sao các con lại gọi cậu ta như vậy?” Chú Quentin hỏi. “Đối với một cậu bé mà đặt cho cái tên ấy thì nghe chừng ngớ ngẩn quá.”

“Nếu nhìn thấy nó thì chú sẽ không nghĩ vậy đâu,” Dick vừa cười vừa nói. “Nó đen trùi trũi ấy! Tóc đen như bồ hóng, mắt như hai cục than, lông mày thì trông như tô bằng chì than vậy. Và tên của nó có nghĩa là ‘Anh chàng màu đen’, đúng không ạ? Le-noir - trong tiếng Pháp có nghĩa là màu đen mà.”

“Phải. Đúng vậy. Nhưng đặt cái tên đó cho bất kỳ ai cũng thật là khiếm nhã - *Bồ hóng!*” Chú Quentin nói. “Đạo này ta đang trao đổi khá nhiều với bố cậu bé này qua thư. Ông ấy và ta cùng quan tâm đến những vấn đề khoa học giống nhau. Thật ra, ta đã hỏi ông ấy xem ông ấy có muốn tới đây chơi trong vài ngày không - mang theo cả thằng con là Pierre nữa.”

“Ôi thật ạ!” Dick nói, trông bộ dạng khá vui. “Chà, có anh bạn Bồ hóng ở đây cũng không tồi đâu, chú ạ. Nhưng mà nó hơi hâm hâm. Nó chẳng bao giờ chịu nghe lời, nó leo trèo như khi, và có lúc nó hỗn kinh khủng khiếp. Con không biết liệu chú có thích nó lắm không.”

Chú Quentin tỏ ra hối hận vì đã mời Bồ hóng sau khi nghe những gì Dick nói. Ông không thích những thằng bé hỗn xược. Và cũng chẳng thích những đứa có vẻ hâm hâm.

“Hừm,” ông nói, hạ bức thư xuống. “Giá mà ta hỏi trước các con về thằng bé rồi hẵng gợi ý với bố nó rằng ông ấy có thể đưa nó theo. Nhưng ta có thể bảo ông ấy đừng đưa nó đến.”

“Không, đừng, bố ơi,” George nói, nó có vẻ khá hứng thú khi nghe kể về Lenoir Bồ hóng. “Cứ để nó đến đi ạ. Nó có thể ra ngoài với bọn con và làm mọi thứ sôi nổi hơn!”

“Chúng ta sẽ xem xét,” bố cô nhóc đáp, ông đã xác định tư tưởng là sẽ nhất quyết không để thằng bé đó ở Lều Kirrin, nếu nó hâm hâm, trèo leo khắp nơi, và hỗn xược. George đã đủ khó chịu lắm rồi, không cần thêm một thằng quỷ ranh để thúc nó nữa.

Rốt cuộc tới tám giờ tối thì chú Quentin cũng rút vào phòng để đọc sách khiến bọn trẻ thở phào nhẹ nhõm. Cô Fanny nhìn đồng hồ.

“Đến giờ Anne đi ngủ rồi,” bà nói. “Và cả con nữa, George.”

“Chỉ một ván bài Pa xiên Chặn thôi, tất cả cùng chơi, mẹ nhé!” George nói. “Đi mà - mẹ cũng chơi đi. Đây là buổi tối đầu tiên bọn con ở nhà mà. Dù sao con cũng còn lâu mới ngủ được khi gió bão cứ gào rú xung quanh thế này! Đi mà mẹ - một ván ra trò thôi, rồi bọn con sẽ đi ngủ. Julian đã ngáp lên ngáp xuống rồi kìa!”

[2] Cú sốc trong đêm

THẬT THÚ VỊ khi leo chiếc cầu thang dốc đứng lên các phòng ngủ quen thuộc của chúng vào đêm đó. Cả đám thi nhau ngáp. Cuộc hành trình dài trên tàu đã khiến chúng mệt lử.

“Giá mà trận gió khủng khiếp này dừng lại!” Anne nói, kéo rèm cửa sang một bên và nhìn ra màn đêm. “Trăng ló ra một chút kìa, George. Nó lúc ẩn lúc hiện giữa những đám mây đang trôi vội vàng kia.”

“Cứ kệ nó đi!” George nói, tuồn người vào giường. “Tôi lạnh cóng rồi này. Nhanh lên, Anne, cứ đứng bên cái cửa sổ đó rồi cậu sẽ bị nhiễm lạnh mất.”

“Những cơn sóng chẳng phải đang gào thét đó sao?” Anne nói, vẫn đứng bên cửa sổ. “Cơn gió mạnh nơi cây tần bì già đang rít lên một thứ âm thanh tê thảm, chói tai, lại còn bẻ gập thân cây xuống nữa kìa.”

“Timmy, leo lên giường nhanh,” George ra lệnh, co những ngón chân lạnh cóng lại. “Đó là một điều tuyệt vời khi ở nhà đây, Anne ạ. Tôi có thể nằm chung giường với Timmy! Cậu ấy còn ấm hơn cả bình nước nóng ấy chứ.”

“Ở nhà cậu cũng đâu được phép cho nó lên giường, giống ở trường ấy,” Anne nói, cuộn tròn người trên giường. “Cô Fanny nghĩ nó cần phải ngủ trong cái ổ ở đằng kia cơ.”

“Chà, tôi đâu thể ngăn không cho Timmy leo lên giường mình vào ban đêm, phải không, nếu cậu ấy không muốn ngủ trong ổ?” George nói. “Đúng rồi, Timmy yêu quý. Làm ấm chân tớ đi. Mũi cậu đâu rồi? Để tớ vỗ chút nào. Chúc ngủ ngon, Timmy. Chúc cậu ngủ ngon, Anne.”

“Ngủ ngon nhé,” Anne nói, giọng ngái ngủ. “Hy vọng cái cậu Bồ hóng đó sẽ đến, phải không nào? Cậu ta có vẻ thú vị đấy.”

“Ừ. Và dù sao bố cũng sẽ ở nhà với ông bố Lenoir của cậu ta chứ không ra ngoài với chúng ta,” George nói. “Dù không phải cố ý, nhưng thế nào bố cũng phá hỏng mọi thứ cho coi.”

“Chú ấy không giỏi cười cho lắm,” Anne nói. “Chú ấy quá nghiêm túc.”

Một tiếng rầm lớn khiến hai đứa con gái nhảy dựng dậy. “Cửa nhà tắm!” George rên rỉ nói. “Hẳn là một trong hai đứa kia quên không đóng lại. Bố luôn cáu phát điên với những tiếng ồn kiểu ấy! Giờ thì nó lại âm âm lên như thế!”

“Chậc, cứ để Julian hoặc Dick đóng nó lại,” Anne nói, lúc này cô bé bắt đầu cảm thấy dễ chịu và ấm áp. Nhưng Julian và Dick đều nghĩ rằng George hoặc Anne sẽ đi đóng cửa nên chẳng ai ra khỏi giường để xem cái cửa bị sập cả.

Ngay lập tức giọng của chú Quentin gầm vọng lên cầu thang, to hơn cả tiếng gió.

“Đứa nào đi đóng cái cửa đó lại ngay! Sao ta có thể làm việc với tiếng ồn đó cơ chứ!”

Cả bốn đứa lao ra khỏi giường như đạn bắn. Timmy cũng nhảy vọt khỏi giường. Tất cả ngã nhào vì vướng phải con chó khi chúng chạy vội đến cửa nhà tắm. Chúng thi nhau cười rúc rích và xô đẩy. Tiếng bước chân của chú Quentin vọng lên trên cầu thang và bộ năm lạng lẽ chuồn về phòng mình.

Gió vẫn gào rú. Chú Quentin và cô Fanny lên tầng đi ngủ. Cửa phòng ngủ tuột khỏi tay chú Quentin và tự đóng sầm lại một cách thô bạo khiến một lọ hoa bật ra khỏi cái giá gần đó.

Chú Quentin cũng nhảy bật lên vì giật mình. “Trận gió chết tiệt này!” ông dữ dằn nói. “Chưa thấy một trận gió nào như thế này trong suốt thời gian chúng ta ở đây. Nếu nó trở nên tồi tệ hơn chỉ e thuyền của ngư dân sẽ vỡ vụn mất, bất chấp họ có kéo chúng lên trên bờ cao đến thế nào đi nữa.”

“Nó sẽ sớm dịu đi thôi, anh yêu,” cô Fanny dịu dàng nói. “Có lẽ khi trời sáng gió sẽ lặng đi kha khá.”

Nhưng bà đã nhầm. Đêm đó gió không lặng xuống. Thậm chí gió thổi cuồn cuộn quanh ngôi nhà còn dữ tợn hơn, kêu gào rú rít như một sinh vật sống. Chẳng ai ngủ được. Timmy cứ khẽ gầm gừ không ngừng, vì nó không thích sự rung lắc, đung đưa và tiếng gió hú.

Càng về sáng gió càng mạnh. Anne nghĩ có lẽ cơn gió đang rất thịnh nộ muốn phá tung mọi thứ. Cô bé nằm run rẩy, sợ hãi.

Đột nhiên có một tiếng động lạ. Đó là tiếng răng rắc rất to, thê lương, giống như có ai đó đang phải chịu một cơn đau đớn dữ dội. Hai cô nhóc ngồi bật dậy, đầy kinh hãi. Đó có thể là gì nhỉ?

Đám con trai cũng nghe thấy tiếng động đó. Julian nhảy bật ra khỏi giường chạy tới cửa sổ. Bên ngoài lừng lững một cây tần bì già, cao, đen sì trong ánh trăng chập chờn. Nó đang dần bị bẻ quặt xuống!

“Là cây tần bì đó! Nó đang đổ!” Julian hét lên, làm cho Dick sợ hết hồn. “Anh bảo là nó đang đổ. Nó sẽ đâm sầm xuống nhà mất! Nhanh lên, đi báo cho bọn con gái đi!”

Gào to hết cỡ, Julian lao ra khỏi cửa phòng mình tới đầu cầu thang. “Chú ơi! Cô ơi! George và Anne! Xuống nhà ngay! Cây tần bì đang đổ!”

George nhảy ra khỏi giường, vớ lấy áo khoác ngủ lao về phía cửa, hét lên gọi Anne. Cô bé nhanh chóng chạy theo nó. Timmy chạy phía trước. Tại cửa phòng ngủ của cô Fanny, chú Quentin xuất hiện, cao lớn và sừng sốt, chiếc áo khoác ngủ quấn quanh người.

“Thứ tiếng động này là sao? Julian, chuyện gì vậy?”

“Cô Fanny! Xuống nhà thôi, cây tần bì đang đổ! Mọi người có nghe thấy tiếng nó đổ răng rắc không?” Julian hét lên, gần như cuống quýt vì nóng ruột. “Nó sẽ đổ xuống mái và các phòng ngủ! Nghe kìa, nó đấy!”

Mọi người vừa chạy xuống dưới tầng khi cây tần bì khổng lồ bật rễ và nặng nề đổ xuống Lều Kirrin với một tiếng rền kinh hoàng. Một tiếng rầm khùng khiếp, và tiếng những viên ngói trượt xuống đất dội lên khắp nơi.

“Ôi trời ơi!” Cô Fanny tội nghiệp kêu lên và che mắt lại. “Em biết thế nào cũng có chuyện mà! Anh Quentin, đáng lẽ chúng ta phải tỉa ngọn cây tần bì đó rồi. Em đã biết gió dữ thế này là nó sẽ đổ mà. Nó làm gì cái mái nhà rồi?”

Sau tiếng rầm dữ dội, những tiếng động nhỏ hơn lại phát ra, đồ vật rơi xuống nghe bình bịch, loảng xoảng. Bọn trẻ không thể tưởng tượng nổi chuyện gì đang diễn ra. Timmy tức phát điên, sửa ầm lên. Chú Quentin giậm dữ đập tay xuống bàn khiến mọi người nhảy dựng lên.

“Bắt con chó đó ngừng sửa đi! Ta sẽ tống cổ nó đi đấy!” Nhưng chẳng gì ngăn được Timmy sửa hay gầm gừ vào đêm đó cả, cuối cùng George phải đẩy nó vào trong căn bếp ấm áp, và đóng cửa nhốt nó trong đó.

“Bản thân em cũng thấy muốn sửa hoặc gầm gừ đây này,” Anne nói, nó biết chính xác cảm giác của Timmy ra sao. “Anh Julian, cái cây có đâm thủng mái nhà không?”

Chú Quentin lấy một cái đèn pin công suất lớn và cẩn thận leo lên đầu cầu thang để xem xét thiệt hại. Ông bước xuống với vẻ mặt hơi tái.

“Cái cây đã đâm xuyên qua gác xép, đập vỡ mái nhà, và phá hỏng phòng ngủ của hai đứa con gái,” ông nói. “Một cành cây to cũng đâm vào phòng của bọn con trai, nhưng không đến nỗi tệ lắm. Nhưng phòng của hai đứa con gái thì tan tành rồi! Chúng hẳn đã chết nếu còn nằm ở trên giường.”

Mọi người lặng đi. Ý nghĩ rằng George và Anne vừa thoát chết trong gang tấc thật khủng khiếp.

“Vậy thì thật may vì con đã hét toáng lên để cảnh báo các em,” Julian nói, thích thú khi thấy mặt Anne trắng bệch vì sợ. “Vui lên nào, Anne, hãy nghĩ đó là câu chuyện em sẽ kể lại ở trường vào kỳ học tới.”

“Mẹ nghĩ một chút ca ca nóng sẽ giúp chúng ta thấy dễ chịu hơn,” cô Fanny nói, cố gắng trấn tĩnh mọi người, dù chính bà cũng thấy run rẩy. “Mẹ

sẽ đi chuẩn bị một ít. Quentin, anh kiểm tra xem lửa trong phòng làm việc còn cháy không. Chúng ta cần chút hơi ấm!”

Lửa vẫn đang cháy. Tất cả xúm lại quanh đó. Họ hoan nghênh cô Fanny khi bà bước vào với mấy cốc ca cao sữa đang bốc hơi nghi ngút.

Anne tò mò nhìn quanh căn phòng trong lúc ngồi nhấm nháp đồ uống. Đây là nơi chú nó làm việc, công việc rất thông thái của ông. Ông viết những cuốn sách khó nhằn ở đây, những cuốn sách mà Anne chẳng hiểu được tí gì. Ông vẽ những biểu đồ kỳ cục và làm rất nhiều thí nghiệm lạ thường ngay tại đây.

Nhưng ngay lúc này chú Quentin trông chẳng có vẻ gì là thông thái cả. Trông ông hơi xấu hổ. Anne sớm biết được lý do vì sao.

“Quentin, thật may là không ai trong chúng ta bị thương hay mất mạng,” cô Fanny nói, nhìn ông với vẻ khá nghiêm khắc. “Em đã nói với anh hàng trăm lần là anh nên tĩa ngọn cái cây tần bì đó đi. Em đã biết là nó quá to quá nặng nề, sao mà chống chọi với một trận gió lớn được. Em luôn lo ngại rằng nó sẽ bị quật ngã và đổ sập xuống nhà.”

“Phải, anh biết, em yêu,” chú Quentin nói, quấy cốc ca cao thật mạnh. “Nhưng mấy tháng trước anh bận quá.”

“Anh luôn lấy đó làm lý do để không làm những việc khẩn cấp,” cô Fanny nói rồi thở dài. “Rồi em sẽ phải tự lo liệu mọi thứ. Em không thể mạo hiểm cuộc sống của chúng ta như thế này được!”

“Trời ạ, chuyện như thế này năm thì mười họa mới xảy ra thôi!” Chú Quentin gào lên, nổi sung. Rồi ông trấn tĩnh lại, thấy rằng cô Fanny thật sự rất sốc và bối rối, suýt nữa thì bật khóc. Ông đặt cốc ca cao xuống và vòng tay ôm lấy bà.

“Em vừa phải chịu một cú sốc khủng khiếp,” ông nói. “Đừng lo lắng gì cả. Có lẽ khi trời sáng mọi chuyện sẽ không quá tồi tệ đâu.”

“Ôi, Quentin, sẽ tồi hơn rất nhiều đấy!” vợ ông nói. “Đêm nay ta ngủ ở đâu đây, tất cả chúng ta, và ta sẽ làm gì cho đến khi mái nhà và các phòng

trên gác được sửa? Bọn trẻ chỉ vừa mới về nhà thôi đấy. Nhà này sẽ đầy chật thợ xây trong hàng tuần liền! Em không biết mình sẽ xoay xử ra sao nữa.”

“Cứ giao tất cả cho anh!” Chú Quentin nói. “Anh sẽ dàn xếp mọi thứ ổn thỏa. Đừng lo. Anh rất hối hận về việc này, thật sự hối hận, đặc biệt khi nó là lỗi của anh. Nhưng anh sẽ giải quyết, rồi em xem!”

Cô Fanny không thật sự tin tưởng ông, nhưng bà thấy nhẹ lòng đôi chút vì lời an ủi của ông. Bọn trẻ lắng nghe trong im lặng, nhấm nháp cốc ca cao nóng của chúng. Tuy chú Quentin rất thông thái và am hiểu mọi chuyện, nhưng sao nhãng những việc hệ trọng như cắt tỉa ngọn cây tần bì già thì đúng là tính cách của ông. Đôi khi ông chẳng có vẻ gì như đang sống trên thế giới này cả!

Có muốn lên gác đi ngủ cũng chẳng ích gì! Phòng trên tầng hoặc là đã bị phá hỏng hoàn toàn, nếu không thì cũng ngổn ngang mảnh vỡ, bụi mù mịt, không thể ngủ ở đó được. Cô Fanny bắt đầu chất chần lên các tròng ký. Có một cái trong phòng làm việc, một cái lớn trong phòng khách, một cái nhỏ hơn trong phòng ăn. Bà tìm thấy một chiếc giường dã ngoại trong tủ đồ, liền trải ra với sự giúp đỡ của Julian.

“Ta sẽ phải làm những gì tốt nhất có thể,” bà nói. “Đêm cũng không còn dài nữa, nhưng ta sẽ ngủ một chút nếu được! Lúc này gió không còn quá dữ nữa.”

“Không, tàn phá này giờ thế là đủ cho nó thỏa mãn rồi.” Chú Quentin nói dứt khoát. “Thôi, chúng ta sẽ thảo luận tiếp vào sáng mai.”

Dù rất mệt song bọn trẻ khó mà ngủ được sau một cơn náo động như vậy. Anne thấy lo. Giờ thì làm sao tất cả bọn chúng có thể ở Lều Kirrin được đây? Sẽ thật không công bằng với cô Fanny. Nhưng chúng không thể về nhà vì bố mẹ chúng đều đã đi vắng, ngôi nhà được khóa chặt trong một tháng.

“Hy vọng chúng ta sẽ không bị gửi trở lại trường,” Anne nghĩ, cố đuổi mình thoải mái trên tròng ký. “Một khi mình đã rời khỏi trường và vui vẻ

lên đường cho kỳ nghỉ mà lại phải quay về thì thật quá sức kinh khủng,”

George cũng lo như vậy. Nó có cảm giác rằng chắc chắn sáng hôm sau tất cả bọn chúng sẽ phải xếp hành lý để trở lại trường. Như thế nghĩa là nó và Anne sẽ không còn được gặp Julian và Dick trong những ngày nghỉ nữa, vì mấy đứa con trai học khác trường với chúng.

Timmy là đứa duy nhất chẳng lo nghĩ gì. Nó nằm trên chân của George, ngáy khe khẽ, khá hạnh phúc. Chừng nào còn được ở bên George thì nó chẳng quan tâm mình sẽ đi đâu!

[3] Ý tưởng của chú Quentin

SÁNG HÔM SAU gió vẫn còn khá mạnh, nhưng sự hung dữ đã không còn. Ngư dân trên bờ biển cảm thấy bớt lo khi thuyền của họ không bị thiệt hại gì đáng kể. Nhưng lời đồn về tai nạn với Lều Kirrin đã nhanh chóng lan ra, và một vài người tò mò đã tới để chứng kiến cảnh cái cây khổng lồ bị bật rễ, nặng nề đè lên ngôi nhà nhỏ.

Bọn trẻ thì hào hứng hơn với việc thuật lại sự kiện chúng đã thoát chết trong gang tấc như thế nào. Trong ánh sáng ban ngày, thiệt hại mà cái cây lớn gây ra thật kinh ngạc. Nó đã đập vỡ mái nhà như một cái vỏ trứng, còn các phòng tầng trên thì trong tình trạng hỗn độn kinh khủng.

Người phụ nữ từ dưới làng lên để giúp cô Fanny hoảng hốt trước khung cảnh đó: “Ôi trời, sẽ phải mất hàng tuần để thu dọn cái đồng này! Cô đã liên hệ với thợ xây chưa? Tôi sẽ đưa họ tới đây ngay lập tức để họ xem coi phải làm gì.”

“Tôi đang lo liệu mọi việc, bà Daly ạ,” chú Quentin nói. “Vợ tôi đã trải qua một cú sốc nặng nề. Cô ấy không thể tự giải quyết được việc này. Điều đầu tiên cần phải làm là quyết định phải làm gì với bọn trẻ. Chúng không thể ở lại đây trong lúc chẳng còn phòng ngủ nào dùng được cả.”

“Chúng nên quay lại trường, thật tội nghiệp,” cô Fanny nói.

“Không. Anh có một ý tưởng hay hơn thế,” chú Quentin nói, rút trong túi áo ra một lá thư. “Hay hơn nhiều. Sáng nay anh vừa nhận một lá thư từ ông bạn Lenoir, em biết đấy, người chia sẻ hứng thú với thí nghiệm của anh. Ông ấy nói, à, đợi một chút, anh sẽ đọc cho em nghe đoạn đó. Phải, đây rồi.”

Chú Quentin đọc to lên: “Ông thật tốt bụng vì đã đề nghị tôi đến ở cùng và mang theo con trai tôi, Pierre. Tôi cũng xin được gửi lòng mến khách tới ông và các con ông. Tôi không biết ông có bao nhiêu con, nhưng tất cả đều

được chào đón ở đây trong ngôi nhà lớn này. Pierre nhà tôi sẽ rất vui được đón khách, cả em gái của cháu, Marybelle cũng vậy.”

Chú Quentin ngược lên nhìn vợ mình với vẻ phấn khởi. “Vậy đấy! Anh gọi đây là một lời mời hào phóng nhất! Nó đến vào một thời điểm không thể thích hợp hơn. Chúng ta sẽ thu xếp đồ và gửi đám trẻ tới nhà ông bạn này.”

“Nhưng Quentin à, anh không thể làm vậy! Tại sao ư, chúng ta chẳng biết gì về ông ấy hay gia đình ông ấy cả!” Cô Fanny nói.

“Con trai ông ấy học cùng trường với Julian và Dick, và anh biết Lenoir là người xuất chúng và thông minh,” chú Quentin đáp, như thể đó là tất cả những gì thật sự quan trọng vậy. “Anh sẽ gọi điện cho ông ấy luôn đây. Số của ông ấy là gì ấy nhỉ?”

Cô Fanny cảm thấy không có cách nào phản đối lại quyết định đột ngột muốn một mình thu xếp mọi thứ của chồng mình. Ông rất xấu hổ vì chính cái tính hay quên của mình đã khiến ngôi nhà gặp nạn. Giờ ông đang thể hiện rằng mình có thể chăm lo công việc nếu muốn. Nghe ông gọi điện, bà cau mày. Làm sao họ có thể gửi bọn trẻ tới một nơi lạ lẫm như vậy được chứ?

Chú Quentin đặt ống nghe xuống, bước tới bên vợ với vẻ rất sung sướng và hài lòng.

“Tất cả đã được dàn xếp,” ông nói. “Lenoir vui lắm, rất vui. Nói rằng rất thích có trẻ con xung quanh, vợ ông ấy cũng vậy, và hai đứa con của ông ấy sẽ rất háo hức được đón chúng. Nếu hôm nay chúng ta thuê được xe thì bọn trẻ có thể lên đường ngay lập tức.”

“Nhưng, Quentin à, ta không thể để chúng đi như thế tới chỗ người lạ được! Chúng sẽ không thích đâu! Em sẽ không ngạc nhiên nếu George từ chối,” vợ ông nói.

“Ồ, em nói vậy anh mới nhớ. Nó sẽ không được đưa Timothy theo,” chú Quentin nói. “Hình như ông Lenoir không thích chó.”

“Trời, vậy thì anh biết George sẽ không đi rồi đấy!” vợ ông nói. “Thật ngớ ngẩn, Quentin ạ. Không có Timmy thì George sẽ chẳng đi đâu hết.”

“Lần này thì nó sẽ phải làm thế,” chú Quentin nói, cương quyết rằng George không nên thấy khó chịu với tất cả những kế hoạch tuyệt vời của ông. “Bọn trẻ đây rồi. Anh sẽ hỏi xem chúng nghĩ thế nào, xem chúng nói gì nhé!”

Ông gọi bọn trẻ vào phòng làm việc. Chúng bước vào, cảm nhận chắc chắn rằng chúng sắp phải nghe tin xấu, có lẽ tất cả bọn chúng sẽ phải trở lại trường!

“Các con có nhớ cậu bé tối qua ta kể không?” Chú Quentin bắt đầu. “Pierre Lenoir. Các con đã đặt cho cậu ta một cái tên ngớ ngẩn nào đó.”

“Bồ hóng ạ,” Dick và Julian đồng thanh nói.

“À phải, Bồ hóng. Ừm, bố cậu ta đã rất tử tế mời tất cả các con tới ở với ông ấy tại Đỉnh Buôn lậu,” chú Quentin nói.

Bọn trẻ rất ngạc nhiên.

“*Đỉnh Buôn lậu!*” Dick nói, cái tên lạ lùng đã khơi dậy trí tưởng tượng của cậu. “Đỉnh Buôn lậu là gì ạ?”

“Là tên ngôi nhà của ông ấy,” chú Quentin đáp. “Nó rất cổ, xây trên đỉnh một ngọn đồi kỳ lạ bao bọc bởi khu đầm lầy từng ngập dưới nước biển. Ngọn đồi một thời từng là đảo, nhưng giờ nó chỉ là một ngọn đồi cao nhô lên khỏi đầm lầy. Hồi xưa các vụ buôn lậu thường xuyên diễn ra tại đó. Đó là một nơi rất khác thường, nghe nói vậy.”

Điều đó khiến bọn trẻ thấy phấn khích. Julian và Dick vẫn luôn yêu quý Bồ hóng Lenoir. Nó hơi điên điên, nhưng lại cực kỳ hài hước. Chúng sẽ có một khoảng thời gian đáng nhớ với nó.

“Sao, các con có muốn đi không? Hay các con muốn quay lại trường để nghỉ lễ hơn?” Chú Quentin sốt ruột hỏi.

“Ôi không, không quay lại trường đâu ạ!” tất cả đồng thanh.

“Con rất muốn đến Đỉnh Buôn lậu,” Dick nói. “Nghe chừng là một nơi khá ly kỳ đây. Và lúc nào con cũng quý Bồ hóng, đặc biệt là từ khi nó cựa đôi một cái chân ghế của thầy chủ nhiệm bọn con. Nó sập xuống ngay khi thầy Toms ngồi lên!”

“Hừm. Ta chẳng thấy có lý do gì để thích một ai đó vì cái trò ma mãnh như thế cả,” chú Quentin nói, bắt đầu cảm thấy có chút ngờ vực về ông Lenoir. “Có lẽ, tóm lại, trường học vẫn hợp lý nhất với các con.”

“Ôi không, không!” cả bọn gào lên. “Cho bọn con đến Đỉnh Buôn lậu đi! Cho phép bọn con đi mà!”

“Được rồi,” chú Quentin nói, hài lòng khi thấy bọn chúng hăm hờ tuân theo kế hoạch ông đặt ra đến thế. “Thật tình là ta dàn xếp đâu vào đấy rồi. Ta vừa gọi điện cách đây vài phút. Ông Lenoir rất vui lòng về mọi việc.”

“Con có thể đưa Timmy đi không?” đột nhiên George hỏi.

“Không được,” bố nó đáp. “Ta e là không. Ông Lenoir không thích chó.”

“Vậy con sẽ không thích ông ta,” George nói, vẻ hờn dỗi. “Con sẽ không đi mà thiếu Timmy đâu.”

“Vậy thì con sẽ phải quay lại trường,” bố nó nói gay gắt. “Và bỏ cái vẻ mặt hờn dỗi đó đi, George. Con biết ta không thích cái thái độ đó nhường nào rồi đó.”

Nhưng George không làm thế. Nó quay đi. Những đứa còn lại lo lắng nhìn nó. Đời nào George chịu chấp nhận, nó sẽ phá hỏng mọi thứ! Sẽ rất vui nếu được đến Đỉnh Buôn lậu. Nhưng, đương nhiên, chắc chắn sẽ chẳng vui về gì nếu thiếu Timmy. Dù vậy, tất cả bọn chúng không thể trở lại trường chỉ vì George không chịu đi bất cứ đâu mà không có chú chó của mình.

Tất cả bước vào phòng khách. Anne luồn tay qua tay George. George gạt ra.

“George! Cậu nhất định phải đi với bọn tôi,” Anne nói. “Tôi không chịu đi mà không có cậu đâu, sẽ thật khủng khiếp phải thấy cậu quay lại trường một mình.”

“Tôi sẽ không đơn độc đâu,” George đáp. “Tôi có Timmy mà.”

Những đứa còn lại ép nó phải thay đổi ý định, nhưng nó gạt đi. “Để tôi yên,” nó nói. “Tôi muốn suy nghĩ. Chúng ta sẽ tới Đỉnh Buôn lậu bằng cách nào, và nó ở đâu? Chúng ta sẽ đi đường nào?”

“Chúng ta sẽ đi bằng ô tô, và nó ở đâu đó ngay bên bờ biển, nên anh nghĩ chúng ta sẽ đi đường ven biển,” Julian đáp. “Sao hả George?”

“Đừng có hỏi,” George đáp. Nó đi ra ngoài cùng với Timmy. Những đứa còn lại không đi theo. Lúc đang cúi giặt thì George không được dễ chịu cho lắm.

Cô Fanny bắt đầu đóng gói đồ đạc cho chúng, dù việc lấy một số thứ ra khỏi phòng của hai cô bé là rất khó khăn. Một lúc sau George quay về, nhưng Timmy không đi cùng nó. Trông cô nhóc vui vẻ hẳn lên.

“Tim đâu rồi?” Anne lập tức hỏi.

“Đâu đó bên ngoài,” George đáp.

“Em có đi cùng bọn anh không, George?” Julian hỏi, nhìn cô nhóc.

“Có. Tôi đã quyết định rồi,” George đáp, nhưng vì lý do nào đó nó không nhìn vào mắt Julian. Cậu rất lấy làm thắc mắc.

Cô Fanny chuẩn bị cho cả bọn một bữa trưa sớm, và rồi một chiếc ô tô lớn đến đón bọn chúng. Chúng chui vào bên trong chật kín cả xe. Chú Quentin nhờ chuyển đủ loại lời nhắn tới ông Lenoir, còn cô Fanny thì hôn tạm biệt bọn chúng. “Hy vọng các con sẽ có một khoảng thời gian dễ chịu tại Đỉnh Buôn lậu,” bà nói. “Nhớ viết thư cho ta ngay và kể tất cả mọi chuyện về nơi ấy nhé.”

“Chúng ta không chào tạm biệt Timmy sao?” Anne hỏi, mắt mở to vì ngạc nhiên trước sự lãng quên của George. “George, chắc chắn cậu sẽ

không đi mà không chào tạm biệt anh bạn Timmy!”

“Giờ thì không dừng lại được nữa rồi,” chú Quentin nói, lo sợ rằng George lại đột nhiên trở nên khó chịu. “Được rồi, bác tài! Giờ thì anh có thể đi rồi. Làm ơn đừng lái quá nhanh.”

Bọn trẻ vừa vẫy tay vừa gào thét khi xe chạy mỗi lúc một xa khỏi Lều Kirrin, chúng buồn bã khi nhìn lại và thấy mái nhà vỡ vụn dưới cái cây đổ. Không hề gì, chúng đã không bị gửi trở lại trường. Đó mới là vấn đề chính. Tinh thần của chúng phấn chấn hẳn lên khi nghĩ về Bồ hóng và ngôi nhà có tên quái đản của nó: Đỉnh Buôn lậu.

“Đỉnh Buôn lậu! Chỉ nghe tên thôi đã thấy hứng thú rồi!” Anne nói. “Em có thể hình dung ra nó, một ngôi nhà cổ kính nằm ngay trên đỉnh một ngọn đồi. Thật đáng ngạc nhiên nơi đó lại từng là một hòn đảo. Em tự hỏi tại sao nước biển lại rút xuống và để lại đầm lầy thay thế.”

Trong một lúc George chẳng nói lời nào, và chiếc xe dần tăng tốc. Những đứa khác liếc nhìn nó vài lần, nhưng rồi đi tới kết luận rằng nó đang buồn vì nhớ Timmy. Mặc dù trông nó cũng chẳng buồn lắm!

Chiếc xe leo lên một ngọn đồi rồi giảm tốc đi xuống chân đồi. Khi chúng tới đó, George ngả người về phía trước và chạm vào tay bác tài.

“Bác làm ơn dừng lại một chút được không ạ? Chúng cháu phải đón thêm người ở đây.”

Julian, Dick và Anne kinh ngạc nhìn George chăm chăm. Bác tài, cũng hơi ngạc nhiên, từ từ dừng xe lại. George mở cửa xe và huýt sáo một tiếng thật to.

Có thứ gì đó vọt ra khỏi bờ gậu và sung sướng lao bổ vào trong xe. Đó là Timmy! Nó liếm mọi người, giẫm lên ngón chân của chúng, và sủa vài tiếng ngắn để thể hiện rằng nó đang rất phấn khích và hạnh phúc.

“Chật,” bác tài nói vẻ ngờ vực, “Ta không biết là cháu định cho con chó đó lên đây. Bố cháu chẳng nói gì về nó cả.”

“Không sao đâu ạ,” George nói, mặt đỏ bừng vì vui sướng. “Sẽ ổn thôi. Bác không phải lo đâu. Làm ơn cho xe chạy đi ạ.”

“Em đúng là đồ khi!” Julian nói, nửa khó chịu với George, nửa vui thích vì rốt cuộc Timmy cũng đi cùng chúng. “Ông Lenoir có thể sẽ gửi trả nó lại, em biết mà.”

“Chật, thế thì ông ấy cũng sẽ phải đưa cả tôi về nữa,” George bướng bỉnh nói. “Dù sao, vấn đề chính là cuối cùng chúng ta cũng đã có Timmy, và tôi đang đi cùng các cậu.”

“Phải, vậy là tốt rồi,” Anne nói, rồi tới ôm George trước tiên, sau đó là Timmy. “Tôi cũng không muốn đi mà không có Tim.”

“Thăng tiến tới Đỉnh Buôn lậu nào!” Dick nói khi chiếc xe khởi hành trở lại. “Thăng tiến tới Đỉnh Buôn lậu. Không biết liệu chúng ta có cuộc phiêu lưu nào ở đó không nhỉ!”

[4] Đỉnh Buôn lậu

CHIẾC XE tăng tốc, gần như luôn bám dọc bờ biển, mặc dù đôi khi cũng đi vào sâu trong đất liền vài dặm. Nhưng ngay sau đó bọn trẻ lại thấy đường bờ biển hiện ra trước mắt. Bọn trẻ tỏ ra thích thú với chuyến hành trình dài. Chúng định dừng lại để dùng bữa trưa, và bác tài nói với chúng rằng ông biết một quán trọ khá tốt.

Đến mười hai giờ rưỡi họ đỗ xe lại bên ngoài một quán trọ cũ kỹ, cả bọn lũ lượt kéo nhau vào quán. Julian phụ trách đoàn và đặt bữa trưa. Đó là một bữa rất tuyệt, cả bọn đều thấy ngon miệng. Timmy cũng vậy. Người chủ quán rất thích chó, và đặt xuống cho Timmy một đĩa đồ ăn đầy ứ ự khiến Timmy không dám vục ngay vào đĩa thức ăn vì sợ rằng nó không phải dành cho cậu!

Nó ngược nhìn George và cô nhóc gật đầu với nó. “Bữa chính của cậu đấy, Timmy. Ăn hết nhé!”

Vậy là nó vục xuống ăn, hy vọng rằng nếu có định lưu lại ở đâu thì bọn trẻ sẽ ở quán trọ này. Những bữa ăn như thế này không phải ngày nào cũng đến với một chú chó háu ăn!

Nhưng sau bữa trưa bọn trẻ liền đứng dậy. Chúng đi tìm bác tài, bác đang dùng bữa trưa trong bếp với chủ quán trọ và vợ ông. Họ là bạn cũ của nhau.

“Chà, tôi nghe nói ông định đến Ruồng bỏ,” chủ quán nói rồi đứng dậy. “Ở đó ông phải cẩn thận đấy!”

“Ruồng bỏ!” Julian nói. “Đó có phải tên của ngọn đồi nơi có Đỉnh Buôn lậu không?”

“Đúng thế đấy,” chủ quán đáp.

“Sao người ta lại gọi nó như vậy ạ?” Anne hỏi. “Một cái tên nghe thật buồn cười! Có phải mọi người đã từng rời bỏ nó khi nó còn là một hòn đảo

không?”

“Ồ không đâu. Truyện xưa kể lại rằng ngọn đồi đã từng nổi với đất liền,” chủ quán nói. “Nhưng đó là nơi bọn người xấu thường lui tới, và một vị thánh đã nổi giận với nơi này, đẩy nó ra ngoài biển khơi, khiến nó trở thành một hòn đảo.”

“Vậy nên nó bị gọi là Ruồng bỏ,” Dick nói. “Nhưng có lẽ giờ thì lại ổn rồi, vì nước biển đã rút xuống khỏi khu vực đó, và người ta có thể đi từ đất liền ra tới ngọn đồi, phải không nào?”

“Phải. Có một con đường thích hợp mà mọi người có thể đi,” chủ quán nói. “Nhưng nếu có định lên đó thì nhớ cẩn thận, chớ đi chệch ra khỏi con đường đó! Đầm lầy sẽ nuốt gọn các cháu, ngay khi các cháu đặt chân lên đó!”

“Nghe có vẻ là một nơi cực kỳ lý thú đây,” George nói. “Đỉnh Buôn lậu trên Đồi Ruồng bỏ! Chỉ có một con đường tới đó!”

“Tới giờ lên xe rồi,” bác tài nói, nhìn đồng hồ. “Các cháu phải tới đó trước bữa trà, chú các cháu đã nói vậy.”

Chúng lại leo lên xe, Timmy vụng về trèo qua một đồng chân với cẳng để tới được chỗ thoải mái trên lòng George. Nó quá to và nặng không thể nằm đó được nhưng dường như chỉ thỉnh thoảng nó mới muốn làm vậy thôi, và George chẳng bao giờ nỡ từ chối nó cả.

Họ lại lái xe đi. Anne thiếp đi, những đứa còn lại cũng gà gật trên xe. Chiếc xe phát ra những tiếng kêu đều đều. Trời bắt đầu đổ mưa, và vùng thôn quê mang dáng vẻ có phần ảm đạm.

Một lúc sau bác tài quay lại và nói với Julian. “Chúng ta đang tiến gần tới Đồi Ruồng bỏ rồi đấy. Chúng ta sẽ sớm rời khỏi đất liền, và đi vào con đường băng qua đầm lầy.”

Julian đánh thức Anne. Cả bọn ngồi dậy với vẻ đầy mong đợi. Nhưng rốt cuộc mọi thứ lại khiến chúng quá thất vọng! Những đầm lầy dày đặc sương! Bọn trẻ không thể nhìn xuyên qua đó bằng mắt thường, mà chỉ có

thể thấy con đường chúng đang đi, hơi cao hơn một chút so với khu đầm lầy bằng phẳng xung quanh. Đôi lúc khi sương mù bay cao lên một chút, bọn trẻ nhìn thấy được một khoảng đầm lầy bằng phẳng và u ám ở hai bên đường.

“Dừng lại một chút đi bác tài,” Julian nói. “Cháu muốn xem đầm lầy trông như thế nào.”

“Ừ, nhưng đừng có bước chân khỏi đường đấy,” bác tài cảnh báo và dừng xe lại. “Và đừng có để con chó đó ra. Một khi đã chạy khỏi đường và vào trong khu đầm lầy, nó sẽ biến mất mãi mãi.”

“Bác nói biến mất mãi mãi là sao?” Anne hỏi, mắt mở to.

“Ý bác ấy là đầm lầy sẽ nuốt chửng Timmy ngay lập tức,” Julian nói. “Nhốt nó trong xe đi, George.”

Vậy là Timmy, dù có chán ghét đến đâu, cũng đã bị nhốt lại trong xe. Nó cào cửa, và cố gắng nhìn ra ngoài cửa sổ. Bác tài quay ra nói với nó. “Không sao đâu. Họ sẽ sớm quay lại thôi anh bạn ạ!”

Nhưng Timmy cứ rên rỉ suốt thời gian bọn trẻ ở ngoài xe. Nó nhìn thấy chúng đi ra vệ đường. Nó thấy Julian nhảy xuống chừng nửa mét nơi đoạn đường nâng lên cao khỏi đầm lầy.

Có một hàng đá kê bên trong đầm lầy chạy sát dọc con đường. Julian nhảy lên phiến đá để quan sát khu đầm lầy bằng phẳng.

“Là bùn,” cậu nói. “Bùn lỏng, nhão nhoét! Nhìn này, nó động đậy khi anh chạm chân vào! Nếu giẫm mạnh lên nó, chẳng mấy chốc nó sẽ nuốt gọn anh.”

Anne không thích thế. Nó gọi Julian. “Leo lại vào trong con đường đi. Em sợ anh sẽ ngã vào vùng đầm lầy mất.”

Sương mù cuộn cuộn và xoáy tròn trên khu đầm lầy mẩn mẩn. Quả là một nơi kỳ lạ, lạnh lẽo và ẩm ướt. Chẳng đứa nào trong bọn trẻ thích nó cả. Timmy bắt đầu sủa trong xe.

“Tim sẽ cào chiếc xe ra thành từng mảnh nếu chúng ta không quay lại,” George nói. Vậy là tất cả quay lại, đứa nào cũng im lặng. Julian tự hỏi không biết đã bao nhiêu du khách bị mất tích trong khu đầm lầy sát biển kỳ lạ đó.

“Ồ, có rất nhiều người sau đó không có tin tức gì nữa,” bác tài nói khi chúng hỏi ông. “Người ta nói rằng có một hay hai lối đi ngoằn ngoèo dẫn tới ngọn đồi ấy từ đất liền, đã từng được sử dụng trước khi người ta xây con đường này. Nhưng trừ khi thuộc nằm lòng chúng, nếu không trong chớp mắt các cháu sẽ đi chệch đường và thấy chân mình chìm trong bùn lầy.”

“Nghĩ đến chuyện đó thấy khiếp quá,” Anne nói. “Đừng nhắc đến nó nữa. Chúng ta sắp thấy Đồi Ruồng bỏ chưa ạ?”

“Rồi. Nó kia kìa, lơ mờ hiện lên trong màn sương,” bác tài nói. “Đỉnh của nó nhô lên khỏi sương rồi, thấy không? Một nơi quái gở, phải không nào?”

Bọn trẻ nhìn trong im lặng. Nhô lên từ những đám sương mù đang lơ dờ trôi là một ngọn đồi cao, sườn đá dốc đứng. Ngọn đồi trông như thể đang bơi trong sương mù và chẳng hề bám vào mặt đất. Nó được bao phủ bởi những tòa nhà trông cổ kính và kỳ lạ dù nhìn từ khoảng cách xa. Một vài tòa nhà còn có cả những ngọn tháp.

“Đó hẳn phải là Đỉnh Buôn lậu,” Julian nói, chỉ tay về phía đỉnh đồi. “Trông nó như một tòa nhà cổ từ hàng thế kỷ trước vậy - mà cũng có thể lắm chứ! Nhìn ngọn tháp ở đó kìa. Đứng từ đó quan sát thì quang cảnh hẳn phải rất tuyệt vời.”

Bọn trẻ chăm chú nhìn cái nơi chúng sắp lưu lại. Trông nó thật lý thú và ấn tượng, chắc chắn rồi - nhưng cũng có vẻ gì đó gớm ghiếc.

“Không hiểu sao nó khá là - khá là huyền bí,” Anne nói, cố nói lên điều mà mấy đứa còn lại đang suy nghĩ. “Ý em là trông nó như thể đang nắm giữ mọi thứ bí mật kỳ quái trong hàng thế kỷ vậy. Em đoán nó có thể thuật lại rất nhiều câu chuyện!”

Chiếc xe lại tiếp tục lên đường, khá chậm chạp, vì sương mù phủ xuống dày đặc. Con đường có một dải các mấu tròn lấp lánh đặt suốt dọc trục giữa, và khi bác tài bật đèn đi sương, chúng sáng rực lên và dẫn đường cho ông. Rồi khi họ tới gần Đồi Ruồng bỏ, con đường bắt đầu dốc lên.

“Chúng ta sắp đi qua một cống vòm lớn,” bác tài nói. “Nơi đó một thời từng là cống thành phố. Cả thành phố được bao quanh bởi một bức tường chắc chắn, giống như hồi xưa. Nó đủ rộng để có thể bước trên đó, nếu bắt đầu tại bất kỳ điểm nào, và đi đủ xa, các cháu sẽ trở lại điểm khởi đầu!”

Bọn trẻ quyết định nhất thiết phải làm bằng được việc đó. Nếu chọn được một ngày đẹp trời, chúng sẽ có thể ngắm khung cảnh tuyệt đẹp xung quanh ngọn đồi!

Con đường trở nên dốc hơn, và bác tài phải giảm số của động cơ. Nó kêu rền rĩ khi đi lên đồi. Rồi xe chạy qua chỗ lối đi có mái vòm, nơi những chiếc cống cũ đã được đóng kín lại. Đi qua lối đó, bọn trẻ đã ở trên Đồi Ruồng bỏ.

“Cứ như thể chúng ta quay trở lại hàng thế kỷ trước, và tới một nơi đã có từ rất lâu rồi!” Julian nói, quan sát những ngôi nhà và cửa hàng cổ kính, với những con đường rải sỏi, những ô cửa kính hình thoi, và những cửa ra vào kiên cố.

Họ đi lên đại lộ quanh co, và cuối cùng tới một lối vào lớn, với những cánh cổng sắt rền tinh xảo. Bác tài bấm còi và những cánh cổng mở ra. Họ lướt nhanh trên con đường dốc, và rốt cuộc cũng dừng lại trước Đình Buôn lậu.

Bọn trẻ bước ra khỏi xe, đột nhiên cảm thấy e dè. Tòa nhà cổ sừng sững dường như đang cau có nhìn chăm chăm xuống bọn chúng. Tòa nhà được xây bằng gạch và gỗ, và cánh cửa mặt tiền đồ sộ như cửa của lâu đài.

Những cột trụ kỳ quái đó đây nhô ra khỏi các những ô cửa kính hình thoi. Một ngọn tháp của tòa nhà đứng vững chãi ở phía Đông, với cửa kính bao kín xung quanh. Đó không phải là một ngọn tháp vuông, mà có hình tròn, và đỉnh tháp nhọn hoắt.

“Đỉnh Buôn lậu!” Julian nói. “Dù gì đó cũng là một cái tên rất hợp với nó. Anh đoán là hồi xưa đã có nhiều vụ buôn lậu diễn ra tại đây.”

Dick rung chuông. Để làm được việc đó nó phải kéo một cái tay cầm bằng sắt, và một tiếng kêu chói tai lập tức phát ra từ trong nhà.

Có tiếng chân người chạy rậm rịch, và cánh cửa mở ra. Cánh cửa mở ra rất chậm chạp vì quá nặng.

Bên kia cánh cửa là hai đứa trẻ, một bé gái trạc tuổi Anne, còn đứa kia là một cậu nhóc trạc tuổi Dick.

“Cuối cùng mọi người cũng đến!” thằng bé hét lên, đôi mắt đen láy của nó long lanh. “Tôi cứ nghĩ các cậu sẽ không bao giờ đến!”

“Đây là Bồ hóng,” Dick giới thiệu với bọn con gái, những đứa chưa từng gặp nó trước đây. Chúng nhìn nó chòng chọc. Nó quả thực là rất rất đen. Tóc đen, mắt đen, và một khuôn mặt nâu sậm. Trái lại, cô bé bên cạnh nó lại trắng trẻo và thanh tú. Nó có mái tóc vàng óng ả, đôi mắt màu xanh lam và lông mày nó mờ đến nỗi gần như không thể thấy được.

“Đây là Marybelle, em gái tôi,” Bồ hóng nói. “Tôi luôn nghĩ bọn tôi trông giống Người đẹp và Quái thú!”

Bồ hóng rất đáng yêu. Bọn trẻ thấy thích cậu bé ngay lập tức. George thấy mình nháy mắt đầy thiện cảm với cậu bé theo một cách khá lạ đối với nó, vì nó thường không thích người lạ, và không dễ kết bạn trong một sớm một chiều. Nhưng làm sao có thể không thích Bồ hóng với đôi mắt long lanh và điệu cười toe toét tinh quái của cậu ta chứ?

“Mời vào,” Bồ hóng nói. “Bác tài, bác có thể lái xe vòng sang cửa kế bên, Block sẽ mang hành lý vào và pha trà cho bác.”

Đột nhiên nụ cười trên khuôn mặt Bồ hóng tắt ngấm và trông nó trở nên rất nghiêm nghị. Nó đã nhìn thấy Timmy!

“Này! Này - đó không phải là chó của các cậu chứ?” nó hỏi.

“Cậu ấy là của tôi,” George đáp, và nó đặt một bàn tay che chở lên đầu Timmy. “Tôi phải đưa cậu ấy theo. Tôi không thể đi bất cứ đâu mà thiếu cậu ấy.”

“Ừ, nhưng - chó không được phép vào Đỉnh Buôn lậu,” Bồ hóng nói, trông vẫn rất lo lắng, và liếc nhìn ra phía sau như thể sợ ai đó có thể đi đến và nhìn thấy Timmy. “Bố dượng tôi không cho bất cứ con chó nào vào đây đâu. Một lần tôi đã mang vào một con chó hoang và tôi đã bị xử lý tới mức không thể ngồi được - ý tôi là bố dượng đã xử lý tôi, không phải con chó.”

Anne hơi mỉm cười vẻ khiếp đảm trước câu đùa tẻ nhạt. George tỏ ra ngang ngạnh và sừng sĩa.

“Tôi nghĩ - tôi nghĩ có lẽ chúng tôi có thể giấu cậu ấy ở đâu đó trong thời gian chúng tôi ở đây,” nó nói. “Nhưng nếu cậu cảm thấy thế thì tôi sẽ trở về nhà cùng với chiếc xe. Tạm biệt.”

Nó quay người bước theo chiếc xe đang đi về phía sau nhà. Timmy đi cùng nó. Bồ hóng đứng nhìn, và rồi nó hét gọi theo. “Quay lại đi, đồ ngốc! Chúng ta sẽ nghĩ ra cách gì đó!”

[5] Bò hóng Lenoir

BỒ HÓNG chạy xuống những bậc tam cấp dẫn lên cửa trước, và lao theo George. Những đứa khác chạy theo. Marybelle cũng đi theo, đóng cánh cửa đồ sộ lại phía sau mình thật cẩn thận.

Có một cánh cửa nhỏ trên bức tường nơi George đang đứng. Bò hóng túm lấy nó rồi thô bạo đẩy qua cánh cửa, giữ cửa mở cho những đứa còn lại.

“Đừng có đẩy tôi như thế,” George lên tiếng đầy giận dữ. “Timmy sẽ cắn cậu nếu cậu dám đẩy tôi.”

“Không, nó sẽ không làm vậy đâu,” Bò hóng nói, với một điệu cười toe toét hơn hở. “Lũ chó rất thích tôi. Ngay cả khi tôi có bạt tai cậu thì chú chó của cậu cũng chỉ vẫy đuôi với tôi thôi.”

Bọn trẻ thấy mình đang ở trong một hành lang tối tăm. Có một cánh cửa ở tận cùng phía xa. “Đợi ở đây một phút, để tôi xem có ai không đã,” Bò hóng nói. “Tôi biết bố dượng tôi đang ở nhà, và tôi đã nói rồi đấy, nếu thấy con chó đó, ông ấy sẽ ném tất cả các cậu vào trong xe, và gửi trả các cậu về nhà! Và tôi không muốn ông ấy làm thế vì tôi không thể diễn tả hết mình đã mong chờ được đón các cậu đến nhường nào!”

Nó nhăn nhó cười với cả bọn, và chúng lại thấy có thiện cảm với thằng bé, kể cả George, dù cô nhóc vẫn còn ấm ức vì bị đẩy quá thô bạo. Cô nhóc giữ Timmy sát bên mình.

Dù sao thì cả bọn đều cảm thấy hơi sợ ông Lenoir. Nghe chừng ông có vẻ là một người khá dữ tợn!

Bò hóng nhón chân tiến tới cánh cửa ở cuối hành lang và mở ra. Nó nhòm vào trong phòng, rồi quay lại chỗ bọn trẻ.

“Không có ai cả,” nó nói. “Chúng ta sẽ đi theo hành lang bí mật tới phòng ngủ của tôi. Như vậy sẽ không ai thấy chúng ta, và ở đó chúng ta có

thể lập kế hoạch để giấu con chó. Sẵn sàng chứ?”

Một hành lang bí mật nghe thật ly kỳ. Cảm thấy như mình đang ở trong một câu chuyện phiêu lưu, bọn trẻ lặng lẽ đi tới cửa và vào trong căn phòng phía sau. Đó là một căn phòng tối tăm, lát gỗ sồi, rõ ràng là phòng làm việc, vì ở đó có một bàn giấy lớn, và hàng chồng sách xếp dọc các bức tường. Chẳng có ai ở đó cả.

Bồ hóng bước tới một trong những tấm ván gỗ sồi ốp tường, lần mò cẩn thận tấm ván, và ấn vào một chỗ nào đó. Tấm ván trượt nhẹ sang một bên. Bồ hóng thò tay vào và kéo một thứ gì đó. Một tấm ván lớn hơn trượt vào trong tường, và để lại một khoảng mở đủ lớn để bọn trẻ có thể đi qua.

“Đi nào,” Bồ hóng khẽ nói. “Đừng làm ồn.”

Cảm thấy phấn khích, cả đám trẻ đi qua khe hở. Bồ hóng đi cuối cùng, và làm gì đó để đóng khe hở rồi trượt tấm ván đầu tiên trở lại vị trí ban đầu.

Nó bật một chiếc đèn pin nhỏ vì chỗ bọn trẻ đang đứng tối như mực.

Chúng đang ở trong một hành lang hẹp bằng đá, hẹp đến mức hai người không thể vượt qua nhau trừ khi cả hai đều gầy như cá mằm. Bồ hóng chuyển đèn pin tới cho Julian, đang đi đầu.

“Cứ đi thẳng cho đến khi tới những bậc thang bằng đá,” nó nói. “Đi lên đó, tới đỉnh thì rẽ phải, và lại đi thẳng cho đến khi gặp một bức tường trống, lúc đó tôi sẽ nói với cậu phải làm gì.”

Julian dẫn đường, giơ đèn pin soi đường cho những đứa còn lại. Hành lang hẹp chạy thẳng, rồi xuất hiện mấy bậc thang đá. Hành lang không chỉ rất hẹp mà còn khá thấp, nên chỉ có Anne và Marybelle là không phải cúi đầu.

Anne không thích hành lang này lắm. Nó không bao giờ thích ở trong một không gian kín quá chật hẹp. Điều đó làm nó nhớ đến những giấc mơ tỉnh thoảng gặp phải về một nơi nó không thể thoát ra được. Nó rất mừng khi Julian lên tiếng. “Bậc thang đây rồi. Đi lên thôi mọi người.”

“Đừng làm ồn,” Bồ hóng nói, hạ thấp giọng. “Giờ chúng ta đang đi qua phòng ăn. Từ đó cũng có một lối vào hành lang này.”

Tất cả im bật, và cố gắng đi nhón chân, mặc dù việc đó rất khó khăn trong tình trạng đầu cứ phải cúi cúi còn lưng thì khom khom.

Chúng trèo lên mười bốn bậc thang khá dốc, và lượn vòng ở khúc giữa. Julian rõ phải ở đỉnh cầu thang. Tại đó lại có một hành lang hẹp không kém gì hành lang trước đó. Julian chắc chắn rằng một người to béo sẽ không thể xoay xở được.

Cậu tiếp tục đi và giật náy mình vì suýt đâm sầm vào một bức tường đá trống trơn! Cậu chiếu đèn pin lên xuống khắp bức tường. Một giọng nói khê vang lên từ cuối hàng của bọn trẻ.

“Cậu đến bức tường trống rồi đó, Julian. Chiếu đèn pin lên chỗ trần hành lang chạm với tường ấy. Cậu sẽ thấy một tay cầm bằng sắt ở đó. Kéo nó xuống thật mạnh vào.”

Julian rọi đèn pin lên và thấy tay cầm. Cậu chuyển đèn pin sang tay trái, còn tay phải thì chộp lấy cái tay cầm sắt dày cộp. Cậu vận hết sức kéo tay cầm xuống.

Và, khá lặng lẽ, tảng đá khổng lồ nằm giữa bức tường trượt về trước rồi sang một bên, để lại một lỗ hổng trống hoác.

Julian rất ngạc nhiên. Cậu thả tay cầm sắt ra và rọi đèn pin vào cái lỗ. Chẳng có gì ở đó ngoài bóng tối!

“Không sao đâu. Nó dẫn vào một tủ quần áo lớn trong phòng ngủ của tôi đấy!” Bồ hóng nói vọng lên từ phía sau. “Đi qua đi, Julian, bọn tôi sẽ theo sau. Chẳng có ai trong phòng tôi đâu.”

Julian cúi người lườn qua lỗ và thấy mình đang ở trong một cái tủ rất rộng, treo đầy quần áo của Bồ hóng. Cậu dò dẫm len qua đống quần áo và đâm sầm vào một cánh cửa. Cậu mở nó ra và lập tức ánh sáng ban ngày tràn ngập tủ quần áo, chiếu rọi con đường từ hành lang vào trong phòng.

Những đứa còn lại lần lượt trèo qua cái lỗ, lạch trong đồng quần áo một lúc và vui mừng vào phòng qua cửa tủ đồ.

Timmy, bối rối và lạng lẽ, đi theo sát bên cạnh George. Nó không thích hành lang tối và hẹp cho lắm. Nó rất mừng vì lại được thấy ánh sáng mặt trời!

Bồ hóng, vào sau cùng, cẩn thận đóng lỗ hổng dẫn vào hành lang bằng cách đẩy tảng đá trở lại. Nó làm mọi việc rất suôn sẻ, dù Julian không thể tưởng tượng ra bằng cách nào. Hẳn phải có một loại trục đứng nào đó ở đây, cậu nghĩ thế.

Bồ hóng cười toe toét và nhập bọn với những đứa còn lại trong phòng ngủ của nó. George giữ tay trên vòng cổ của Timmy. “Ổn rồi, George,” Bồ hóng nói. “Ở đây chúng ta khá an toàn. Phòng tôi và phòng Marybelle tách biệt hẳn với những phòng còn lại trong nhà. Bọn tôi ở riêng một bên chái nhà, phải qua một hành lang dài mới đến được!”

Nó mở cửa và chỉ cho những đứa khác thấy điều vừa nói. Có một căn phòng cạnh phòng nó, là của Marybelle. Phía xa trái dài một hành lang mà cả sàn và tường đều bằng đá và được trải thảm. Cuối hành lang là một khung cửa sổ lớn ngập tràn ánh nắng. Ở đó có một cửa ra vào, một cái cửa gỗ sồi khổng lồ, đang đóng kín.

“Thấy không? Ở đây chúng ta khá an toàn, chỉ có mình chúng ta,” Bồ hóng nói. “Timmy có thể sửa nếu nó muốn, sẽ chẳng ai biết đâu.”

“Nhưng không có ai tới đây sao?” Anne ngạc nhiên hỏi. “Ai dọn phòng cho các cậu, và lau chùi mọi thứ nữa?”

“Ồ, sáng nào Sarah cũng đến làm việc đó,” Bồ hóng đáp. “Nhưng thông thường thì chẳng ai khác tới cả. Và dù sao thì, tôi cũng có cách biết được khi nào có người mở cánh cửa đó!”

Nó chỉ về phía cánh cửa phía cuối hành lang. Những đứa khác nhìn cánh cửa chăm chú.

“Làm sao cậu biết được?” Dick hỏi.

“Tôi đã lắp đặt một thứ sẽ tạo ra tiếng kêu ù ù ở đây, trong phòng này, ngay khi cánh cửa đó được mở ra,” Bồ hóng đáp đầy tự hào. “Nhìn nhé, tôi sẽ đến và mở cửa đó ra, còn các cậu ở đây và lắng nghe.”

Nó lướt nhanh qua dãy hành lang và mở cánh cửa nặng nề ở cuối dãy. Ngay lập tức một tiếng ù ù khê vang lên đâu đó trong phòng, làm cả đám nhảy bắn lên. Timmy cũng giật mình, dựng cả hai tai lên và gầm gừ dữ tợn.

Bồ hóng đóng cửa và chạy lại. “Các cậu có nghe thấy tiếng động đó không? Một ý tưởng khá đay chứ? Tôi luôn nghĩ ra những thứ như thế.”

Những đứa còn lại cho rằng chúng đã tới một nơi khá kỳ lạ! Chúng nhìn quanh phòng của Bồ hóng, trông nó cũng khá bình thường với đồ đạc và tình trạng bừa bãi thường thấy. Có một ô cửa kính hình thoi rất lớn, và Anne bước tới nhìn qua đó.

Nó há hốc mồm. Nó không mong đợi sẽ nhìn xuống một vách đá dựng đứng như thế! Đỉnh Buôn lậu được xây trên đỉnh đồi, và ở phía có phòng của Bồ hóng, ngọn đồi trở nên dốc đứng, xuống tới tận đầm lầy bên dưới!

“Ôi nhìn kìa!” nó kêu lên. “Dốc khủng khiếp làm sao! Tôi thấy rợn cả người khi nhìn xuống dưới đó!”

Những đứa khác xúm xít xung quanh và nhìn trong im lặng, chúng thấy thật là kỳ lạ khi nhìn xuống vách đá dốc như vậy.

Mặt trời đang rọi nắng lên đỉnh đồi, nhưng khắp xung quanh, sương mù vẫn che khuất đầm lầy và biển ở tít xa. Mảnh đầm lầy duy nhất có thể nhìn thấy nằm tít phía dưới, tận chân của ngọn đồi dốc đứng.

“Khi sương mù tan, các cậu có thể nhìn qua những đầm lầy phẳng lì này tới nơi mà biển bắt đầu,” Bồ hóng nói. “Một cảnh tượng khá lộng lẫy. Rất khó mà xác định được đầm lầy kết thúc và biển bắt đầu ở đâu trừ khi biển lúc đó rất xanh. Thật ngạc nhiên, thuở xa xưa, biển đã dâng lên quanh ngọn đồi này, và đây là một hòn đảo.”

“Phải. Chủ quán trọ đã kể cho chúng tôi chuyện đó,” George nói. “Tại sao biển lại rút xuống và để lại ngọn đồi ở đó?”

“Tôi không biết,” Bồ hóng nói. “Mọi người nói nó đang rút xuống ngày càng xa. Có một kế hoạch lớn đang được tiến hành để rút nước từ đầm lầy, và biến nó thành những cánh đồng, nhưng tôi không biết liệu điều đó có xảy ra không nữa.”

“Tôi không thích cái đầm lầy đó,” Anne nói, rùng mình. “Không hiểu sao trông nó thật gớm ghiếc.”

Timmy rên rỉ. George nhớ ra rằng chúng phải giấu nó đi, và phải lên kế hoạch. Cô nhóc quay sang phía Bồ hóng.

“Những gì cậu nói về việc giấu Tim là thật chứ?” nó hỏi. “Chúng ta sẽ để cậu ấy ở đâu đây? Cậu ấy sẽ được ăn chứ? Và chúng ta làm sao để cậu ấy được vận động? Cậu ấy là một chú chó to, cậu biết đấy.”

“Tất cả chúng ta sẽ lên kế hoạch,” Bồ hóng nói. “Đừng lo. Tôi rất yêu chó, và tôi sẽ rất vui sướng được có Timmy ở đây. Nhưng tôi cảnh báo các cậu rằng nếu bố dượng tôi mà phát hiện ra, có thể tất cả chúng ta sẽ bị ăn mắng xối xả, và các cậu sẽ bị đưa trở lại nhà trong hồ thẹn đấy.”

“Nhưng tại sao bố cậu lại không thích chó?” Anne bối rối. “Ông ấy sợ chúng à?”

“Không, tôi không nghĩ vậy. Chỉ là ông ấy không muốn nuôi chúng ở trong nhà này,” Bồ hóng đáp. “Tôi nghĩ ông hẳn phải có lý do cho điều đó, nhưng tôi không biết đó là gì. Ông ấy là một người kỳ quặc, bố dượng tôi ấy!”

“Kỳ quặc thế nào?” Dick hỏi.

“Chà - dường như ông ấy có rất nhiều bí mật,” Bồ hóng nói. “Những người lạ tới đây, và họ tới một cách bí mật mà không ai biết. Tôi nhìn thấy ánh sáng phát ra trong tháp của chúng tôi vào một số đêm nhất định, nhưng tôi không biết ai đã cho họ ở đó hay tại sao. Tôi đã thử tìm hiểu, nhưng không thể.”

“Cậu có nghĩ - cậu có nghĩ bố cậu là một kẻ buôn lậu không?” Anne đột nhiên hỏi.

“Tôi không nghĩ vậy,” Bồ hóng đáp. “Ở vùng này có một tên buôn lậu, và mọi người đều biết ông ta! Có thấy ngôi nhà đằng kia ở bên phải, phía dưới ngọn đồi không? Phải, đó là nơi ông ta sống. Ông ta giàu không tưởng được. Tên ông ta là Barling. Cả cảnh sát cũng biết những việc ông ta làm, nhưng họ không thể ngăn lại được! Ông ta rất giàu có và quyền lực, nên ông ta cứ làm những gì mình muốn - và không đời nào để ai tham dự vào trò chơi giống như mình! Không ai khác dám thực hiện bất cứ vụ buôn lậu nào tại Đồi Ruồng bỏ, chừng nào ông ta vẫn đang làm việc đó!”

“Nơi này có vẻ là một địa điểm khá hấp dẫn đấy,” Julian nói. “Tôi có cảm giác sẽ có một chuyến phiêu lưu ở đâu đó quanh đây!”

“Ồ không đâu,” Bồ hóng nói. “Chẳng có gì xảy ra đâu, thật đấy. Đó chỉ là cảm giác của các cậu khi ở đây thôi, vì nơi này rất cổ kính, rất nhiều lối đi, hang hốc và hành lang bí mật. Bởi vì, toàn bộ ngọn đồi chẳng chịt những hành lang trong đá, chúng được những kẻ buôn lậu sử dụng vào thời xưa!”

“Chà,” Julian lên tiếng, rồi dừng lại rất đột ngột. Cả đám quay sang nhìn Bồ hóng. Cái còi bí mật của nó đột nhiên kêu lên từ góc bí mật kia! Có ai đó đã mở cánh cửa phía cuối hành lang!

[6] **Bố dượng và mẹ của Bồ hóng**

“CÓ NGƯỜI TỚI!” George hoảng hốt nói. “Chúng ta sẽ làm gì với Tim đây? Nhanh lên!”

Bồ hóng tóm lấy vòng cổ của Timmy, đẩy nó vào trong cái tủ quần áo cũ, đoạn đóng cửa lại trước mặt nó. “Im lặng nhé!” cậu bé ra lệnh, và Timmy đứng im trong bóng tối, lông ở sau gáy nó dựng đứng, đôi tai vểnh lên.

“À,” Bồ hóng lên tiếng, với một giọng tươi vui, “có lẽ giờ tôi nên chỉ cho các cậu phòng ngủ của các cậu ở đâu!”

Cửa mở và một người đàn ông bước vào. Ông ta mặc quần đen và áo choàng bằng lanh trắng. Ông ta có một khuôn mặt kỳ lạ. “Một khuôn mặt kín như bưng,” Anne nghĩ thầm. “Người ta không thể đoán được chút nào về con người bên trong của ông ta, vì khuôn mặt ông hoàn toàn kín đáo và bí ẩn.”

“Ồ xin chào ông, Block,” Bồ hóng vui vẻ nói. Nó quay sang phía những đứa khác. “Đây là Block, người giúp việc của bố dượng tôi,” nó giới thiệu. “Ông ấy bị điếc, nên các cậu có thể nói gì tùy thích, nhưng tốt hơn là không nên, vì dù không nghe được, dường như ông ấy vẫn có thể cảm nhận được những gì chúng ta nói.”

“Dù sao thì, tôi nghĩ sẽ thật xấu xa nếu nói những điều chúng ta không nên nói trước mặt ông ấy dẫn cho ông ấy không điếc,” George nói, nó có quan điểm rất khắt khe về những việc thế này.

Block nói bằng một giọng đều đều kỳ lạ. “Bố dượng và mẹ cậu muốn biết vì sao cậu chưa đưa các bạn mình đến chào họ,” ông ta nói. “Tại sao cậu lại vội vã lên đây như thế?”

Block vừa nói vừa nhìn quanh - cứ như ông ta biết ở đâu đó có một con chó, và tự hỏi nó đã đi đâu, George lo sợ nghĩ thầm. Nó hy vọng bác lái xe không nhắc đến Timmy.

“Ồ - tôi quá vui mừng vì được gặp họ nên đã đưa họ lên thẳng đây!” Bồ hóng đáp. “Được rồi. Block. Một phút nữa chúng tôi sẽ xuống.”

Người đàn ông bỏ đi, khuôn mặt ông ta tỏ ra khá bình thản. Không cười, cũng không cau mày! “Tôi không thích ông ấy,” Anne nói. “Ông ấy đã ở với các cậu lâu chưa?”

“Chưa - mới khoảng một năm thôi,” Bồ hóng đáp. “Một ngày ông ta đột ngột xuất hiện. Kể cả mẹ cũng không biết việc ông ta đến! Ông ta cứ thế đến, và không nói một lời nào, mặc chiếc áo khoác bằng lông trắng đó vào, rồi tới làm việc gì đó trong phòng của bố dượng tôi. Tôi cứ nghĩ là bố dượng đang đợi ông ấy - nhưng ông chẳng hề nói gì với mẹ cả, tôi dám chắc về điều đó. Bà tỏ ra rất ngạc nhiên.”

“Bà ấy là mẹ ruột của cậu, hay cũng là mẹ kế?” Anne hỏi.

“Cậu không thể có cùng lúc cả mẹ kế lẫn bố dượng được!” Bồ hóng sững sủa nói. “Cậu chỉ có thể có một trong hai thôi. Mẹ của tôi là mẹ ruột, và bà ấy cũng là mẹ của Marybelle nữa. Nhưng Marybelle và tôi chỉ là anh em cùng mẹ khác cha thôi, vì bố dượng của tôi là bố ruột của nó.”

“Hơi lộn xộn đấy nhỉ,” Anne nói, cố gắng sắp xếp lại.

“Đi thôi - chúng ta nên xuống dưới nhà,” Bồ hóng nói, sực nhớ ra. “Nhân tiện, bố dượng tôi luôn tỏ ra rất nhã nhặn, luôn mỉm cười và pha trò - nhưng dù sao như thế cũng không phải là thật lòng đâu. Bất cứ lúc nào ông ấy cũng có thể nổi cơn tam bành.”

“Hy vọng chúng ta sẽ không thấy ông ấy tức giận nhiều,” Anne nói, cảm thấy không thoải mái. “Mẹ cậu thế nào, Bồ hóng?”

“Như một chú chuột sợ sệt vậy!” Bồ hóng nói. “Nhưng chắc chắn các cậu sẽ thích bà ấy thôi. Bà ấy rất đáng mến. Nhưng bà không thích sống ở đây; bà không thích ngôi nhà này, và kính sợ bố dượng của tôi. Dĩ nhiên là bản thân bà không nói như vậy, nhưng tôi biết điều đó.”

Marybelle, vốn quá dè dặt nên chưa hề tham gia vào bất cứ câu chuyện nào, cũng gật đầu đồng tình.

“Em cũng không thích sống ở đây,” nó nói. “Em sẽ rất vui khi được tới học ở trường nội trú, giống như anh Bồ hóng vậy. Chỉ trừ việc lúc đó em sẽ phải bỏ lại mẹ một mình.”

“Đi nào,” Bồ hóng nói, rồi dẫn đường. “Chúng ta nên để Timmy lại trong tủ quần áo cho tới khi quay về, phòng trường hợp Block chơi mấy trò rình rập. Tôi sẽ khóa cửa tủ đồ và cầm theo chìa khóa.”

Cảm thấy hơi buồn vì phải để mặc Timmy bị nhốt trong tủ quần áo, bọn trẻ đi theo Bồ hóng và Marybelle xuống hành lang đá tới cánh cửa gỗ sồi. Chúng đi qua cánh cửa, và thấy mình đang đứng trên đỉnh của một dãy cầu thang lớn, rộng và thoải. Chúng bước xuống một sảnh lớn.

Phía bên phải có một cánh cửa, Bồ hóng mở ra. Nó bước vào và nói với ai đó.

“Mọi người đây ạ,” nó nói. “Con xin lỗi vì đã vội vã đưa họ lên phòng mình như thế. Nhưng con quá phấn khích vì được gặp các bạn ấy, bố ạ!”

“Cách cư xử của con vẫn cần lịch sự thêm một chút đấy, Pierre,” ông Lenoir nói, bằng một giọng trầm. Đám trẻ nhìn ông ta. Ông ngồi trong một chiếc ghế lớn bằng gỗ sồi, một người đàn ông có dáng vẻ giản dị, thông thái, với mái tóc màu vàng nhạt chải ngược, và đôi mắt xanh như mắt Marybelle. Ông không ngừng mỉm cười, nhưng chỉ có miệng cười, còn mắt thì không.

“Đôi mắt mới lạnh lùng làm sao!” Anne nghĩ khi bước tới bắt tay ông. Bàn tay ông cũng thật lạnh lẽo. Ông mỉm cười với nó, và vỗ lên vai nó.

“Quả là một cô bé ngoan!” ông nói. “Cháu sẽ là một người bạn tốt của Marybelle. Ba cậu nhóc dành cho Bồ hóng, và một cô bé cho Marybelle. Ha ha!”

Rõ ràng ông nghĩ George là con trai, mà trông nó cũng khá giống con trai - nó mặc quần jean và áo len như mọi khi, còn mái tóc xoắn thì ngắn cũn cỡn.

Chẳng ai nói George không phải là con trai. Tất nhiên George cũng sẽ không nói ra điều đó! Nó, Dick và Julian bắt tay ông Lenoir. Chúng thậm chí không để ý thấy mẹ của Bồ hóng!

Dù vậy, bà cũng đang ở đó, ngồi khuất trong một chiếc ghế bành, một người đàn bà nhỏ nhắn như búp bê, với mái tóc màu lông chuột và đôi mắt xám. Anne quay sang phía bà.

“Ôi, bác thật nhỏ quá!” nó thốt lên trước khi kịp dừng lại.

Ông Lenoir phá lên cười. Dù cho người khác có nói gì thì ông cũng cười. Bà Lenoir đứng dậy và mỉm cười. Bà chỉ cao tầm như Anne, đôi bàn tay và bàn chân nhỏ nhất mà Anne từng thấy ở một người trưởng thành. Anne cảm thấy quý bà. Nó bắt tay và nói, “Mọi người thật tốt vì đã đón chúng cháu ở đây như thế này. Hy vọng là bác biết vụ cái cây đổ xuống phá tan mái nhà của chúng cháu.”

Tiếng cười của ông Lenoir lại vang lên. Ông nói đùa gì đó, và mọi người lịch sự mỉm cười.

“Chà, hy vọng các cháu sẽ có một khoảng thời gian vui vẻ ở đây,” ông nói. “Pierre và Marybelle sẽ chỉ cho các cháu khu thành cổ, và nếu các cháu hứa sẽ cẩn thận, các cháu có thể đi dọc theo con đường vào đất liền để đến rạp chiếu phim.”

“Cám ơn bác,” mọi người nói, và ông Lenoir lại cất lên điệu cười kỳ quặc của mình.

“Bố các cháu là một người rất tài giỏi,” ông nói, đột nhiên quay về phía Julian, cậu đoán ông đã nhầm mình với George. “Ta hy vọng ông ấy sẽ đến đây đón các cháu khi các cháu trở về, và như vậy ta sẽ có hân hạnh được tiếp chuyện ông. Ông ấy và ta đang thực hiện cùng một loại thí nghiệm, nhưng ông ấy đã tiến xa hơn ta.”

“Ồ!” Julian lịch thiệp nói. Rồi bà Lenoir trông như búp bê lên tiếng bằng giọng dịu dàng.

“Block sẽ chuẩn bị đồ ăn cho các cháu trong phòng học của Marybelle, như vậy các cháu sẽ không làm phiền đến chồng ta. Ông ấy không thích nói chuyện trong giờ ăn, và việc đó khá là khó với sáu đứa trẻ.”

Ông Lenoir lại cười phá lên. Đôi mắt xanh lạnh lẽo của ông nhìn bọn trẻ chăm chú. “Nhân tiện đây, Pierre,” ông đột ngột nói. “Ta cấm con lang vảng lại gần những mê cung ngầm trong ngọn đồi này, như đã cấm từ trước, ta cũng cấm con làm bất cứ trò leo trèo liều mạng nào, và bây giờ khi có các bạn khác ở đây ta cũng sẽ không để các con lang thang trên tường thành đâu. Ta sẽ không để chúng phải mạo hiểm. Con hứa với ta điều đó chứ?”

“Con không lang thang trên tường thành,” Bồ hóng phản đối. “Con cũng không mạo hiểm gì cả.”

“Con lúc nào cũng làm mấy trò ngớ ngẩn,” ông Lenoir nói, chớp mũi của ông biến thành màu trắng nhợt. Anne thích thú nhìn. Cô bé không biết rằng nó luôn trở nên như vậy khi ông Lenoir tức giận.

“Ồ, thưa bố - con đã đứng nhất lớp kỳ vừa rồi đó,” Bồ hóng nói với giọng bị tổn thương nặng nề. Những đứa còn lại cảm nhận rõ rằng nó đang cố gắng đánh lạc hướng ông Lenoir khỏi yêu cầu của ông - nó không định hứa với ông những gì ông yêu cầu!

Lúc này bà Lenoir mới nhập cuộc. “Nó thật sự đã làm rất tốt trong học kỳ vừa rồi,” bà nói. “Anh phải nhớ...”

“Đủ rồi!” ông Lenoir ngắt lời, những nụ cười và tiếng cười mà ông đã rất hào phóng ban phát cho mọi người giờ biến mất hoàn toàn. “Đi ra, tất cả các người!”

Hơi hoảng, Julian, Dick, Anne và George vội rời phòng, theo sau là Marybelle và Bồ hóng. Bồ hóng nhăn nhó cười khi đóng cửa lại.

“Tôi đã không hứa!” nó nói. “Ông ấy muốn lấy đi tất cả những trò vui của chúng ta. Nơi này sẽ chẳng có gì thú vị nếu ta không tìm tòi khám phá nó. Tôi có thể chỉ cho các cậu thấy rất nhiều chỗ kỳ lạ.”

“Mê cung ngầm là cái gì vậy?” Anne hỏi, trong đầu hiện ra một hình ảnh mơ hồ về bọn mèo và những cái lược⁽¹⁾.

“Những đường hầm quanh co, bí mật nằm sâu trong đồi,” Bồ hóng đáp. “Không có ai biết hết chúng cả. Cậu có thể dễ dàng lạc đường trong đó, và sẽ không bao giờ thoát ra được. Rất nhiều người đã bị như vậy.”

“Tại sao ở đây lại có nhiều đường đi và nhiều bí mật đến vậy?” George ngạc nhiên.

“Dễ hiểu thôi!” Julian đáp. “Đây từng là nơi bọn buôn lậu hay lui tới, và hẳn phải có một thời gian dài chúng đã che giấu không chỉ hàng hóa, mà còn cả bản thân chúng nữa! Và, theo lời anh bạn Bồ hóng thì ở đây vẫn còn một kẻ buôn lậu! Cậu đã nói tên ông ta là gì ấy nhỉ - Barling, đúng không?”

“Phải,” Bồ hóng nói. “Lên tầng đi, rồi tôi sẽ chỉ phòng cho các cậu. Tại đó có một góc nhìn tuyệt vời ra khắp thành phố.”

Nó đưa chúng tới hai căn phòng nằm cạnh nhau, ở phía đối diện cầu thang gác lớn dẫn từ phòng của nó và Marybelle. Chúng khá nhỏ nhưng được bày biện rất tươi tắn, và đúng như Bồ hóng nói, có một góc nhìn tuyệt vời ra những mái nhà và tòa tháp cổ kính của Đồi Ruồng bỏ. Chúng cũng có một góc nhìn cực kỳ lý tưởng về phía nhà của ông Barling.

George và Anne ngủ ở một phòng, còn Julian và Dick ở phòng còn lại. Rõ ràng là bà Lenoir đã gặp vấn đề khi phải nhớ rằng có hai cô bé và hai cậu bé, chứ không phải một cô bé và ba cậu bé như ông Lenoir hình dung!

“Những căn phòng thật ấm cúng dễ chịu,” Anne nói. “Tôi thích những tấm ván gỗ sồi sẫm màu này. Trong phòng của chúng tôi có hành lang bí mật nào không, Bồ hóng?”

“Cứ đợi mà xem!” Bồ hóng nhăn nhó. “Nhìn này, đây là đồ đạc của các cậu, tất cả đã được dỡ ra từ va li. Tôi nghĩ Sarah đã làm vậy. Các cậu sẽ thích Sarah đấy. Bà ấy khá nặng nề, béo tròn và vui tính - chẳng giống Block chút nào!”

Bồ hóng dường như đã hoàn toàn quên bằng mất Timmy. George nhắc nó.

“Còn Timmy thì sao? Cậu ấy sẽ phải ở bên cạnh tôi, cậu biết đấy. Và chúng ta phải sắp xếp để cậu ấy được ăn và luyện tập. Ôi, hy vọng cậu ấy sẽ ổn. Bồ hóng, tôi thà bỏ đi ngay lập tức còn hơn để Timmy phải chịu khổ.”

“Nó sẽ ổn thôi!” Bồ hóng nói. “Tôi sẽ cho nó chạy tự do trong cái hành lang hẹp mà chúng ta đã đi qua để tới phòng tôi, chúng ta sẽ lén đưa nó ra ngoài bằng một đường hầm bí mật dẫn xuống thành phố, và để nó luyện tập thật nhiều mỗi sáng. Ồ, chúng ta sẽ có một khoảng thời gian tuyệt vời với Timmy!”

George không chắc lắm. “Cậu ấy có thể ngủ với tôi vào buổi đêm không?” nó hỏi. “Nếu không thì cậu ấy sẽ rít ầm cả chỗ này lên mất.”

“Chà - chúng ta sẽ thử xoay xở xem sao,” Bồ hóng đáp, vẻ hơi hoài nghi. “Cậu biết đấy, cậu sẽ phải cực kỳ cẩn thận. Chúng ta không nên dính vào bất cứ rắc rối nghiêm trọng nào. Cậu không biết bố dượng tôi có thể trở nên như thế nào đâu!”

Dù vậy chúng cũng có thể đoán được. Julian tò mò nhìn Bồ hóng. “Bố ruột của cậu cũng mang họ Lenoir phải không?” cậu ta hỏi.

Bồ hóng gật đầu. “Phải. Ông ấy là anh em họ của bố dượng tôi, và cũng đen như tất cả những người họ Lenoir. Bố dượng tôi là một ngoại lệ - da ông ấy lại trắng. Người ta nói những người mang họ Lenoir có làn da trắng không phải người tốt - nhưng đừng nói điều đó với bố dượng tôi!”

“Bọn tôi sẽ không nói đâu!” George đáp. “Chao ôi, ông ấy sẽ chặt đầu bọn tôi hay làm gì đó tương tự mất! Nào - quay lại với Tim thôi.”

[7] Căn hầm bí mật

BỌN TRẺ đều rất vui khi nghĩ rằng chúng sắp được dùng bữa riêng trong phòng học cổ. Chẳng đứa nào muốn dây vào ông Lenoir! Chúng thấy thương Marybelle vì nó có một người bố lập dị đến vậy.

Chúng sớm ổn định tại Đình Buôn lậu. Một khi đã hài lòng với việc Timmy được an toàn và hạnh phúc, dù có hơi lúng túng một chút, George cũng thấy yên tâm. Khó khăn duy nhất là đưa Timmy sang phòng của nó vào ban đêm. Việc này phải được thực hiện trong bóng tối. Block có kiểu xuất hiện lặng lẽ và đột ngột rất khó chịu, và George rất sợ ông ta thoáng thấy bóng chú chó to.

Vài ngày sau đó Timmy có cuộc sống khá kỳ lạ! Khi bọn trẻ đang ở trong nhà, nó phải ở trong hành lang hẹp bí mật, nơi nó đi lang thang, bối rối và đơn độc, vênh tai lên ngóng đợi một tiếng huýt sáo với ý nghĩa nó sẽ lên tủ quần áo và được thả ra ngoài.

Nó được cho ăn rất đầy đủ, vì đêm nào Bồ hóng cũng lục chạn thức ăn. Đầu bếp Sarah rất ngạc nhiên trước cái cách mà những thứ như xương nấu súp biến mất. Bà không thể hiểu được. Nhưng Timmy thì ăn ngẫu nhiên mọi thứ được ném cho.

Mỗi sáng nó được bọn trẻ cho thỏa sức tập thể dục. Buổi sáng đầu tiên cả bọn ra ngoài thật sự rất kỳ thú!

George nhắc Bồ hóng về lời hứa đưa Timmy đi dạo hàng ngày. “Cậu ấy chắc chắn phải được luyện tập, nếu không cậu ấy sẽ rất khổ sở!” nó nói. “Nhưng làm thế nào chúng ta xoay sở được? Chúng ta không thể đưa cậu ấy qua ngôi nhà và ra khỏi cửa trước được! Chắc chắn chúng ta sẽ đụng phải bố cậu!”

“Tôi đã nói với cậu là tôi biết một lối đi bí mật xuống dưới đồi rồi mà, ngốc ạ,” Bồ hóng đáp. “Tôi sẽ chỉ cho các cậu. Chúng ta sẽ an toàn một khi đã xuống dưới đó, vì kể cả có bắt gặp Block hay bất cứ ai khác biết chúng

ta, họ cũng sẽ không biết đây là chó của chúng ta. Họ sẽ nghĩ đó chỉ là một con chó hoang mà chúng ta bắt được.”

“Ừm - vậy chỉ đường cho chúng tôi đi,” George sốt ruột nói. Cả bọn đang ở trong phòng ngủ của Bồ hóng, còn Timmy đang nằm trên cái thảm chùi chân bên cạnh George. Bọn trẻ cảm thấy thật sự an toàn trong phòng của Bồ hóng, nhờ có cái còi cảnh báo chúng khi có bất cứ ai mở cánh cửa ở cuối hành lang dài.

“Chúng ta sẽ phải vào phòng Marybelle,” Bồ hóng nói. “Các cậu sẽ sững sờ khi thấy con đường dẫn xuống đồi cho mà xem, tôi đảm bảo đấy!”

Nó nhìn ra phía cửa. Cánh cửa cuối hành lang vẫn đang đóng. “Marybelle, thật nhẹ nhàng bước tới nhòm qua cửa hành lang đi,” Bồ hóng nói. “Báo cho bọn anh nếu có người lên cầu thang nhé. Nếu không có ai, tất cả chúng ta sẽ nhanh chóng tuồn vào phòng em.”

Marybelle chạy đến cánh cửa cuối hành lang. Nó mở cửa ra, và ngay lập tức cái còi báo động kêu lên trong phòng của Bồ hóng, khiến Timmy gặm gù dữ tợn. Marybelle nhìn qua khung cửa tới cầu thang. Rồi nó ra dấu cho những đứa khác rằng không có ai đang đến cả.

Cả bọn lao ra khỏi phòng của Bồ hóng và vào phòng Marybelle, rồi Marybelle cũng tới nhập cuộc. Nó là một cô bé nhút nhát ngộ nghĩnh, hay ngượng và rụt rè. Anne rất quý nó, và một hai lần đã chọc nó vì nó quá rụt rè.

Nhưng Marybelle không thích bị chòng ghẹo. Đôi mắt nó lập tức ngập nước, và nó quay phắt đi. “Nó sẽ đỡ hơn khi nào được đi học,” Bồ hóng nói. “Nó không thể tránh khỏi cái tật rụt rè khi cứ câm lặng suốt cả năm rông trong tòa nhà kỳ quái này. Nó gần như chẳng bao giờ được gặp những đứa cùng tuổi mình.”

Chúng túm tụm trong phòng ngủ của cô bé và đóng cửa lại. Bồ hóng xoay khóa trong ổ. “Chỉ là để phòng ông bạn Block đến rình mò thôi,” nó nói với một nụ cười nhe nhớn.

Bồ hóng bắt đầu di chuyển đồ đạc trong phòng sang các phía, gần những bức tường. Những đứa còn lại ngạc nhiên nhìn rồi cũng nhảy vào giúp. “Di chuyển đồ đạc để làm gì vậy?” Dick hỏi, đánh vật với một cái hòm nặng nề.

“Chuẩn bị lôi cái thảm nặng trĩch này lên,” Bồ hóng thở hồng hộc. “Nó được đặt ở đó nhằm mục đích che đi cánh cửa sập bên dưới. Ít nhất đó cũng là điều tôi luôn nghĩ.”

Khi đồ đạc đã được đặt sát tường, thật dễ dàng để kéo cái thảm nặng nề lên. Bên dưới nó cũng có một tấm vải lót bằng nỉ, và cái đó cũng bị kéo sang một bên. Rồi bọn trẻ nhìn thấy một cửa sập nằm ngay trên nền nhà, với một cái tay cầm hình vòng để kéo lên.

Chúng thấy phấn chấn cả người. Một lối đi bí mật khác! Ngôi nhà này có vẻ đầy rẫy những lối như thế. Bồ hóng kéo cái vòng và cánh cửa nặng nề nhấc lên khá dễ dàng. Bọn trẻ nhòm xuống, nhưng chúng chẳng thể thấy gì. Bên trong tối đen như mực.

“Có bậc thang xuống không vậy?” Julian hỏi, giữ Anne lại để phòng nó bị ngã.

“Không,” Bồ hóng đáp, với tay lấy cái đèn pin lớn mà nó vừa mang vào. “Nhìn này!”

Nó bật đèn pin lên, và bọn trẻ há hốc mồm. Cánh cửa sập dẫn xuống một cái hầm, xa, xa tít bên dưới!

“Gì chứ! Nó phải sâu hàng dặm dưới nền nhà, chắc chắn vậy!” Julian ngạc nhiên nói. “Đây chỉ là một cái hố dẫn xuống một căn hầm lớn. Để làm gì vậy?”

“Ồ, có lẽ nó được dùng để giấu người - hoặc để giải quyết bọn họ!” Bồ hóng đáp. “Một nơi tuyệt đấy chứ? Nếu rơi xuống đó cậu sẽ đáp đất bằng một cú va chạm khủng khiếp!”

“Nhưng - làm thế quái nào mà chúng ta đưa Timmy xuống dưới đó - hay tự xuống được?” George hỏi. “Tôi sẽ không rơi xuống đâu, cái đó là chắc chắn đấy!”

Bồ hóng cười ngặt nghẽo. “Cậu không phải làm vậy,” nó nói. “Nhìn đây.” Nó mở một tủ đồ và với lên một ngăn khá rộng. Nó kéo thứ gì đó xuống, và bọn trẻ thấy đó là một cái thang dây, mảnh nhưng rất chắc.

“Đây! Tất cả chúng ta đều có thể xuống bằng cái này,” nó nói.

“Timmy không thể,” George nói ngay. “Cậu ấy không thể nào leo lên hay leo xuống thang dây được.”

“Ồ, không thể sao?” Bồ hóng hỏi. “Nó có vẻ là một con chó khôn ngoan thể cơ mà - tôi cứ nghĩ nó có thể dễ dàng làm một việc như vậy đấy.”

“Không, cậu ấy không thể,” George cả quyết nói. “Đó là một ý tưởng ngớ ngẩn.”

“Em biết cách,” Marybelle đột nhiên lên tiếng, mặt đỏ bừng vì bạo dạn chen vào một cuộc đối thoại. “Em nghĩ em biết đấy! Chúng ta có thể lấy giỏ đựng đồ giặt là và nhốt Timmy trong đó. Và chúng ta sẽ buộc nó vào dây, cho Timmy xuống - và kéo nó lên theo cách đó!”

Những đứa còn lại nhìn nó chòng chọc. “Giờ thì đúng là thông minh đột xuất!” Julian nói một cách ấm áp. “Cừ lắm, Marybelle. Timmy sẽ rất an toàn trong một cái giỏ. Nhưng sẽ phải là một cái thật to đấy.”

“Có một cái rất to trong bếp,” Marybelle nói. “Nó chẳng bao giờ được dùng trừ khi có nhiều người tới ở đây, như bây giờ. Chúng ta có thể mượn nó.”

“Ồ *phải*,” Bồ hóng nói. “Dĩ nhiên là chúng ta có thể. Anh sẽ đi lấy nó ngay đây.”

“Nhưng cậu sẽ nói lý do là gì?” Julian hét gọi theo sau. Bồ hóng đã mở khóa cửa và chạy vọt ra ngoài! Nó là một đứa rất nóng vội, không bao giờ có thể chần chừ một phút nào.

Bồ hóng không trả lời. Nó phi xuống hành lang. Julian khóa cửa lại sau nó. Cậu không muốn bất cứ ai vào và thấy tấm thảm bị kéo lên và cái hố trống hoác kia!

Bồ hóng quay lại trong vòng hai phút, mang theo một giỏ quần áo bằng liều gai rất nặng trên đầu. Nó đập cửa ầm ỹ, và Julian mở khóa.

“Tốt rồi!” Julian nói. “Làm sao cậu lấy được nó? Có ai để ý không?”

“Tôi không hỏi,” Bồ hóng nhe răng cười. “Chẳng có ai ở đó mà hỏi cả. Block đang ở cùng bố dượng còn Sarah đã ra ngoài đi mua sắm. Tôi luôn có thể trả nó lại nếu có bất cứ câu hỏi khó chịu nào.”

Thang dây được thả xuống hố. Nó trượt đi như một con rắn đuổi mình, xuống, xuống mãi, chạm tới đáy hầm. Rồi Timmy được đưa đến từ phòng của Bồ hóng. Nó đi vào, vẫy đuôi mừng khôn xiết vì lại được ở bên mọi người. George ôm chầm lấy nó.

“Timmy yêu quý! Mình không thích cậu cứ bị giấu đi như thế này. Nhưng đừng bận tâm, sáng nay tất cả chúng ta sẽ cùng ra ngoài!”

“Tôi sẽ xuống trước,” Bồ hóng nói. “Rồi các cậu nên để Timmy xuống. Tôi sẽ buộc sợi dây này quanh cái giỏ. Nó tốt và chắc chắn, và rất dài để thả xuống nữa. Tốt hơn là buộc đầu còn lại vào chân giường, như vậy khi quay trở lên, chúng ta có thể dễ dàng kéo nó lên.”

Timmy được đưa vào trong cái giỏ lớn và thả xuống. Nó ngạc nhiên và sủa một chút. Nhưng George đã đặt tay lên mõm nó.

“Suyt! Cậu không được kêu gì hết, Timmy,” George nói. “Mình biết tất cả chuyện này rất quái đản. Nhưng đừng lo, cuối cùng cậu sẽ có một cuộc dạo chơi tuyệt vời thôi.”

Timmy nghe thấy từ “dạo chơi” và rất mừng. Đó là thứ nó mong muốn - một cuộc dạo chơi dài thú vị trong khí trời và nắng ấm!

Nó chẳng thích chút nào khi thấy cái nắp của giỏ đóng lại phía trên, nhưng vì dường như George nghĩ nó phải kiên nhẫn chịu đựng tất cả những biến cố kỳ lạ này, nên Timmy đã làm theo, và rất vui lòng.

“Nó đúng là một con chó phi thường,” Marybelle nói. “Anh Bồ hóng, xuống hố ngay đi, và sẵn sàng khi bọn em hạ nó xuống nhé.”

Bồ hóng biến mất dưới cái hố tối om, giữ đèn pin giữa hai hàm răng. Nó leo xuống, xuống mãi, sâu hút. Cuối cùng nó cũng an toàn đáp xuống đáy, và chiếu đèn pin lên trên. Giọng của nó vọng lên tới chỗ chúng, nghe có vẻ hơi kỳ quặc và xa xôi.

“Nào! Hạ Timmy xuống đi!”

Chiếc giỏ đựng đồ giặt là, lúc này nặng một cách khác thường, được đẩy tới mép hố. Rồi nó được hạ xuống, va đập lung tung vào thành hố. Timmy gầm lên. Nó không khoái trò chơi này!

Dick và Julian cùng giữ sợi dây. Chúng hạ Timmy xuống nhẹ nhàng nhất có thể. Chiếc giỏ xuống tới đáy với một cú va nhẹ, và Bồ hóng gỡ nắp giỏ ra. Timmy nhảy vọt ra ngoài, sủa ầm ĩ! Nhưng tiếng sủa của nó đối với những người quan sát phía trên nghe rất nhỏ và xa.

“Giờ thì xuống đi, từng người một!” Bồ hóng hét vọng lên, vẫy vẫy đèn pin. “Cửa khóa rồi chứ, Julian?”

“Rồi,” Julian đáp. “Trông chừng Anne nhé. Em ấy xuống bây giờ đây.”

Anne trèo xuống, lúc đầu hơi sợ một chút, nhưng khi bàn chân đã quen với việc dò dẫm và tìm thấy những thanh ngang của chiếc thang dây, nó leo xuống khá nhanh nhẹn.

Rồi những đứa khác theo sau, và chẳng mấy chốc cả bọn đã đứng cùng nhau dưới đáy hố, trong một căn hầm khổng lồ. Chúng tò mò nhìn quanh. Căn hầm mang mùi ẩm mốc, các bức tường ẩm ướt và có màu xanh nhạt. Bồ hóng đảo đèn pin một vòng, và bọn trẻ thấy rất nhiều lối đi khác nhau dẫn đi khắp nơi.

“Tất cả chúng dẫn tới đâu vậy?” Julian kinh ngạc hỏi.

“Chà, tôi đã nói rằng ngọn đồi này đầy ắp những đường hầm rồi mà,” Bồ hóng đáp. “Căn hầm này nằm sâu trong đồi và những lối đi này dẫn vào các mê cung ngầm. Có hàng dặm, hàng dặm mê cung như thế. Giờ thì chẳng có ai khám phá chúng cả, vì có quá nhiều người đã mất tích trong đó

và không bao giờ được nhắc đến nữa. Trước đây có một tấm bản đồ cổ về những lối đi này, nhưng bị mất rồi.”

“Huyền bí quá!” Anne nói, rùng mình. “Em không muốn phải xuống dưới này một mình.”

“Quả là một nơi lý tưởng để giấu đồ buôn lậu đây,” Dick nói. “Sẽ chẳng ai tìm được chúng ở đây.”

“Tôi đoán những kẻ buôn lậu thời xưa biết rõ từng centimét của các lối đi này,” Bồ hóng nói. “Đi thôi! Chúng ta sẽ đi con đường dẫn ra sườn đồi. Ra đến đó chúng ta sẽ phải leo trèo một chút đấy. Hy vọng các cậu không phiền.”

“Không hề,” Julian nói. “Chúng tôi đều rất giỏi leo trèo. Nhưng này, Bồ hóng - cậu có chắc cậu biết đường không đấy? Bọn tôi không muốn lạc đường mãi mãi dưới này đâu!”

“Dĩ nhiên là tôi biết đường! Đi nào!” Bồ hóng đáp, rồi nó chiếu đèn pin ra phía trước và dẫn cả đoàn vào trong đường hầm tối tăm chật hẹp.

[8] Một chuyến dạo chơi thú vị

ĐƯỜNG HẦM chạy hơi dốc xuống dưới, khắp nơi bốc mùi khó chịu. Thịnh thoảng nó lại mở thông ra những căn hầm giống như nơi mà bọn chúng đã xuất phát. Bồ hóng chiếu đèn pin vào những căn hầm ấy.

“Cái này dẫn tới chỗ nào đó trong nhà ông Barling,” nó nói. “Hầu hết các ngôi nhà cổ quanh đây đều có đường thông vào mấy căn hầm này, giống như nhà bọn tôi. Hẳn là những đường thông đó được giấu kín lắm.”

“Phía trước có ánh nắng hay cái gì đó kìa!” Anne đột nhiên nói. “Ôi chao ôi! Tôi ghét cái đường hầm này.”

Quả nhiên, đó chính là ánh nắng, lọt vào hầm qua một hốc kiểu như cửa động nằm trong sườn đồi. Bọn trẻ xúm lại quanh đó và nhìn ra ngoài.

Chúng đang ở ngoài ngọn đồi, và ngoài thành phố nữa, một nơi nào đó trên sườn vách đá dốc đứng chạy xuống đầm lầy. Bồ hóng trèo ra ngoài và đứng trên gờ đá. Nó cho đèn pin vào trong túi.

“Chúng ta phải đến được con đường phía dưới kia,” nó nói, chỉ tay. “Nó sẽ dẫn chúng ta tới chỗ bức tường thành khá thấp, và chúng ta có thể trèo qua đó. Timmy vững chân chứ? Chúng ta không ai muốn nó lộn nhào xuống đầm lầy dưới kia đâu!”

Đầm lầy nằm khá xa bên dưới, trông thực xấu xí và phẳng bệt. George thật lòng hy vọng Timmy sẽ không bao giờ bị ngã vào đó. Tuy nhiên, Timmy rất vững chân, và George không nghĩ nó sẽ bị trượt. Con đường dốc đứng và lởm chởm đá, nhưng cũng không quá khó đi.

Cả bọn leo xuống, thỉnh thoảng lại phải trèo qua các tảng đá. Con đường dẫn chúng tới bức tường thành, mà đúng như Bồ hóng nói là khá thấp và ở ngay đó. Nó trèo lên đỉnh bức tường thành. Nhìn nó leo chẳng khác gì một con mèo!

“Thảo nào nó nổi tiếng vì vụ leo trèo khắp nơi trong trường như thế!” Dick nói với Julian. “Ở đây nó được luyện tập ra trò còn gì. Anh có còn nhớ nó đã trèo lên nóc trường như thế nào vào học kỳ trước không? Ai cũng lo nó bị trượt ngã, nhưng đâu có làm sao. Nó đã buộc quốc kỳ Anh vào một trong những cái chụp ống khói!”

“Đi nào!” Bồ hóng gọi. “Lối ra rất an toàn. Đây là một nơi vắng vẻ của thành phố, sẽ không ai thấy chúng ta leo trèo đâu.”

Chẳng bao lâu cả bọn đã trèo qua bức tường, cả Timmy cũng vậy. Chúng bắt đầu một cuộc dạo chơi thú vị, nhún nhảy đi xuống đồi, cảm thấy thật hạnh phúc. Một lúc sau sương mù bắt đầu tan, ánh mặt trời thật dễ chịu và ấm áp.

Thành phố đã xưa cũ lắm rồi. Một số ngôi nhà trông như sắp sửa sụp xuống, nhưng vẫn có người sống trong đó, vì khói vẫn tuôn ra từ các ống thông. Các cửa hiệu trông thật độc đáo với những khung cửa sổ dài và hẹp, và những mái hiên nhô ra. Bọn trẻ dừng lại để nhìn vào trong.

“Coi chừng - Block kia!” Bồ hóng đột ngột kêu lên khe khẽ. “Đừng để ý gì đến Timmy cả. Nếu nó có chạy quanh liếm láp hay nhảy lên người, hãy giả vờ cố đuổi nó đi như thể nó là một con chó hoang vậy.”

Cả bọn giả vờ như không nhìn thấy Block, mà chăm chú nhìn vào trong cửa sổ của một cửa hiệu. Timmy, cảm thấy hơi lẻ loi, liền chạy tới bên George và cào cô nhóc, cố gắng khiến cô nhóc chú ý đến mình.

“Đi chỗ khác, chó!” Bồ hóng nói, đập lên người chú chó Timmy đang ngạc nhiên. “Cút đi! Cứ bám bọn tao nhằng nhằng thế này à! Về nhà đi, được chứ?”

Timmy nghĩ đó là một trò chơi nào đó. Nó vui vẻ sủa vang, rồi chạy quanh Bồ hóng và George, thỉnh thoảng lại liếm chúng một cái.

“Về nhà đi, chó, về nhà!” Bồ hóng hét lên, lại đập một phát nữa thật mạnh.

Rồi Block tiến lại chỗ chúng, khuôn mặt không một chút biểu cảm. “Con chó làm phiền các cô cậu à?” ông ta hỏi. “Tôi sẽ ném đá đuổi nó đi.”

“Ông dám à!” George lập tức nói. “Ông về nhà đi! Tôi chẳng bận tâm chuyện con chó theo bọn tôi đâu. Nó ngoan lắm đấy.”

“Block điếc mà, đồ ngốc,” Bồ hóng nói. “Nói với ông ta chẳng ích gì đâu.” Trước sự hoảng sợ của George, Block nhặt một hòn đá to lên, định ném vào Timmy. George lao vào ông ta, đâm thật mạnh lên tay khiến ông ta phải thả rơi hòn đá.

“Sao ông dám ném đá vào một chú chó chứ!” cô nhóc hét toáng lên trong cơn điên tiết. “Tôi - tôi sẽ gọi cảnh sát.”

“Nào, nào,” một giọng nói cất lên gần đó. “Chuyện này là sao? Pierre, có vấn đề gì thế?”

Bọn trẻ quay lại và thấy một người đàn ông cao lớn đứng cạnh chúng, để tóc khá dài. Ông ta có đôi mắt híp và dài, một cái mũi dài và một cái cằm dài. “Chỗ nào của ông ấy cũng dài!” Anne nghĩ khi nhìn căng chân dài, gầy đét và bàn chân dài, hẹp của ông.

“Ồ, ông Barling! Cháu không để ý thấy ông,” Bồ hóng lịch sự nói. “Không có vấn đề gì đâu ạ, cảm ơn ông. Chỉ là con chó này đang đi theo bọn cháu, và Block nói ông ấy sẽ đuổi nó đi bằng cách ném đá vào nó. Còn bạn George đây thì lại thích chó và rất tức giận vì điều đó.”

“Ta hiểu rồi. Vậy những đứa trẻ này là ai?” ông Barling hỏi, nhìn từng đứa trong số chúng với đôi mắt dài và hẹp của mình.

“Họ đến ở nhà cháu vì nhà của chú họ bị phá hỏng trong một cơn bão,” Bồ hóng giải thích. “Ý cháu là nhà của bố bạn George. Ở Kirrin.”

“À - ở Kirrin à?” ông Barling nói, và dường như tai ông ta vểnh lên. “Chắc hẳn đó là nơi ông bạn nhà khoa học rất tài ba của ông Lenoir sống nhỉ?”

“Vâng. Đó là bố cháu,” George đáp. “Sao ạ, ông biết bố cháu à?”

“Ta đã nghe kể về ông ấy - và về những thí nghiệm rất thú vị của ông,” ông Barling đáp. “Ông Lenoir biết ông ấy rõ lắm nhỉ, ta tin là vậy?”

“Cũng không rõ lắm đâu ạ,” George nói, bối rối. “Cháu nghĩ họ mới chỉ trao đổi thư từ với nhau thôi. Bố cháu đã gọi điện cho ông Lenoir để hỏi xem liệu ông ấy có thể cho chúng cháu ở nhờ trong khi nhà cháu đang được sửa hay không.”

“Và ông Lenoir, hiển nhiên, cũng quá vui sướng được đón tất cả các cô cậu!” ông Barling nói. “Bố cậu *quả là* một ông bạn tử tế và tốt bụng đấy, Pierre ạ!”

Bọn trẻ nhìn chòng chọc ông Barling, nghĩ rằng ông ta thật kỳ lạ vì nói những điều tốt đẹp bằng cái giọng cộc cằn đến vậy. Chúng cảm thấy khó chịu. Rõ ràng là ông Barling không khoái ông Lenoir chút nào. Mà, bọn chúng cũng vậy, nhưng chúng cũng chẳng thích ông Barling hơn tẹo nào!

Timmy nhìn thấy một con chó khác và hạnh phúc lao theo. Block giờ đã biến mất, đi lên đại lộ dốc đứng với một cái giỏ trên tay. Bọn trẻ chào tạm biệt ông Barling, không muốn nói chuyện với ông ta thêm phút nào nữa.

Chúng đi theo Timmy, nói chuyện một cách hăng hái ngay khi bỏ lại ông Barling ở phía sau.

“Chúa ơi - chúng ta thoát khỏi Block trong gang tấc,” Julian nói. “Lão quái vật già - định ném hòn đá khổng lồ đó vào Timmy chứ! Em lao vào lão là phải, George ạ. Nhưng suýt tí nữa thì em phá hỏng trò chơi rồi đó.”

“Tôi không quan tâm,” George đáp. “Tôi sẽ không để Timmy bị gãy chân đâu. Gặp Block ngay buổi sáng đầu tiên ra ngoài đúng là xúi quẩy.”

“Có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ gặp phải ông ta khi đưa Timmy ra ngoài nữa,” Bồ hóng trấn an. “Và nếu có gặp chúng ta chỉ cần nói con chó này luôn nhập bọn khi gặp chúng ta. Một điều hoàn toàn đúng sự thật.”

Chúng thích thú tận hưởng chuyến đi dạo. Chúng bước vào một quán cà phê cổ mang vẻ kỳ lạ và thưởng thức cà phê kem ngon lành bốc hơi nghi ngút và những lát bánh mứt. Timmy được nhận hai miếng bánh mứt và tợp

lấy tộp để. George đi mua vài miếng thịt cho nó tại cửa hàng thịt, chọn một cửa hàng mà Bồ hóng nói rằng bà Lenoir sẽ không tới. Nó không muốn bắt cứ người bán thịt nào kể với bà Lenoir rằng bọn trẻ đã mua thịt cho chó!

Chúng quay trở về bằng con đường chúng đã đi. Chúng đi theo lối mòn lên vách núi dốc đứng, rồi vào cửa đường hầm, băng qua con đường khúc khuỷu tới dưới cái hố, và ở đó có một chiếc thang dây đang đợi sẵn. Julian và Dick leo lên trước tiên, trong khi George đặt Timmy đang ngạc nhiên vào lại trong giỏ và buộc dây thật chắc chắn quanh cái giỏ. Vậy là cu cậu Timmy không thôi rên rỉ được kéo lên, va đập vào các bậc vách của hố, cho tới khi hai cậu bé đang thở hồng hộc kéo cái giỏ vào trong phòng Marybelle và tháo nó ra.

Lúc đó còn mười phút nữa là đến giờ ăn tối. “Đến lúc phải đóng cửa, kéo thảm lại và rửa tay rồi,” Bồ hóng nói. “Còn tôi sẽ đưa anh bạn Timmy trở lại hành lang bí mật đằng sau tủ quần áo trong phòng tôi, George ạ. Miếng thịt cậu mua đâu rồi? Tôi sẽ để nó vào trong hành lang. Timmy có thể ăn khi nào thích.”

“Cậu đã trải cho cậu ấy một tấm thảm ấm áp dễ chịu và đặt một đĩa nước sạch ở đó chưa?” George lo lắng hỏi đến lần thứ ba hay bốn gì đó.

“Cậu biết là tôi làm rồi mà. Tôi nói đi nói lại rồi còn gì,” Bồ hóng nói. “Nhìn này, chúng ta sẽ không xếp lại đồ đạc nào ngoại trừ những cái ghế. Chúng ta có thể nói chúng ta muốn đẩy những thứ đó ra đằng sau để chơi trên thảm. Lần nào đưa Tim đi luyện tập cũng phải di chuyển rương hòm với mọi thứ thì phiền phức lắm.”

Chúng đến vừa kịp giờ dùng bữa tối. Block ở đó để phục vụ, và Sarah cũng vậy. Bọn trẻ ngồi xuống, đói meo mặc dù đã uống cà phê và ăn bánh mứt. Block và Sarah mức súp nóng lên đĩa của chúng.

“Tôi hy vọng các cô cậu đã thoát khỏi con chó khó ưa đó,” Block nói với giọng đều đều quen thuộc. Ông ta ném cho George một cái nhìn khá khó chịu. Rõ ràng ông ta chưa quên nó đã lao vào mình như thế nào.

Bồ hóng gật đầu. Trả lời cũng chẳng ích gì, vì Block sẽ không nghe được. Sarah tất bật chạy quanh, lấy đi các đĩa súp và chuẩn bị dọn ra cho chúng món thứ hai.

Đồ ăn ở Đình Buôn lậu rất tuyệt. Có rất nhiều thức ăn, các vị khách đói mềm và Bồ hóng ăn tất cả mọi thứ được dọn ra trước mặt. Marybelle thì không ham ăn lắm, nhưng chỉ có mình nó như vậy thôi. George cố giấu đi những món ngon và xương bất cứ khi nào có thể, để dành cho Timmy.

Hai hay ba ngày trôi qua, bọn trẻ hòa nhập với cuộc sống mới khá vui vẻ. Timmy được đưa ra ngoài mỗi sáng cho chuyển đi dạo dài. Bọn trẻ đã sớm quen với việc trượt xuống thang dây, và đi cùng với Timmy tới sườn vách đá.

Vào các buổi chiều, chúng tới phòng Bồ hóng hoặc Marybelle, rồi chơi trò chơi hoặc đọc sách. Chúng có thể để Timmy ở đó, vì cái còi luôn cảnh báo chúng nếu có ai tới.

Ban đêm, đưa được Timmy sang phòng George mà không bị phát hiện luôn là một việc rất thú vị. Việc này thường được làm khi ông bà Lenoir đang ngồi ăn tối, còn Block và Sarah đang phục vụ họ.

Bọn trẻ thường dùng một bữa nhẹ trước, còn ông bà Lenoir dùng bữa tối sau đó một tiếng. Đó là thời điểm thích hợp nhất để lén đưa Timmy sang phòng của George.

Timmy có vẻ khoái cái vụ lén lút này. Nó im lặng chạy bên cạnh George và Bồ hóng, dừng lại tại mỗi góc, và sung sướng chạy vụt vào phòng George ngay khi tới đó. Nó nằm lặng lẽ dưới gầm giường cho tới khi chính George cũng lên giường, và rồi nó chui ra để nằm lên chân cô chủ.

George luôn khóa cửa vào buổi đêm. Nó không muốn Sarah và bà Lenoir vào phòng và phát hiện ra Timmy ở đó! Nhưng chẳng ai đến cả, và từng đêm trôi qua, George trở nên dễ dãi với Timmy hơn.

Việc đưa Timmy trở lại phòng của Bồ hóng vào buổi sáng khá là phiền phức, vì luôn phải hành động rất sớm, trước khi mọi người thức giấc.

Nhưng George luôn có khả năng dậy vào bất cứ giờ nào nó muốn, thế nên hằng sáng vào khoảng sáu giờ rưỡi cô nhóc lại rón rén khắp ngôi nhà cùng với Timmy. Nó tới cửa phòng Bồ hóng, và thằng bé nhảy bật khỏi giường để giải quyết việc của Timmy. Bồ hóng luôn bị đánh thức bởi tiếng còi rít lên khi George mở cánh cửa phía cuối hành lang.

“Ta hy vọng các cháu thấy hài lòng,” ông Lenoir nói với bọn trẻ mỗi khi chúng gặp ông trong sảnh hay trên cầu thang. Và chúng luôn lịch sự đáp lại. “Ồ vâng, ông Lenoir ạ, cảm ơn ông.”

“Rốt cuộc kỳ nghỉ này cũng khá yên bình,” Julian nói. “Chẳng có gì xảy ra cả!”

Và rồi, mọi việc *thực sự* bắt đầu diễn ra và một khi đã xảy đến thì chúng không bao giờ dừng lại!

[9] Ai ở trong tháp?

MỘT ĐÊM NỌ, Julian bị đánh thức bởi tiếng ai đó mở cửa phòng cậu. Cậu lập tức ngồi bật dậy. “Ai đấy?” cậu hỏi. “Tôi, Bồ hóng đây,” giọng Bồ hóng cất lên, rất khẽ. “Nghe này, tôi muốn cậu đến xem một thứ.”

Julian đánh thức Dick, và hai đứa chúng mặc áo khoác vào. Bồ hóng lặng lẽ dẫn chúng ra khỏi phòng và đưa chúng tới một căn phòng nhỏ kỳ quái, ẩn mình bên chái nhà tách biệt. Đủ mọi thứ đồ được cất ở đây, rương, hộp, đồ chơi cũ, các hòm quần áo cũ, những lọ hoa vỡ không bao giờ được gắn lại, và nhiều đồ vô giá trị khác.

“Nhìn này,” Bồ hóng nói, đưa chúng tới bên cửa sổ. Chúng thấy rằng căn phòng nhỏ này nhìn ra tòa tháp thuộc về ngôi nhà. Đây là phòng duy nhất trong nhà có tầm nhìn như vậy, vì nó được xây tại một góc đặc biệt.

Hai cậu nhóc nhìn - và Julian kêu lên. Có ai đó đang đánh tín hiệu từ tòa tháp! Một tia sáng cứ chốc chốc lại lóe lên. Vào lại ra - ngừng - lóe, lóe, vào lại ra - ngừng. Ánh sáng được bật và tắt theo một nhịp điệu nào đó.

“Này - ai đang làm chuyện đó nhỉ?” Bồ hóng thì thầm.

“Bố cậu à?” Julian tự hỏi.

“Tôi không nghĩ vậy,” Bồ hóng nói. “Tôi nghĩ mình đã nghe thấy tiếng ông ngáy o o trong phòng. Dù vậy chúng ta có thể đi tìm hiểu - xem ông ấy có thật sự đang ở trong phòng không.”

“Ôi - vì Chúa đừng để bị bắt gặp đấy,” Julian nói, chẳng thích chút nào ý tưởng rình mò trong nhà của người đã tiếp đón mình.

Chúng đi tới phòng ông Lenoir. Có thể thấy rõ ràng là ông ấy đang ở đó, vì tiếng ngáy khẽ đều đặn phát ra từ phía sau cánh cửa đóng kín.

“Có lẽ là Block đang ở trên tháp,” Dick nói. “Trông ông ta đầy vẻ bí ẩn. Tôi chẳng tin tưởng ông ta tẹo nào. Tôi dám cá đó là Block.”

“VẬY - chúng ta sẽ tới phòng ông ta xem nó có trống không nhé?” Bồ hóng thì thầm. “Đi nào. Nếu là Block đang đánh tín hiệu, thì ông ta làm việc đó mà bố không biết.”

“Ồ, có thể bố cậu đã bảo ông ta làm vậy,” Julian nói, cảm thấy mình không thể tin tưởng ông Lenoir nhiều hơn tin Block được.

Chúng đi lên cầu thang phía sau nhà để tới chái nhà nơi nhân viên ngủ. Sarah ngủ trong một căn phòng với cô hầu bếp Harriet. Block ngủ một mình.

Bồ hóng đẩy cửa phòng Block thật nhẹ nhàng và chậm rãi. Khi đã có đủ khoảng trống, nó liền thò đầu vào. Căn phòng tràn ngập ánh trăng. Bên cạnh cửa sổ là giường của Block. Và Block đang ở đó! Bồ hóng có thể nhìn thấy cái dáng gù gù của người ông ta, và khối tròn màu đen hẵn là đầu của Block.

Nó dỏng tai, nhưng không thể nghe được tiếng thở của Block. Ông ta hẳn là ngủ rất yên lặng.

Nó rút đầu lại, và đẩy hai cậu nhóc kia lặng lẽ xuống cầu thang.

“Ông ta có đó không?” Julian thì thầm.

“CÓ. Thế nên không thể là ông ta đánh tín hiệu trên tháp nhà tôi được,” Bồ hóng nói. “Chậc - vậy thì có thể là ai nhỉ? Tôi chẳng thích việc này. Không thể nào là mẹ hay Sarah hay Harriet được. Chẳng lẽ có người lạ trong nhà, một người mà chúng tôi không biết, sống ở đây một cách bí mật?”

“Không thể nào!” Julian nói, một cơn rùng mình khê chạy dọc sống lưng cậu. “Nghe này - hay là chúng ta thử leo lên tháp và nhòm qua cửa theo một góc khác? Chúng ta sẽ sớm tìm ra đó là ai thôi. Có lẽ chúng ta cần phải nói với bố cậu.”

“Không. Chưa được. Tôi muốn tìm hiểu thêm chút nữa trước khi kể với bất cứ ai,” Bồ hóng nói, vẻ bướng bỉnh. “Chúng ta lên lên tháp đi. Nhưng sẽ

phải cực kỳ cẩn thận đấy. Ta sẽ tới đó bằng một cầu thang xoắn, khá là hẹp. Không có chỗ nào để ta trốn nếu có ai đột ngột đi xuống từ tháp đầu.”

“Trong tháp có cái gì vậy?” Dick thì thào khi chúng băng qua ngôi nhà tối mò và yên ắng, ánh trăng mờ rọi vào đây đó giữa những khe rèm khép lại.

“Không có gì nhiều. Chỉ có một cái bàn, một hay hai cái ghế, và một tủ sách,” Bồ hóng nói. “Nhà tôi sử dụng tháp vào những ngày hè nóng nực khi gió thổi lồng lộng qua những ô cửa sổ ở đó, chúng tôi có thể thấy một con đường dài bao quanh nhà.”

Chúng lên tới một chiếu nghỉ nhỏ. Từ đây có một cầu thang đá hẹp xoắn ốc dẫn lên tòa tháp tròn. Các cậu bé nhìn lên. Ánh trăng buông xuống trên cầu thang từ khung cửa sổ hẹp như một khe hở trên tường.

“Chúng ta không nên lên hết,” Bồ hóng nói. “Sẽ rất khó khăn để cả ba chúng ta nhanh chóng đi xuống nếu người trong tháp đột nhiên đi ra. Tôi sẽ lên xem. Các cậu ở dưới này chờ nhé. Tôi sẽ xem có thể thăm dò được gì qua khe cửa hay lỗ khóa không.”

Nó tuồn thật êm lên cầu thang, nhanh chóng biến khỏi tầm mắt khi vòng qua khúc xoắn đầu tiên. Julian và Dick đứng chờ trong bóng tối dưới chân cầu thang. Có một tấm rèm dày che một trong các cửa sổ ở đó, và chúng trốn ra sau, quấn các nếp rèm quanh mình để giữ ấm.

Bồ hóng lên lên tới đỉnh. Phòng tháp có một cánh cửa ra vào bằng gỗ sồi rất chắc chắn, được ghép từ những tấm gỗ khảm. Nó đang đóng! Cố nhìn qua khe cửa cũng chẳng ích gì, vì chẳng có cái khe nào cả. Bồ hóng cúi xuống để nhòm qua lỗ khóa.

Nhưng lỗ khóa đã bị thứ gì đó bịt kín, nên Bồ hóng cũng không thể nhìn qua đó. Nó ép tai vào và lắng nghe.

Nó nghe thấy một chuỗi những tiếng lách cách khe kẽ. Cách-cách-cách-cách-cách-cách. Hoàn toàn không có gì khác.

“Đó là tiếng lách cách của cái đèn kẻ kia đang sử dụng,” Bồ hóng nghĩ. “Vẫn đang đánh tín hiệu như điên! Để làm gì chứ? Cho ai? Và ai đang ở trong phòng tháp nhà mình, sử dụng nó như một trạm phát tín hiệu? Giá mà mình biết được!”

Đột nhiên tiếng lách cách im bật. Có tiếng ai đó đang đi qua sàn nhà bằng đá của tòa tháp. Và gần như ngay lập tức cánh cửa mở ra!

Bồ hóng không có thời gian để chạy nhanh xuống cầu thang. Tất cả những gì nó có thể làm là nép mình vào một hốc tường, và hy vọng rằng người đó sẽ không thấy nó hay chạm vào nó khi đi ngang qua. Lúc đó mặt trăng lặn sau một đám mây, và Bồ hóng nhẹ cả người khi biết mình đang nấp trong bóng đêm đen kịt. Ai đó đi xuống cầu thang và thậm chí còn chạm phải tay của Bồ hóng.

Bồ hóng hồn bay phách lạc, nghĩ rằng mình sắp bị lôi ra khỏi góc tường. Nhưng người đó hình như không nhận ra, và tiếp tục đi xuống cầu thang xoắn, di chuyển rất khẽ khàng.

Bồ hóng không dám đi xuống theo hẻm, vì nó sợ mặt trăng sẽ lộ ra, và in bóng nó xuống đất khiến kẻ đánh tín hiệu nhìn thấy được.

Vậy là nó vẫn nép người trong góc tường, hy vọng rằng Julian và Dick trốn kỹ, và không nghĩ rằng nó, Bồ hóng, là người đang đi xuống cầu thang!

Julian và Dick nghe thấy tiếng bước chân khe khẽ tiến tới, và ban đầu chúng nghĩ đó là Bồ hóng. Sau đó, không nghe thấy tiếng thì thầm của nó, chúng đứng im sau những bức rèm, đoán rằng kẻ đánh tín hiệu mới chính là người đang tiến đến!

“Chúng ta nên đi theo hẻm!” Julian thì thầm với Dick. “Đi nào. Yên lặng nhé!”

Nhưng Julian gặp rắc rối với những tấm rèm lớn và không thể tìm thấy lối ra. Tuy nhiên, Dick thì lại lách ra khá dễ dàng, và khẽ đi theo bóng người đang biến mất. Mặt trăng lúc này lại lộ ra, Dick có thể thoáng thấy kẻ

đánh tín hiệu khi hấn đi qua những vệt trắng soi. Bản thân vẫn núp thật kỹ trong bóng tối, nó lặng lẽ lao theo sau hấn ta. Hấn đang đi đâu vậy nhỉ?

Nó theo hấn băng qua chiếu nghỉ tới một hành lang. Rồi lại qua một chiếu nghỉ khác và lên cầu thang phía sau! Nhưng lại là cầu thang dẫn tới khu phòng ngủ của người giúp việc. Chắc hấn người đàn ông không định tới đó chứ?

Trước sự ngạc nhiên tột độ của Dick, người đó lặng lẽ biến mất vào phòng của Block. Dick lên tới cửa vào đang mở hé. Trong phòng không có chút ánh sáng nào ngoài ánh trăng. Không có tiếng nói. Chẳng có gì ngoài một tiếng cọt kẹt có lẽ phát ra từ chiếc giường.

Dick thò đầu vào, lòng thấy hiếu kỳ khủng khiếp. Nó sẽ thấy người đàn ông đánh thức Block dậy ư? Nó sẽ thấy hấn trèo ra khỏi cửa sổ ư?

Nó nhìn quanh phòng. Chẳng có ai ở đó cả, ngoại trừ Block đang nằm trên giường. Ánh trăng rọi sáng các góc phòng, và Dick khá dễ dàng thấy rằng căn phòng trống không. Chỉ có Block nằm đó, và khi quan sát kỹ, Dick nghe thấy tiếng ông ta thở dài và trở mình trên giường.

“Chà! Đây là điều kỳ lạ nhất mình từng thấy,” Dick nghĩ, bối rối. “Một người đàn ông đi vào phòng và hoàn toàn mất dạng mà không để lại tiếng động nào! Hấn có thể đi đâu được chứ?”

Nó quay lại để tìm những đứa kia. Bờ hóng lúc đó đã lần xuống cầu thang xoắn và tìm thấy Julian, cậu giải thích rằng Dick đã đi theo kẻ đánh tín hiệu kỳ quặc.

Chúng đi tìm Dick, và đột ngột va phải nó đang rón rén đi thật khế trong bóng tối. Cả lũ nhảy bật lên, Julian gần như gào tướng lên, nhưng đã nén tiếng lại kịp lúc.

“Trời ơi! Em làm anh sợ quá, Dick ạ!” cậu thì thào. “Này, em đã thấy đó là ai và hấn đi đâu chưa?”

Dick kể cho chúng về những gì kỳ lạ vừa xảy ra. “Hấn cứ thế đi vào phòng của Block và biến mất,” nó nói. “Có hành lang bí mật nào dẫn ra

khỏi phòng của Block không, Bồ hóng?”

“Không, không có cái nào hết,” Bồ hóng đáp. “Chái đó mới hơn nhiều so với phần còn lại của ngôi nhà, và chẳng có bí mật nào hết. Tôi thật sự không thể tưởng tượng được chuyện gì đã xảy ra với người đàn ông đó. Đúng là rất kỳ quái! Hẳn là ai, tại sao hẳn lại đến, và hẳn đã biến đi đâu?”

“Chúng ta phải tìm ra,” Julian nói. “Quả là một điều bí ẩn! Bồ hóng, làm sao cậu biết có tín hiệu phát ra từ tháp?”

“À, tôi phát hiện ra dạo trước, khá là tình cờ,” Bồ hóng đáp. “Tôi không ngủ được, nên đã tới chỗ nhà kho nhỏ thú vị đó để kiểm một cuốn sách cũ mà tôi nghĩ trước kia từng thấy ở đó. Rồi đột nhiên tôi nhìn lên phía tòa tháp và thấy một tia sáng lóe lên từ đó.”

“Lạ thật,” Dick nói.

“Chậc, sau đấy tôi tới đó vào ban đêm khá nhiều lần, để xem có thể nhìn thấy tín hiệu ấy lần nữa không,” Bồ hóng nói, “và cuối cùng tôi cũng thấy. Lần đầu tiên tôi thấy nó là vào một đêm trăng sáng, và lần thứ hai cũng vậy. Nên tôi nghĩ khi trăng mọc lần tiếp theo, tôi sẽ lên tới nhà kho cũ đó để xem kẻ đánh tín hiệu có lại làm việc hay không. Và rõ ràng là có!”

“Cái cửa sổ đó nhìn ra đâu vậy, nơi chúng ta đã thấy ánh sáng lóe lên ấy?” Julian trầm ngâm hỏi. “Hướng biển - hay hướng đất liền?”

“Hướng biển,” Bồ hóng lập tức đáp. “Có cái gì đó hay ai đó ngoài biển tiếp nhận những tín hiệu đó. Có Chúa mới biết đó là ai.”

“Tôi đoán là một gã buôn lậu nào đó,” Dick nói. “Nhưng sẽ chẳng có can hệ gì tới bố cậu đâu, Bồ hóng ạ. Nay - bọn mình cùng lên tháp đi, được chứ? Chúng ta có thể sẽ tìm thấy thứ gì đó ở đấy - hoặc thấy gì đó.”

Chúng quay lại cầu thang xoắn và leo lên tháp. Ở đó rất tối, vì mặt trăng bị khuất sau một đám mây. Nhưng một lúc sau trăng lại ló ra, ba cậu nhóc nhìn qua khung cửa sổ hướng ra biển.

Đêm đó trời không hề có sương mù. Chúng có thể nhìn thấy khu đầm lầy phẳng lì trải dài ra tận biển. Chúng nhìn xuống trong im lặng. Rồi mặt

trăng lại bị khuất và bóng tối bao phủ đầm lầy.

Đột nhiên Julian túm lấy mấy đứa kia, khiến chúng nhảy dựng lên. “Tôi nhìn thấy thứ gì đó!” nó thì thầm. “Nhìn ra đằng kia đi. Cái gì vậy?”

Cả bọn nhìn theo. Trông nó giống như một đường nhỏ xíu toàn những chấm sáng li ti. Chúng ở xa đến nỗi khó có thể biết được chúng đang đứng im hay chuyển động. Rồi mặt trăng lại lộ ra, trải ánh sáng bạc lên khắp mọi nơi, và mấy cậu bé chẳng thể thấy gì ngoài ánh trăng.

Nhưng khi mặt trăng khuất dạng, một đường ánh sáng nhỏ li ti lại hiện ra! “Gần hơn một chút rồi, chắn chắn đấy!” Bồ hóng thì thầm. “Bọn buôn lậu - băng qua một lối đi bí mật từ biển vào Đồi Ruồng bỏ! Bọn buôn lậu!”

[10] Timmy làm ồn

NGÀY HÔM SAU ba cô bé rất phấn khích khi nghe đám con trai kể về chuyến phiêu lưu của chúng đêm hôm trước.

“Chao ôi!” Anne thốt lên, mắt mở to vì ngạc nhiên. “Kẻ đánh tín hiệu có thể là ai nhỉ? Và hắn đã đi đâu rồi? Thật lạ là hắn lại vào phòng của Block, trong khi Block đang ngủ trong đó!”

“Việc này rất kỳ lạ,” George nói. “Giá mà các cậu tới nói với tôi và Anne.”

“Không có thời gian - và dù sao, chúng ta không thể để Timmy đi loanh quanh trong đêm được. Nó có thể sẽ nhảy xổ vào kẻ đánh tín hiệu mất,” Dick nói.

“Kẻ đó hắn là đang đánh tín hiệu cho bọn buôn lậu,” Julian trầm tư nói. “Để xem nào - có lẽ bọn chúng tới từ Pháp trên một con tàu - tới gần đầm lầy nhất có thể - đợi một tín hiệu báo với họ rằng lối đi vào an toàn - có thể là tín hiệu từ tòa tháp - và rồi lội qua một con đường cắt ngang khu đầm lầy mà họ đã biết. Mỗi người đều phải mang theo một chiếc đèn pin để phòng trường hợp đi chệch đường và rơi vào đầm lầy. Chắc chắn có ai đó đang chờ để nhận những món hàng họ đã mua - người nào đó ở rìa đầm lầy dưới chân đồi.”

“Nhưng là ai chứ?” Dick hỏi. “Không thể là ông Barling, người mà Bồ hóng nói là được biết tới như một kẻ buôn lậu. Bởi vì ánh sáng tín hiệu phát ra từ nhà chúng ta, không phải nhà ông ấy. Tất cả những chuyện này thật quá rối rắm.”

“Ồ, chúng ta sẽ cố hết sức để làm sáng tỏ bí ẩn này,” George nói. “Có một trò chơi quái đản nào đó đang diễn ra trong chính ngôi nhà này, mà bố cậu không hề hay biết, Bồ hóng ạ. Chúng ta sẽ tiếp tục canh chừng kỹ lưỡng và xem liệu mình có thể khám phá ra đó là gì không.”

Chỉ có mình chúng ngồi ăn sáng, khi chúng thảo luận về chuyến phiêu lưu đêm trước. Block bước vào để xem lúc đó chúng đã ăn xong chưa. Anne không nhận thấy ông ta.

“Ông Barling buồn lậu cái gì vậy?” nó hỏi Bồ hóng. Ngay lập tức nó bị đá thật mạnh vào mắt cá chân, và đau đớn nhìn trong kính ngạc. “Sao anh lại...?” nó cất tiếng, và lại bị đá tiếp, thậm chí còn mạnh hơn. Rồi nó nhìn thấy Block.

“Nhưng ông ấy điếc mà,” nó nói. “Ông ấy không thể nghe thấy chúng ta nói gì.”

Block bắt đầu dọn dẹp, khuôn mặt vẫn như thường ngày, không lộ chút cảm xúc. Bồ hóng lườm Anne. Nó đang khó chịu và bực mình, nhưng không nói gì thêm nữa. Nó xoa bóp cái mắt cá chân bị thâm tím của mình. Ngay khi Block ra khỏi phòng nó lập tức quay sang Bồ hóng.

“Anh thật quá đáng! Anh làm mắt cá chân của em đau không chịu nổi! Sao em lại không thể nói trước mặt Block chứ? Ông ấy điếc mà!” Anne nói, mặt đỏ lựng.

“Anh biết người ta nghĩ ông ấy bị như vậy,” Bồ hóng nói. “Và anh cũng nghĩ thế. Nhưng anh đã thấy một vẻ kỳ cục thoáng hiện trên mặt ông ta khi em hỏi anh ông Barling buồn lậu cái gì, gần như thể ông ta đã nghe thấy em nói và rất ngạc nhiên vậy.”

“Anh tưởng tượng đó thôi!” Anne nói, cúi kính, vẫn xoa bóp mắt cá chân. “Dù sao cũng đừng đá em đau như thế nữa. Một cú thúc nhẹ nhàng bằng ngón chân là đủ rồi. Em sẽ không nói trước mặt Block nếu anh không muốn thế, nhưng rõ ràng là ông ta điếc đặc!”

“Phải, chắc chắn là ông ta điếc mà,” Dick nói. “Hôm qua tôi làm rớt một cái đĩa khỏi bàn, chẳng may thôi, ngay phía sau ông ta, và nó vỡ vụn ra thành từng mảnh, nếu cậu còn nhớ. Mà ông ta không hề nhảy lên hay dựng lấy một sợi tóc, nếu có thể nghe được thì hẳn ông ta đã như thế rồi.”

“Dù sao đi nữa - dù Block có điếc hay không, tôi cũng không bao giờ tin tưởng ông ta,” Bồ hóng nói. “Tôi luôn cảm thấy ông ta có thể đọc môi chúng ta hay gì đó. Người điếc thường có thể làm vậy, các cậu biết mà.”

Chúng đưa Timmy đi dạo như mọi sáng. Bây giờ Timmy đã khá quen với việc bị nhốt trong cái giỏ, và hạ xuống hầm. Thật ra, nó luôn nhảy thẳng vào giỏ ngay khi nắp giỏ mở ra, và nằm xuống.

Sáng hôm đó chúng lại gặp Block, ông ta nhìn chú chó chăm chặp với vẻ hết sức quan tâm. Rõ ràng ông ta đã nhận ra nó chính là con chó lần trước.

“Block kìa,” Julian nói. “Lần này đừng đuổi Timmy đi nữa. Chúng ta sẽ giả bộ như nó là con chó hoang mà sáng nào chúng ta cũng gặp.”

Vậy là chúng để cho Timmy chạy quanh mình, và khi Block tới gần, chúng gật đầu với ông ta rồi làm ra vẻ tiếp tục đi. Nhưng ông ta chặn chúng lại.

“Con chó kia có vẻ là bạn của các cô cậu,” ông ta nói, bằng cái giọng đều đều lạ lùng của mình.

“Ồ phải. Giờ sáng nào nó cũng đi với bọn tôi,” Julian lịch sự đáp. “Có vẻ như nó nghĩ nó là chó của chúng tôi! Một anh bạn dễ thương đấy chứ?”

Bồ hóng nhìn chăm chăm vào Timmy, lúc này đang gặm gừ. “Các cậu cẩn thận, đừng có mang con chó đó vào nhà,” Block nói. “Nếu không, ông Lenoir sẽ giết nó.”

Julian thấy khuôn mặt George bắt đầu đỏ rần lên vì điên tiết. Cậu vội lên tiếng. “Sao bọn tôi lại mang nó về nhà làm gì chứ, Block. Đừng nói ngớ ngẩn thế!”

Tuy nhiên, Block không có vẻ gì là nghe thấy. Ông ta ném cho Timmy một cái nhìn khó chịu, rồi tiếp tục đi, thỉnh thoảng lại quay lại để nhìn đám nhóc.

“Cái gã kinh tởm!” George giận dữ nói. “Sao lão dám nói những điều như thế chứ?”

Khi quay trở lại phòng ngủ của Marybelle sáng hôm đó, chúng kéo Timmy lên khỏi hầm, và thả nó ra khỏi giỏ. “Chúng ta sẽ đưa cậu ấy vào hành lang bí mật như mọi khi,” George nói, “và tôi sẽ cho thêm ít bánh bích quy vào cùng. Sáng nay tôi có vài cái ngon lành cho cậu ấy, loại cậu ấy thích, cực lớn và giòn tan.”

George tới bên cửa - nhưng ngay khi cô nhóc chuẩn bị mở khóa để đưa Timmy sang phòng Bồ hóng ở bên cạnh thì Timmy khẽ gầm gừ.

George lập tức rời tay khỏi cửa. Cô nhóc quay ra nhìn Timmy. Nó đang đứng cứng đờ người, lông cổ nó dựng đứng lên, và nó nhìn chăm chăm vào cánh cửa. George đặt tay lên môi vẽ cảnh báo, và thì thầm:

“Có người bên ngoài. Timmy biết điều đó. Cậu ấy đánh hơi thấy họ. Tất cả các cậu nói thật to, và giả vờ như đang chơi đùa được không? Tôi sẽ đẩy Timmy vào trong tủ đồ nơi cất cái thang dây.”

Tức khắc những đứa khác bắt đầu nói chuyện với nhau, trong khi George nhanh chóng kéo Timmy vào tủ quần áo, vỗ về để nó hiểu rằng nó cần phải im lặng, và để nó ở yên trong tủ.

“Đến lượt anh chia bài,” Julian nói to, và cầm lấy một bộ bài xì nấp từ trên nóc rương. “Lần trước em thắng rồi, Dick à. Anh cá lần này anh sẽ thắng.”

Cậu chia bài thoăn thoắt. Những đứa còn lại, vẫn tiếp tục trò chuyện âm ỉ, nói bất cứ điều gì hiện ra trong đầu, bắt đầu chơi bài xì nấp. Chúng hét “xì nấp” gần như liên tục, vờ như rất vui vẻ và hân hoan. Bất cứ ai lắng nghe ngoài cửa sẽ không bao giờ nghĩ đó hoàn toàn là giả bộ.

George, đang trông chừng cánh cửa thật kỹ, thấy rằng tay cầm đang từ từ xoay, hết sức chậm rãi. Có người định mở cánh cửa mà không để ai nghe thấy, hòng bất ngờ bước vào. Nhưng cửa đã bị khóa!

Chẳng bao lâu sau người ngoài cửa, dù là ai đi nữa, đã phát hiện ra rằng cửa bị khóa, và tay cầm lại chậm chậm quay theo hướng ngược lại. Rồi tất

cả chìm vào im lặng. Không có âm thanh nào phát ra. Không thể biết được liệu còn có ai vẫn ở ngoài cửa hay không.

Nhưng Timmy sẽ biết! Ra dấu cho những đứa khác tiếp tục hét hò và cười nói, George để Timmy rời khỏi tủ quần áo. Timmy chạy tới cửa phòng, và đứng đó, lặng lẽ đánh hơi. Rồi nó quay lại nhìn George, vẫy đuôi.

“Ổn rồi,” George nói với những đứa còn lại. “Giờ thì không có ai ở đó nữa rồi. Timmy luôn biết. Chúng ta nên nhanh chóng đưa cậu ấy vào phòng cậu, Bồ hóng ạ, trong khi ở ngoài đó còn đang an toàn. Các cậu nghĩ ai đã rình mò bên ngoài?”

“Block, tôi đoán thế,” Bồ hóng nói. Nó mở khóa cửa và nhòm ra ngoài. Chẳng có ai ngoài hành lang. Bồ hóng rón rén tiến lại cánh cửa phía cuối và nhìn ra ngoài đó lần nữa. Nó vẫy George với ý đưa Timmy vào phòng được rồi.

Chẳng bao lâu Timmy đã an toàn trong hành lang bí mật, nhai rôm rốp những miếng bích quy yêu thích. Giờ nó đã khá quen với cuộc sống kỳ lạ này, và chẳng phiền lòng chút nào. Nó biết đường đi lối lại trong hành lang, và đã thám hiểm những hành lang khác dẫn ra từ đó. Nó thấy rất thoải mái ở trong mê cung những con đường bí mật!

“Giờ thì nên đi ăn thôi,” Dick nói. “Và chú ý nhé, Anne - đừng có mà nói bất cứ điều ngốc nghếch gì trước mặt lão Block kinh khủng đó, phòng trường hợp ông ta đọc được môi.”

“Hẳn nhiên em sẽ không làm thế rồi,” Anne phẫn nộ nói. “Đáng lẽ lúc trước em cũng không nên nói, nhưng em không hề nghĩ đến việc ông ta sẽ đọc được môi mình. Nếu làm được thì ông ta quả là rất thông minh đấy.”

Cả bọn nhanh chóng ngồi vào bàn ăn trưa. Block đang ở đó, chờ để phục vụ chúng. Sarah đi vắng cả ngày hôm đó và không xuất hiện. Block bưng xúp ra cho chúng, rồi đi ra ngoài.

Đột nhiên, trước nỗi kinh ngạc và hoảng sợ khủng khiếp của bọn trẻ, chúng nghe thấy Timmy sủa ầm lên! Chúng nhảy bật dậy.

“Nghe kìa! Timmy đó!” Julian nói. “Hắn nó phải ở đâu đó gần đây, trong hành lang bí mật đó. Nghe kỳ quái thật đấy, tiếng sữa của nó bị nghẹt và rất xa xăm. Nhưng ai cũng biết đó là tiếng sữa của một con chó.”

“Đừng nói bất cứ điều gì về việc đó trước mặt Block,” Bồ hóng nói. “Không một lời nào. Nếu Timmy có sữa lại thì cũng vờ như không nghe thấy gì. Nó sữa làm cái quái gì thế nhỉ?”

“Đó là tiếng sữa khi cậu ấy phấn khích và vui mừng,” George nói. “Tôi đoán cậu ấy đang đuổi theo một con chuột. Cậu ấy luôn phát cuồng lên khi nhìn thấy chuột hay thỏ. Giờ mọi việc lại tái diễn. Ôi chao ôi, tôi hy vọng cậu ấy nhanh nhanh bắt được con chuột và bình tĩnh lại đi.”

Lúc đó Block quay trở lại. Timmy đã ngừng sữa. Nhưng, chỉ trong chốc lát, tiếng sữa của nó một lần nữa lại vang lên, cảm giác như bị bóp nghẹt. “Gâu! Gâu-gâu!”

Julian quan sát Block thật cẩn thận. Người đàn ông đó tiếp tục bưng thớt ra phục vụ. Ông ta không nói gì, nhưng lại chăm chú nhìn quanh đám trẻ, như thể ông muốn xem biểu hiện của từng đứa, hay xem chúng có nói gì không.

“Hôm nay xúp ngon ra trò đấy,” Julian vui vẻ nói, nhìn quanh những đứa khác. “Anh phải công nhận Sarah là một đầu bếp tuyệt hảo.”

“Em nghĩ những chiếc bánh sữa gừng của bà ấy cũng tuyệt lắm,” Anne nói. “Đặc biệt khi chúng vừa mới ra lò, còn nóng hổi.”

“Gâu-gâu,” giọng Timmy vang lên xa xa phía sau những bức tường.

“George này, mẹ cậu làm ra món bánh trái cây tuyệt nhất mà tôi từng được nếm đấy,” Dick nói với George, thầm ước gì Timmy chịu im lặng. “Không biết mọi người xúc tiến việc ở Lều Kirrin thế nào rồi nhỉ, và liệu họ đã bắt đầu sửa mái chưa.”

“Gâu!” Timmy kêu lên, sung sướng đuổi theo con chuột của mình xuống một đoạn hành lang khác.

Block phục vụ cả nhóm rồi lặng lẽ biến mất. Julian tới bên cửa để chắc chắn rằng ông ta đã đi và không còn ở bên ngoài.

“Hy vọng ông bạn Block bị điếc đặc thật!” cậu nói. “Anh dám thề là đã thấy vẻ ngạc nhiên thoáng qua đôi mắt lạnh lẽo đó của ông ta, khi Timmy sửa.”

“Chà, nếu ông ta có thể nghe thấy tiếng cậu ấy, tôi thì không tin chuyện này đâu,” George nói, “ông ta hẳn đã phải cực kỳ kinh ngạc khi thấy chúng ta tán phét và không thèm chú ý tới tiếng chó sủa một chút nào!”

Những đứa còn lại cười rúc rích. Chúng dỏng tai lên nghe xem liệu Block có quay lại không. Sau một lúc chúng nghe thấy tiếng bước chân, và bắt đầu chồm đĩa lên để ông ta dọn đi.

Cửa phòng học mở ra. Nhưng người bước vào không phải là Block. Mà đó là ông Lenoir! Ông bước vào, mỉm cười như mọi khi, và nhìn quanh đám trẻ đang ngạc nhiên.

“À! Vậy là các cháu đang dùng bữa và ăn rất sạch sẽ, như những đứa trẻ ngoan,” ông nói. Ông luôn khiến bọn trẻ khó chịu vì cách ông nói chuyện với chúng như thể chúng còn rất nhỏ vậy. “Block phục vụ các cháu hẳn hay chứ?”

“Ồ có ạ, cảm ơn bác,” Julian đáp, lịch sự đứng dậy. “Chúng cháu đang có một khoảng thời gian rất tuyệt ở đây. Chúng cháu nghĩ Sarah quả là một đầu bếp tuyệt hảo!”

“À, vậy thì tốt, tốt lắm,” ông Lenoir nói. Bọn trẻ sốt ruột đợi ông bỏ đi. Chúng rất sợ Timmy sẽ lại sủa. Nhưng ông Lenoir dường như không vội vàng gì.

Và rồi Timmy lại sủa văng lên! “Gâu, gâu, gâu!”

[11] George lo lắng

ÔNG LENOIR ghéch đầu sang một bên như một chú chó bị giật mình, khi ông nghe thấy tiếng sủa nghèn nghẹn. Ông nhìn bọn trẻ. Nhưng chúng không tỏ ra là nghe thấy bất cứ tiếng gì. Ông Lenoir lắng nghe một lúc, chẳng nói chẳng rằng. Rồi ông quay sang tập vẽ của Julian, và bắt đầu nhìn những bức phác thảo.

Không hiểu sao bọn trẻ cảm thấy rằng ông làm thế là để có thể lưu lại trong phòng học lâu hơn một chút. Trong đầu Julian thoáng hiện một mối nghi ngờ rằng bằng cách nào đó ông Lenoir hẳn đã được kể về tiếng sủa của Timmy và đến để đích thân thăm dò. Đây là lần đầu tiên ông tới phòng học!

Timmy lại sủa, nghe xa xôi hơn một chút. Chóp mũi ông Lenoir chuyển sang màu trắng bệch. Bồ hóng và Marybelle biết dấu hiệu nguy hiểm đó, và liếc nhìn nhau. Cái mũi trắng bệch đó thường có nghĩa là một cơn cuồng nộ đang tới!

“Mấy đứa có nghe thấy tiếng đó không?” ông Lenoir cúi kính nói.

“Bác nói tiếng gì cơ?” Julian lịch sự hỏi.

Timmy lại sủa.

“Đừng có vớ vẩn! Lại là tiếng đó kìa!” ông Lenoir nói. Lúc đó một con mòng biển kêu lên ngoài cửa sổ, lượn vòng trong gió đại dương.

“Ồ - con mòng biển đó ấy ạ? Vâng, bọn cháu vẫn thường nghe thấy mòng biển kêu,” Dick vui vẻ nói. “Đôi khi chúng cứ như đang kêu meo meo giống mèo vậy.”

“Xời!” ông Lenoir nói, gần như phun ra. “Ta đoán mấy đứa sẽ nói chúng cũng sủa như chó đúng không?”

“À, có thể lắm, cháu đoán vậy,” Dick đồng tình, vẻ hơi ngạc nhiên. “Rất cuộc, nếu chúng có thể kêu như mèo, chẳng có lý do gì mà chúng không sủa như chó được ạ.”

Timmy lại sung sướng sửa lên. Ông Lenoir quay ra phía bọn trẻ, lúc này ông ta đã cực kỳ giận dữ.

“Mấy đứa không nghe thấy tiếng đó sao? Nói cho ta biết tiếng đó là gì!”

Cả đám trẻ nghiêng đầu về một bên, và giả vờ như nghe ngóng rất kỹ lưỡng. “Cháu chẳng nghe thấy gì cả,” Dick đáp. “Chẳng gì hết.”

“Cháu nghe thấy tiếng gió,” Anne nói.

“Cháu lại nghe thấy tiếng mòng biển kêu,” Julian nói, đặt tay lên sau một tai.

“Con nghe thấy một tiếng cửa sập. Có lẽ đó là tiếng bố muốn nói tới,” Bồ hóng nói với vẻ ngây thơ hết sức. Bố dựng ném cho nó một cái nhìn hiểm độc. Có lẽ ông đang rất khó chịu.

“Và có tiếng cửa sổ va lạch cạch nữa,” Marybelle nói, cũng hăng hái góp phần, dù cô bé cảm thấy rất sợ bố, vì nó biết rất rõ những cơn thịnh nộ đột ngột của ông.

“Ta nói với mấy đứa, đó là một con chó, và mấy đứa cũng biết điều đó!” ông Lenoir cấm cãi, lúc này chóp mũi của ông đã trắng đến nỗi trông nó thật sự rất kỳ quặc. “Con chó đâu? Nó là của đứa nào?”

“Chó nào ạ?” Julian lên tiếng, cau mày như thể cậu thật sự đang rất bối rối. “Cháu chẳng thấy con chó nào ở đây cả.”

Ông Lenoir nhìn cậu trừng trừng, nghiền chặt những ngón tay. Rõ ràng là ông đang rất muốn bạt tai Julian. “Vậy thì nghe đi!” ông ta rít lên. “Nghe đi rồi nói xem bọn bây nghĩ cái gì có thể sửa lên như thế, nếu không phải là một con chó chứ?”

Cả bọn buộc phải lắng nghe, vì lúc này chúng cảm thấy sợ hãi người đàn ông đang giận dữ trước mặt. Nhưng thật may là Timmy không kêu lên tiếng nào. Hoặc là nó đã để con chuột chạy thoát, hoặc là đã nuốt gọn rồi. Dù sao thì cũng chẳng có tiếng sửa nào!

“Rất tiếc, nhưng *thật sự* là cháu không thể nghe thấy tiếng chó sủa,” Julian nói, với một giọng ra vẻ mỉa mai.

“Cháu cũng không!” Dick nói, và những đứa khác cũng tham gia vào, nói cùng một điều. Ông Lenoir biết rằng lần này chúng nói thật, vì ông cũng không nghe thấy gì cả.

“Khi bắt được con chó đó, ta sẽ đánh bả nó,” ông ta nói, rất chậm rãi và rành mạch. “Ta sẽ không cho chó ở trong nhà mình đâu.”

Ông quay gót và nhanh chóng bỏ đi, đó quả là một điều rất tuyệt, vì George đang sẵn sàng nổi cơn thịnh nộ, và rồi sẽ có một trận chiến thật sự! Anne đặt tay lên cánh tay của George để ngăn nó hét lên theo sau ông Lenoir.

“Đừng phá hỏng cuộc chơi chứ!” nó thì thầm. “Đừng nói gì cả, George!”

George cắn môi. Cơn thịnh nộ ban đầu khiến mặt nó hóa đỏ và giờ thì chuyển sang trắng bệch. Nó giậm chân.

“Sao ông ta dám, sao ông ta dám chứ?” nó òa lên.

“Im đi, đồ ngốc,” Julian nói. “Block sẽ quay lại trong một phút nữa thôi. Chúng ta phải giả đồ như đang ngạc nhiên khủng khiếp vì ông Lenoir nghĩ đó là một con chó, để nếu Block có thể đọc môi chúng ta, ông ta sẽ không được biết sự thật.”

Lúc đó Block bước vào với món bánh pút đình, khuôn mặt vẫn trống rỗng như mọi khi. Đó là khuôn mặt kỳ dị nhất mà bọn trẻ từng thấy, vì không bao giờ có bất cứ sự thay đổi biểu cảm nào trên đó. Như Anne nói, đó có thể là một cái mặt nạ bằng sáp!

“Thật buồn cười là ông Lenoir lại nghĩ đó là tiếng chó sủa!” Julian bắt đầu, và những đứa khác ủng hộ nó rất cả quyết. Nếu Block thật sự có khả năng đọc được cử chỉ môi của bọn chúng, ông ta sẽ lúng túng không biết đó có phải là tiếng chó sủa thật hay không!

Sau đó bọn trẻ trốn sang phòng Bồ hóng và lập một hội đồng tham chiến. “Chúng ta làm gì với Timmy đây?” George hỏi. “Bố dưỡng cậu có biết lối đi bí mật phía sau những bức tường của Đình Buôn lậu không, Bồ hóng? Liệu ông ấy có thể vào và phát hiện ra Timmy không? Timmy có thể sẽ nhảy bổ vào ông ấy, cậu biết đấy.”

“Phải, có thể lắm,” Bồ hóng trầm ngâm nói. “Tôi không biết liệu bố có biết những hành lang bí mật hay không. Ý tôi là, tôi nghĩ rằng ông biết, nhưng không hiểu ông có đoán ra những lối vào ở đâu không. Tôi phát hiện ra chúng khá là tình cờ.”

“Tôi về nhà đây,” George đột ngột nói. “Tôi không thể mạo hiểm để Timmy bị bỏ thuốc độc được.”

“Em không thể về nhà một mình được,” Julian nói. “Như thế sẽ rất kỳ cục. Nếu em về, tất cả chúng ta cùng phải về, và như vậy chúng ta sẽ không có cơ hội khám phá bí ẩn này với Bồ hóng.”

“Không, vì Chúa đừng đi và bỏ tôi lại lúc này,” Bồ hóng nói, trông hơi hoảng hốt. “Việc đó sẽ khiến bố tôi tức giận, cực kỳ tức giận.”

George lưỡng lự. Nó không muốn gây rắc rối cho Bồ hóng, người mà nó rất quý. Nhưng, mặt khác, nó chắc chắn sẽ không liều để Timmy gặp nguy hiểm.

“Chậc - tôi sẽ gọi điện cho bố tôi và nói rằng tôi nhớ nhà và muốn trở về,” George nói. “Tôi sẽ nói mình nhớ mẹ. Điều đó là sự thật, tôi nhớ mẹ. Các cậu có thể ở lại đây và làm sáng tỏ bí ẩn. Thật không công bằng nếu các cậu cố giữ tôi và Timmy ở lại đây trong khi các cậu biết tôi lo lắng từng giây từng phút về việc ai đó có thể vào trong hành lang bí mật và để lại đó thịt tẩm độc cho cậu ấy ăn.”

Những đứa khác chưa từng nghĩ tới điều này. Như vậy sẽ thật khủng khiếp. Julian thở dài. Cuối cùng cậu cũng đành để George làm theo ý nó.

“Được rồi. Em gọi điện cho bố em đi,” cậu nói. “Dưới tầng có một cái điện thoại đấy. Gọi bây giờ đi nếu em muốn. Anh không nghĩ lúc này có ai

ở quanh đó đâu.”

George đi dọc theo hành lang, ra khỏi cánh cửa, và xuống dưới cầu thang nơi chiếc điện thoại được đặt trong một cái tủ nhỏ sẫm màu. Nó ấn số điện nhà.

Đợi một lúc lâu. Rồi nó nghe thấy tiếng tút - tút - tút - chuông điện thoại ở Lều Kirrin đang reo. Nó bắt đầu vạch ra trong đầu những gì muốn nói với bố. Nó phải quay về nhà cùng với Timmy. Nó không biết sẽ phải giải thích về Timmy như thế nào - có lẽ nó chẳng cần phải giải thích. Nhưng nó muốn về nhà ngay ngày mai hoặc ngày kia!

“Reng - reng - reng - reng,” tiếng chuông ở đầu bên kia vang lên. Nó cứ reo, reo mãi mà chẳng ai nhắc máy. Cô nhóc không nghe thấy giọng nói thân thuộc của bố - chỉ có tiếng chuông tiếp tục reo. Tại sao không có ai trả lời vậy?

Người trực ở tổng đài nói với nó. “Tôi rất tiếc, không có ai trả lời cả.”

George khờ sở đặt ống nghe xuống. Bố mẹ nó ra ngoài rồi chẳng? Rồi nó thử lại lần nữa.

George tội nghiệp thử đến ba lần, nhưng lần nào kết cục cũng như vậy. Chẳng có ai trả lời. Khi cô nhóc bước khỏi tủ để điện thoại sau lần thử thứ ba, bà Lenoir nhìn thấy nó.

“Cháu đang thử gọi điện về nhà à?” bà hỏi. “Cháu chưa có tin tức gì sao?”

“Cháu vẫn chưa nhận được bức thư nào cả,” George nói. “Cháu đã ba lần thử gọi về Lều Kirrin nhưng lần nào cũng không có ai trả lời.”

“À, sáng nay chúng ta vừa nghe nói rằng không thể sống tại Lều Kirrin trong khi người ta đang gõ nện và đóng đập khắp nơi,” bà Lenoir nói bằng chất giọng dịu dàng của mình. “Chúng ta nghe tin từ mẹ cháu. Bà ấy nói rằng tiếng ồn khiến bố cháu phát điên, và họ sẽ đi xa khoảng một tuần, cho tới khi mọi thứ khá hơn. Nhưng ông Lenoir đã lập tức viết thư đề nghị họ đến đây. Chúng ta sẽ biết vào ngày mai, vì bọn ta đề nghị họ trả lời qua điện

thoại. Đương nhiên hôm nay bọn ta cũng không thể liên lạc bằng điện thoại với họ, y như cháu vậy, vì họ đi mất rồi.”

“Ồ,” George thốt lên, ngạc nhiên trước tất cả những tin tức này và tự hỏi tại sao mẹ không viết thư báo cho nó.

“Mẹ cháu nói bà ấy đã viết thư cho cháu,” bà Lenoir nói. “Có lẽ bức thư sẽ đến vào lần chuyển phát sau. Các chuyển thư ở đây thường rất kỳ lạ. Thật vui mừng được đón bố mẹ cháu nếu họ có thể đến đây. Ông Lenoir đặc biệt muốn gặp người bố thông thái của cháu. Ông ấy nghĩ bố cháu thật sự là một thiên tài.”

George không nói gì thêm mà quay trở lại với những đứa khác, vẻ mặt nghiêm trọng. Nó mở cửa phòng Bồ hóng, và những đứa kia lập tức nhận ra rằng nó đã nghe được thông tin gì đó.

“Tôi không thể về nhà với Timothy,” George nói. “Bố mẹ không chịu đựng được tiếng ồn mà thợ xây tạo ra, và cả hai đã bỏ đi rồi!”

“Xui thật!” Bồ hóng nói. “Dù sao đi nữa, tôi cũng vui vì cậu sẽ phải ở lại đây, George ạ. Tôi không muốn thiếu cậu hay Timmy đâu.”

“Mẹ cậu cũng đã viết thư đề nghị bố mẹ tôi tới ở đây,” George nói. “Tôi không biết phải làm gì với Timmy đây! Chắc chắn thế nào họ cũng sẽ hỏi về nó. Tôi không thể nói dối trắng trợn rằng đã để cậu ấy lại với cậu bé đánh cá Alf, hay đại loại thế. Tôi không thể nghĩ ra phải làm gì!”

“Chúng ta sẽ nghĩ ra ý tưởng nào đó,” Bồ hóng hứa. “Tôi có thể tìm một ai đó trong làng chăm sóc cho nó. Đó sẽ là một ý tưởng rất tuyệt vời.”

“Ồ phải rồi!” George nói, phấn chấn hẳn lên. “Sao tôi không nghĩ ra điều đó từ trước nhỉ? Đi hỏi nhanh đi, Bồ hóng.”

Nhưng cả ngày hôm đó chúng chẳng thể làm được gì vì bà Lenoir đã yêu cầu chúng xuống phòng khách sau bữa trà để chơi bài với bà. Vì vậy chẳng đứa nào trong chúng có thể ra ngoài để kiểm ai đó nhận chăm sóc Timmy. “Không sao,” George nghĩ. “Tối nay cậu ấy sẽ an toàn trên giường của mình thôi! Ngày mai vẫn còn kịp.”

Đây là lần đầu tiên bà Lenoir yêu cầu chúng xuống chơi với bà. “Các cháu thấy đấy, tối nay ông Lenoir ra ngoài có công chuyện quan trọng,” bà giải thích. “Ông ấy đã phải đi ô tô vào đất liền. Khi ở nhà thì ông ấy không thích những buổi tối của mình bị làm phiền, nên ta không thể gặp các cháu nhiều như mình muốn. Nhưng tối nay thì ta có thể.”

Julian tự hỏi liệu có phải ông Lenoir vào đất liền để giao dịch buôn lậu hay không! Bằng cách nào đó hàng hóa buôn lậu phải được đem vào đất liền và nếu việc đánh tín hiệu vào đêm hôm trước có liên quan đến chuyện ông Lenoir buôn lậu thì giờ có thể ông ta đã đi tẩu tán hết số hàng rồi!

Chuông điện thoại reo lên inh tai. Bà Lenoir đứng dậy. “Ta hy vọng người gọi điện là bố hoặc mẹ cháu,” bà nói với George. “Có lẽ ta sẽ có tin cho cháu! Có khi bố mẹ cháu sẽ đến đây vào ngày mai.”

Bà bước ra ngoài sảnh. Bọn trẻ lo lắng chờ đợi. Bố mẹ George sẽ đến hay không đây?

[12] Block bị bất ngờ

MỘT LÚC SAU bà Lenoir quay lại. Bà mỉm cười với George.

“Đó là bố cháu,” bà nói. “Ngày mai ông ấy sẽ đến, nhưng mẹ cháu thì không. Họ đã đến nhà dì cháu, và mẹ cháu nói rằng bà ấy nghĩ mình phải ở lại giúp dì, vì dì cháu không khỏe lắm. Nhưng bố cháu thì muốn đến đây, vì ông muốn thảo luận những thí nghiệm mới nhất của mình với ông Lenoir, người rất hứng thú với chúng. Thật tuyệt vời vì được đón tiếp ông ấy.”

Bọn trẻ muốn được đón cô Fanny hơn rất nhiều thay vì chú Quentin, ông đôi khi có thể trở nên rất khó tính. Nhưng dù vậy, ông có lẽ sẽ dành phần lớn thời gian để nói chuyện với ông Lenoir, nên việc đó sẽ ổn thôi!

Chúng chơi xong ván bài với bà Lenoir và lên tầng đi ngủ. George chuẩn bị đón Timmy để đưa nó sang phòng mình. Bồ hóng đi xem lối đi có an toàn không. Nó không thấy Block đâu cả. Bố dượng nó vẫn đang ở ngoài. Sarah đang hát trong bếp còn cô hầu bếp nhỏ, Harriet, đang đan len trong một góc nhà.

“Block hẳn là ra ngoài rồi,” Bồ hóng nghĩ, bèn cất bước định nói với George rằng lối đi đã an toàn. Khi đi ngang qua chiếu nghỉ tới hành lang dài dẫn tới phòng mình, cậu nhóc phát hiện ra hai khối đen thò ra phía dưới những tấm rèm dày căng ngang cửa sổ đầu cầu thang. Nó ngạc nhiên nhìn chúng, và rồi nhận ra. Nó cười nhả nhổ.

“Ra là ông bạn Block nghi ngờ bọn mình có một con chó, và nghĩ nó ngủ trong phòng của George hoặc Julian, và ông ta chực sẵn ở đó để quan sát!” nó nghĩ thầm. “A ha! Mình sẽ cho ông bạn Block một cú sốc nặng nề!”

Nó chạy đi kể với những đứa khác. George lắng nghe, hoảng hốt. Nhưng Bồ hóng, như mọi khi, đã có một kế hoạch.

“Chúng ta sẽ cho Block một cú sốc khủng khiếp!” nó nói. “Tôi sẽ lấy một sợi dây, và chúng ta sẽ xuống chỗ chiếu nghỉ. Tôi sẽ đột ngột hét lên

rằng có một tên trộm đang nấp sau những bức rèm và nhảy vào chộp lấy Block, thụi cho lão vài cú ra trò. Rồi, với sự giúp đỡ của các cậu, Julian và Dick, tôi sẽ cuộn lão thật chặt trong rèm - một cú giật thật mạnh sẽ khiến rèm rơi xuống đầu lão!”

Những đứa khác bắt đầu cười phá lên. Chơi khăm được Block sẽ rất thú vị. Ông ta thật sự là một kẻ khó ưa. Một bài học thích đáng sẽ chẳng hại gì ông ta đâu.

“Tranh thủ lúc mọi người đang nháo nhác thì tôi sẽ tuồn đi với Timmy,” George nói. “Tôi chỉ hy vọng cậu ấy sẽ không muốn tham gia thôi! Cậu ấy có thể cho Block một cú tộp thích đáng đấy!”

“Chậc, giữ Timmy thật chắc đi,” Julian nói. “Đưa nó vào phòng của em thật nhanh. Nào - chúng ta đã sẵn sàng chưa?”

Chúng đã sẵn sàng. Cảm thấy đầy hưng phấn, chúng rón rén đi dọc hành lang dài dẫn tới cánh cửa mở ra chiếu nghỉ nơi Block đang nấp. Chúng thấy những tấm rèm chuyển động rất nhẹ khi chúng tiến tới. Block đang quan sát.

George chờ đợi cùng với Timmy tại cửa hành lang, không ló ra chút nào. Rồi, với một tiếng hét của Bồ hóng, một tiếng hét có thể khiến máu đông cứng lại đã làm cả George và Timmy nhảy bật lên, mọi chuyện bắt đầu diễn ra!

Bồ hóng lao cả người vào lão Block đang nấp với tất cả sức bình sinh. “Kẻ trộm! Giúp với, có kẻ trộm trốn ở đây này!” nó gào lên.

Block nhảy lên và bắt đầu vùng vẫy. Bồ hóng thục vào đó vài ba cú đấm trúng đích. Block thường xuyên khiến nó gặp rắc rối với bố mình, và giờ Bồ hóng đang đáp trả lại một chút! Julian và Dick xông tới giúp.

Một cú giật thật lực vào những tấm rèm đã khiến chúng rơi ập xuống đầu Block! Không chỉ có vậy, thanh treo rèm cũng rơi xuống đầu ông ta, và đánh bật ông ta sang một bên. Block tội nghiệp - ông ta hoàn toàn bị bất ngờ, và chẳng thể làm gì chống lại ba cậu bé đang quyết liệt tấn công. Thậm

chí cả Anne cũng giúp một tay, Marybelle thì đứng tách ra, tận hưởng trò vui dù không dám tham gia vào.

Ngay khi toàn bộ sự việc bắt đầu, George chuồn qua cùng với Timmy. Nhưng Timmy không chịu bỏ lỡ cuộc vui. Nó kéo giật George lại, và không chịu đi theo cô nhóc.

George cố gắng ép nó, tay nắm lấy vòng cổ của nó. Nhưng Timmy đã thấy một cái giò béo tròn đang vùng vẫy gần đó, thò ra khỏi tấm rèm. Chú chó vồ lấy nó.

Một tiếng hét đau đớn phát ra từ Block. Hẳn Timmy đã tọt thật mạnh với hàm răng trắng sắc nhọn của mình. Nó nhai cái chân đang đá loạn xạ trong vài giây, rồi nó bị George đập cho một phát đau điếng. Choáng váng, Timmy nhả cái chân ra và nhẩn nhẩn đi theo cô chủ. Cô nhóc chưa từng đánh nó! Hẳn là cô nhóc phải thật sự tức giận với nó. Đuôi sụp xuống, Timmy đi theo cô chủ vào phòng ngủ và lập tức chui xuống dưới gầm giường. Nó thò đầu ra và khấn khoản nhìn George với đôi mắt to màu nâu.

“Ôi, Timmy - *tớ buộc phải* đánh cậu!” George nói, rồi cô nhóc quỳ xuống bên chú chó to lớn và vỗ đầu nó. “Cậu thấy đấy, cậu có thể đã phá hỏng mọi chuyện nếu bị phát hiện. Cứ như vậy thì *tớ* dám chắc cậu sẽ cắn Block và *tớ* không biết *bọn tớ* sẽ giải thích việc đó như thế nào! Giờ thì nằm yên nhé, anh bạn. *Tớ* sẽ ra ngoài tham gia với các cậu kia.”

Đuôi của Timmy khẽ đập lên sàn nhà. George chạy khỏi phòng và nhập bọn với những đứa còn lại trên chiếu nghỉ. Chúng đang có một trò chơi thú vị với lão Block đang ráng sức gào thét, quằn quại và vùng vẫy. Ông ta bị cuộn chặt trong những tấm rèm như một con sâu bướm trong kén. Đầu ông ta bị che kín nên không thể nhìn thấy gì.

Đột nhiên ông Lenoir xuất hiện ở sảnh phía dưới, với bà Lenoir đang rất sợ hãi đứng bên cạnh. “Tất cả chuyện này là gì vậy?” bố dượng của Bồ hóng gầm lên. “Bọn bây điên hết rồi à? Sao bọn bây dám cư xử như vậy giữa đêm hôm thế này chứ?”

“Chúng con tóm được một tên trộm và đã trói hắn lại rồi,” Bồ hóng hỗn hển nói.

Ông Lenoir chạy hai bậc một lên cầu thang tỏ ra vô cùng ngạc nhiên. Ông thấy một dáng người đang quẫy đạp trên nền đất, bị trói chặt trong những tấm rèm nặng trĩu. “Một tên trộm! Ý con là một kẻ trộm đêm à? Con phát hiện ra hắn ở đâu vậy?”

“Hắn nấp sau những tấm rèm ạ!” Julian đáp. “Chúng cháu đã giữ được hắn và trói lại trước khi hắn có thể trốn thoát. Bác có thể gọi cảnh sát được không ạ?”

Một giọng nói đau khổ cất lên từ phía trong những tấm rèm. “Thả tôi ra! Tôi bị cắn rồi! Thả tôi ra đi!”

“Trời ơi! Bọn bây đã trói Block đấy!” ông Lenoir nói, sừng sốt xen lẫn tức giận. “Cởi trói cho ông ta đi, nhanh lên.”

“Nhưng - đó không thể là Block được. Hắn đã trốn sau những tấm rèm cửa sổ đó mà,” Bồ hóng phản đối.

“Làm như được bảo đi,” ông Lenoir ra lệnh, cáu tiết. Anne nhìn chớp mũi của ông. Phải, nó đang chuyển sang màu trắng, như mọi khi!

Mấy đứa con trai miễn cưỡng cởi dây ra. Block giận dữ tách những tấm rèm đang quấn quanh mình và nhìn ra ngoài, khuôn mặt trống rỗng như mọi khi của ông ta đỏ au lên vì cuồng nộ và sợ hãi.

“Tôi sẽ không chịu đựng sự việc như thế này đâu!” ông ta nổi xung. “Nhìn chân tôi đây này, thưa ông! Tôi đã bị cắn. Chỉ có một con chó mới có thể làm việc đó. Ông thấy chân tôi chứ?”

Rõ ràng trên chân ông ta có những vết răng đang dần tím tái lại. Timmy đã tợp một phát ra trò và suýt nữa thì xuyên cả qua da.

“Ở đây làm gì có chó,” bà Lenoir nói, cuối cùng cũng rụt rè bước lên cầu thang. “Ông không thể bị cắn bởi một con chó được, Block à.”

“Vậy thì ai đã cắn ông ta chứ?” ông Lenoir hỏi, giận lây sang bà Lenoir tội nghiệp.

“Bố có nghĩ con có thể đã cắn ông ta trong lúc hứng chí không?” đột nhiên Bồ hóng nói, trước sự ngạc nhiên khủng khiếp và rất đổi thích thú của những đứa còn lại. Nó nói rất nghiêm túc với vẻ lo lắng hiện trên khuôn mặt. “Khi mất bình tĩnh, con khó lòng biết được việc làm của mình. Bố có nghĩ con đã cắn ông ta không?”

“Xời!” ông Lenoir nói vẻ chán ghét. “Đừng có nói vớ vẩn nữa, thằng nhóc! Ta sẽ phạt mi nếu biết mi đi lung tung cắn người khác. Đứng dậy đi, Block. Ông đâu có đau lắm đâu.”

“Răng của con có cảm giác hơi kỳ cục, giờ con mới để ý thấy,” Bồ hóng nói, mồm cứ mở ra ngậm vào như thể đang kiểm tra xem răng có ổn hay không. “Con nghĩ con nên đi đánh răng. Con cảm giác như có vị của mắt cá chân Block. Và nó chẳng ngon lành chút nào.”

Ông Lenoir, điên tiết vì sự hỗn láo của Bồ hóng, lập tức vươn tay ra để bạt tai thằng bé. Nhưng Bồ hóng né được và chạy trở lại phía hành lang. “Con đi đánh răng đây!” nó nói với lại, và những đứa còn lại cố gắng giữ mình khỏi bật cười. Ý tưởng Bồ hóng cắn ai đó thật là ngớ ngẩn. Tuy nhiên, một điều khá rõ ràng là cả ông và bà Lenoir đều không đoán ra được con gì đã cắn Block.

“Đi ngủ ngay, cả đám,” ông Lenoir ra lệnh. “Ta hy vọng ngày mai ta sẽ không phải phàn nàn về bọn bây khi ông bố tới - hoặc là chú, có lẽ là vậy. Ta không biết ai trong bọn bây là con của ông ấy, còn ai thì không phải. Ta ngạc nhiên là bọn bây lại đi phá phách ở nhà người khác đấy. Dám trói người giúp việc của ta lại! Nếu ông ta bỏ đi, đó sẽ là lỗi của bọn bây!”

Bọn trẻ hết sức hy vọng rằng Block sẽ bỏ đi. Sẽ thật tuyệt vời nếu ông bạn điếc đặc mặt trơ cuốn gói khỏi ngôi nhà. Ông ta đang canh chừng Timmy, chúng cảm nhận chắc chắn như vậy. Ông ta sẽ rình mò khắp nơi cho tới khi khiến Timmy hay một trong số bọn chúng gặp rắc rối.

Nhưng sáng hôm sau Block vẫn ở đó. Ông ta bước vào phòng học cùng với bữa sáng, khuôn mặt gần như vẫn trống rỗng như mọi khi. Ông ta ném cho Bồ hóng một cái nhìn hiem độc.

“Cậu cứ coi chừng đấy,” ông ta nói bằng một giọng nhẹ nhàng đến kỳ lạ. “Cậu cứ coi chừng. Một ngày gần đây sẽ có chuyện xảy ra với cậu thôi. Phải - và cả con chó đó nữa! Tôi biết cậu có một con chó, hiểu chứ? Cậu không gạt *tôi* được đâu.”

Bọn trẻ chẳng nói chẳng rằng mà chỉ nhìn nhau. Bồ hóng nhe răng cười, và dùng thìa gõ nhẹ lên mặt bàn tạo ra một giai điệu vui tươi.

“Những lời đe dọa cay độc, khủng khiếp và đáng sợ!” nó nói. “Ông cũng nên coi chừng đi, Block ạ. Còn rình mò nữa thì ông sẽ thấy mình lại bị trói thôi - phải, và tôi cũng có thể lại cắn ông nữa. Ông không biết được đâu. Sáng hôm nay răng tôi cảm thấy khá sẵn sàng cho việc đó.”

Nó nhe răng về phía Block, ông ta không đáp lại lời nào, mà chỉ nhìn như thể chẳng hề nghe thấy điều gì. Người đàn ông đi ra, và khẽ khàng đóng cửa lại sau lưng mình.

“Một gã người làm khó chịu, phải không nào?” Bồ hóng nói. Nhưng George cảm thấy hơi lo lắng. Nó sợ Block. Có điều gì đó thật lạnh lùng, khôn ngoan và xấu xa trong đôi mắt nhỏ tin hin đó của ông ta. Nó hết sức mong đưa được Timmy ra khỏi ngôi nhà này.

Sáng hôm đó nó đã nhận được một cú sốc khủng khiếp! Bồ hóng tới gặp nó với vẻ bối rối. “Nghe này! Cậu nghĩ gì? Bố cậu sẽ dùng phòng *của* tôi đấy. Tôi phải sang ngủ với Julian và Dick. Ngay lúc này Block đang mang tất cả đồ đạc của tôi từ phòng tôi sang phòng họ, cùng với Sarah. Tôi hy vọng chúng ta sẽ có cơ hội đưa Timmy ra ngoài trót lọt, trước khi bố cậu tới!”

“Ôi Bồ hóng!” George tuyệt vọng nói. “Tôi sẽ đi xem có thể đưa cậu ấy đi ngay lập tức không.”

Cô nhóc đi ra, giả vờ tới phòng Marybelle làm gì đó. Nhưng Block vẫn đang ở trong phòng Bồ hóng. Và ông ta ở đó, dọn dẹp cả buổi sáng!

George rất lo cho Timmy. Nó sẽ tự hỏi tại sao cô chủ không tới đón nó. Nó sẽ lỡ chuyến đi dạo của mình. George lượn lờ trong hành lang cả buổi sáng, làm vướng đường Sarah khi bà ta mang quần áo từ phòng của Bồ hóng sang phòng Julian.

Block nhìn George vài lần vẻ hiếu kỳ. Ông ta đi tập tễnh để chứng tỏ chân mình đau vì bị cắn. Cuối cùng ông ta cũng rời khỏi phòng và George lao vào. Nhưng Block quay trở lại gần như lập tức và nó lại lao sang phòng Marybelle. Một lần nữa Block lại bỏ đi và xuống hành lang, cô nhóc đang tuyệt vọng lại bỏ vào phòng của Bồ hóng.

Nhưng Block đã quay trở lại trước cả khi nó có thể mở cửa tủ. “Cô đang làm gì trong phòng này vậy?” ông ta cộc cằn hỏi. “Tôi không dọn phòng cả sáng để cho lũ nhóc vào đây bày bừa lại đâu! Đi ra ngay!” George bỏ đi - và rồi lại một lần nữa chờ đợi Block ra ngoài. Ông ta sẽ sớm phải đi lo bữa trưa thôi! Cuối cùng ông ta cũng đi. George lao tới cửa phòng Bồ hóng, nôn nóng được đón Timmy tội nghiệp.

Nhưng nó không thể mở cửa. Cánh cửa đã bị khóa - và Block đã mang chìa khóa đi!

[13] Tội nghiệp George!

LÚC NÀY George đang rất tuyệt vọng. Nó cảm thấy như đang gặp phải một cơn ác mộng. Nó đi tìm Bồ hóng. Thằng nhóc ở trong phòng Julian, kế bên phòng nó, đang rửa tay chuẩn bị ăn trưa.

“Bồ hóng! Tôi sẽ phải vào trong hành lang bí mật theo đường mà lần đầu tiên cậu đưa chúng tôi vào,” nó nói. “Qua phòng nghiên cứu nhỏ của bố cậu - cậu biết đấy, nơi có những tấm ván trượt.”

“Không được đâu,” Bồ hóng nói, vẻ hơi lo lắng. “Giờ bố đang sử dụng phòng, đứa nào dám mon men vào là ông ấy cho một trận ngay. Ông ấy để hồ sơ tất cả những thí nghiệm của mình ở đó, và chuẩn bị chúng sẵn sàng để bố cậu xem.”

“Tôi không quan tâm,” George tuyệt vọng nói. “Bằng cách nào đó tôi phải vào được trong đó, Timmy sẽ chết đói mất!”

“Timmy không vậy đâu! Nó sẽ sống bằng lũ chuột trong các hành lang!” Bồ hóng nói. “Timmy luôn có thể tự chăm sóc bản thân, tôi cá là như vậy!”

“Trời, thế thì cậu ấy sẽ chết khát mất,” George bướng bỉnh nói. “Trong những hành lang bí mật đó chẳng có chút nước nào cả. Cậu biết điều đó mà!”

George hầu như không thể ăn chút gì trong bữa trưa vì nó đang rất lo lắng. Nó đã quyết định sẽ bằng cách nào đó phải vào được phòng nghiên cứu nhỏ, và xem liệu có thể mở lối vào trong bức tường phía sau những tấm ván hay không. Sau đó nó có thể lần vào và đón Timmy. Nó không quan tâm chuyện gì xảy ra; nó sẽ đón được Timmy.

“Dù vậy mình sẽ không kể với những đứa khác đâu,” nó nghĩ. “Họ sẽ chỉ cố ngăn mình lại, hoặc đề nghị được làm việc đó, mà mình thì không tin tưởng ai ngoài bản thân để thực hiện việc đó cả. Timmy là chú chó của mình, và mình sẽ cứu cậu ấy!”

Sau bữa trưa, tất cả tới phòng của Julian để thảo luận. George đi với chúng. Nhưng sau vài phút nó rời nhóm. “Tôi sẽ quay lại ngay,” nó nói. Chúng không nhận thấy gì và tiếp tục thảo luận cách giải cứu Timmy. Xem ra cách duy nhất là đột kích vào phòng nghiên cứu, và cố gắng vào trong hành lang bí mật mà không bị phát hiện.

“Nhưng giờ bố dượng tôi đang làm việc ở đó,” Bồ hóng nói. “Và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu ông ấy khóa cửa khi rời phòng.”

George không quay lại. Sau khoảng mười phút, Anne bắt đầu lo lắng.

“George có thể đang làm gì được nhỉ? Từ lúc cậu ấy đi tới giờ cũng phải mười phút rồi.”

“Ồ, có lẽ cậu ấy đi xem phòng cũ của anh đã được mở khóa chưa ấy mà,” Bồ hóng nói rồi đứng dậy. “Anh sẽ nhòm ra xem cậu ấy có ở quanh đó không.”

George không có ở đó. Xem chừng nó chẳng có ở đâu quanh đó cả! Nó không có trong hành lang dẫn tới phòng của Bồ hóng; nó không thể ở trong căn phòng đó vì nơi đó vẫn đang bị khóa, và cũng chẳng có trong phòng Marybelle luôn.

Bồ hóng nhòm vào phòng của George, nơi nó ở chung với Anne. Nhưng căn phòng cũng trống rỗng. Bồ hóng đi xuống cầu thang và dò tìm xung quanh một chút. Không có George!

Nó quay lại chỗ những đứa còn lại, bối rối.

“Tôi chẳng thấy cậu ấy đâu cả,” nó nói. “Cậu ấy có thể ở đâu nhỉ?”

Anne tỏ vẻ lo lắng. Đây quả là một ngôi nhà kỳ lạ, với những chuyện xảy ra thật quái đản. Nó ước gì George xuất hiện.

“Nó không lên vào phòng nghiên cứu nhỏ đấy chứ?” Julian đột nhiên nói. “Cố tìm cách vào hang cộp rõ là kiểu của George!”

“Tôi đã không nghĩ đến điều đó,” Bồ hóng nói. “Thật ngốc quá! Tôi sẽ đi xem sao.”

Bồ hóng đi xuống cầu thang. Nó cẩn thận tiến tới phòng nghiên cứu của bố. Nó im lặng đứng bên ngoài cánh cửa đóng kín. Không có âm thanh nào phát ra từ bên trong. Bố nó có ở đó hay không?

Bồ hóng cân nhắc xem nên mở cửa và nhòm vào trong hay nên gõ cửa. Nó quyết định gõ. Sau đó, nếu ông trả lời nó có thể lao nhanh trở lại cầu thang trước khi cánh cửa kịp mở ra, và bố nó sẽ không biết đứa nào để có thể la mắng vì tội làm phiền.

Vậy là nó gõ cửa, rất lịch sự, cọc - cọc.

“Ai đó?” giọng nói cáu kỉnh của bố dựng nó cất lên. “Vào đi! Ta không được yên lúc nào sao?”

Bồ hóng lập tức chạy trốn lên gác. Nó tới bên những đứa khác. “George không thể ở trong phòng nghiên cứu được,” nó nói. “Bố dựng tôi đang ở đó, và nghe giọng ông chẳng vui vẻ gì cho lắm.”

“Vậy thì nó có thể ở đâu nhỉ?” Julian nói, vẻ lo âu. “Tôi hy vọng nó không bỏ đi mà không nói với chúng ta nó đi đâu. Chắc nó phải ở đâu đó quanh đây thôi. Nó sẽ không đi quá xa khỏi Timmy đâu.”

Cả bọn lùng sục từng góc ngách trong ngôi nhà, thậm chí vào cả bếp. Block ở đó, đang đọc báo. “Các cô cậu muốn gì?” ông ta hỏi. “Các cô cậu sẽ không có được thứ gì đâu, dù cho nó là cái gì đi nữa.”

“Bọn tôi không muốn bất cứ thứ gì từ ông cả,” Bồ hóng đáp. “Cái chân bị cắn đau tội nghiệp của ông thế nào rồi?”

Block nhìn chúng vẻ cực kỳ khó chịu khiến cả đám vội vàng rút lui khỏi phòng bếp. Bồ hóng cử Julian và Dick canh gác, rồi đi lên các phòng ngủ của người giúp việc để xem liệu có thể nào George lại tới đó không. Một ý tưởng ngốc nghếch, nó biết, nhưng George chắc hẳn phải ở đâu đó!

Cô nhóc không có ở đó, rõ rồi. Bọn trẻ ủ rũ quay lại phòng Julian. “Tòa nhà quái quỷ này!” Julian nói. “Tôi không thể nói rằng mình thích nó được. Rất tiếc phải nói như vậy, Bồ hóng ạ, nhưng đây quả là một nơi kỳ quặc, nó khiến người ta có một cảm giác rất lạ lùng.”

Bồ hóng không hề bị tổn thương. “Ồ, tôi đồng ý với cậu,” nó nói. “Bản thân tôi cũng luôn nghĩ như vậy. Mẹ tôi cũng vậy, và Marybelle cũng thế. Chỉ có bố dượng tôi là thích nó thôi.”

“George ở đâu rồi?” Anne hỏi. “Em cứ cố nghĩ mãi. Chỉ có một nơi duy nhất em chắc chắn cậu ấy không có ở đó - và đó là phòng nghiên cứu của bố dượng anh, Bồ hóng ạ. Kể cả George cũng sẽ không dám bén mảng tới trong khi bố dượng anh đang ở đó đâu.”

Nhưng Anne đã lầm. Phòng nghiên cứu lại chính là nơi George đang ở vào ngay lúc đó!

Cô nhóc đã quyết định rằng tốt nhất là cố gắng vào được trong phòng và chờ thời cơ mở tấm ván trượt. Thế nên nó lẩn xuống tầng dưới, băng qua sảnh, và thử mở cửa phòng nghiên cứu. Cánh cửa đã bị khóa.

“Khi thật!” George tuyệt vọng nói. “Mọi thứ đều chống lại mình và Timmy. Làm sao mình vào được đây? Mình phải vào, mình phải làm được!”

Nó lén ra khỏi cửa phụ gần phòng nghiên cứu và bước vào khoảng sân nhỏ nơi cửa sổ phòng hướng ra. Nó có thể vào qua đường đó không?

Nhưng cửa sổ đã bị cài then! Thế nên nó cũng không qua đường cửa sổ được. Nó đành quay lại, cầu mong tìm được chìa khóa cửa. Nhưng chẳng thấy ở đâu cả.

Đột nhiên nó nghe thấy giọng của ông Lenoir vang tới từ căn phòng bên kia sảnh. Trong cơn hoảng loạn George nhấc nắp một cái rương lớn bằng gỗ gần đấy lên và nhanh chóng trèo vào trong đó. Nó đóng cái nắp lại, và quỳ ở đó, chờ đợi, tim đập loạn xạ.

Ông Lenoir băng qua sảnh. Ông đang tới phòng nghiên cứu. “Anh sẽ phải chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng để vị khách của mình xem khi ông ấy tới,” ông nói với vợ mình. “Đừng làm phiền anh. Anh rất bận đấy.”

George nghe thấy tiếng chìa khóa cắm vào cửa phòng nghiên cứu. Cái khóa xoay. Cánh cửa mở ra và đóng lại với một tiếng cách.

Nhưng nó không còn bị khóa lại từ bên trong nữa. George quỳ trong cái rương tối tăm và cân nhắc các vấn đề. Nó muốn vào được phòng nghiên cứu đó. Nó muốn đi qua cửa vào hành lang bí mật, nơi Timmy ở. Hành lang đó dẫn từ phòng nghiên cứu tới phòng ngủ cũ của Bồ hóng và đầu đó trong hành lang đấy là Timmy.

George không biết rõ mình sẽ làm gì sau khi đã đón được Timmy. Có lẽ Bồ hóng sẽ đưa Timmy đến chỗ ai đó có thể chăm sóc nó dùm George, một ai đó trên Đồi Ruồng bỏ.

Cô nhóc nghe thấy tiếng ông Lenoir ho, tiếng giấy tờ loạt xoạt. Rồi nó nghe thấy tiếng lách cách của cửa tủ được mở ra và đóng vào. Rõ ràng là ông Lenoir đang rất bận!

Rồi ông la lối vì một điều không vừa ý. Ông nói gì đó bằng một giọng cáu kỉnh nghe như, “Mình đã để cái đó ở đâu nhỉ?”

Cửa mở đột ngột và ông Lenoir bước ra. George chỉ vừa kịp đóng cái nắp mà nó đang mở ra để cho thoáng khí. Nó quỳ gối trong chiếc rương, run rẩy, khi ông Lenoir đi qua đó và tiếp tục băng qua sảnh.

George đột nhiên nhận ra đây là cơ hội của mình. Ông Lenoir có lẽ sẽ đi trong vài phút và cho nó thời gian mở tấm ván trong tường đó! Nó đẩy nắp rương lên, nhanh chóng nhảy ra ngoài. Nó chạy vào phòng nghiên cứu, tới chỗ Bồ hóng đã ẩn tấm ván.

Nhưng chưa kịp lần những ngón tay lên lớp gỗ sồi nâu trơn mịn, nó nghe thấy những tiếng bước chân trở về! Ông Lenoir chỉ mới đi có nửa phút. Ông ta đang trở lại.

Trong cơn hoảng loạn, George tội nghiệp nhìn quanh tìm một chỗ trốn. Có một chiếc tràng kỷ lớn dựa vào tường. George lẩn ra sau chiếc ghế, thấy vừa đủ khoảng trống để cúi người ở đó mà không bị nhìn thấy. Nó chỉ vừa kịp đến nơi thì ông Lenoir vào phòng, khóa cửa lại, và ngồi xuống bên bàn làm việc. Ông bật một chiếc đèn bàn lớn trên đó, và cúi xuống xem xét một số tài liệu.

George gần như không dám thở. Tim nó đập mạnh trong lồng ngực và dường như tạo ra một âm thanh thật khủng khiếp. Trốn sau ghế tràng kỷ thật chẳng thoải mái chút nào, nhưng nó không dám cử động.

Nó không thể nghĩ ra phải làm gì. Nếu phải ở đó hàng giờ đồng hồ thì thật kinh khủng! Những đứa kia sẽ nghĩ gì? Chúng sẽ sớm đi tìm nó thôi.

Quả vậy. Thậm chí lúc đó Bồ hóng cũng đang đứng bên ngoài cửa phòng nghiên cứu, cân nhắc xem nên bước vào hay nên gõ cửa. Nó gõ rất lịch sự - cộc-cộc - khiến George giật bản mình!

Cô nhóc nghe thấy giọng nói sốt ruột của ông Lenoir. “Ai đó? Vào đi! Ta không được yên lúc nào sao?”

Không có tiếng trả lời. Chẳng có ai bước vào. Ông Lenoir lại gọi. “Vào đi, này!”

Vẫn không có tiếng đáp. Ông sai bước tới bên cửa và giận dữ đẩy tung ra. Chẳng có ai ở đó cả. Bồ hóng đã lao nhanh lên gác.

“Chắc lại cái lũ trẻ phiền phức đó đây,” ông Lenoir lầu bầu. “Hừ, nếu có đứa nào dám tới gõ cửa một lần nữa rồi bỏ đi, ta sẽ trừng phạt chúng đích đáng. Chỉ cho chúng giường, bánh mì và nước!”

Nghe chừng ông rất giận dữ. George ước gì mình đang ở bất cứ đâu ngoài phòng nghiên cứu của ông. Ông sẽ nói gì nếu biết nó chỉ cách ông chừng vài mét?

Ông Lenoir làm việc khoảng nửa giờ đồng hồ, và George tội nghiệp ngày càng thấy nặng nề và khó chịu hơn. Rồi nó nghe thấy ông Lenoir ngáp, và tim nó nhẹ nhõm hẳn đi. Có lẽ ông sẽ chớp mắt một lúc! Như thế sẽ thật may mắn. Lúc đó nó có thể tuồn ra ngoài, và cố tìm cách vào trong hành lang bí mật.

Ông Lenoir lại ngáp. Rồi ông gạt giấy tờ sang một bên và tới bên chiếc tràng kỷ. Ông nằm xuống và kéo cái chăn ở đó lên quá đầu gối. Ông ngả người thật thoải mái như để ngủ một giấc thật đầy.

Chiếc tràng kỷ kêu cọt kẹt phía dưới ông. George lại cố nín thở, sợ rằng lúc này ông đang ở quá gần nên nhất định sẽ nghe thấy tiếng nó.

Chẳng mấy chốc một tiếng ngáy khe khẽ vọng đến tai nó. Rồi lại một tiếng, một tiếng nữa. Ông Lenoir đã ngủ say! George đợi thêm vài phút. Tiếng ngáy tiếp tục phát ra, hơi to hơn một chút. Chắc bây giờ đã an toàn để lên ra khỏi chỗ trốn rồi nhỉ?

George bắt đầu cử động, rất cẩn trọng và lặng lẽ. Nó bò tới cuối tràng kỷ. Nó len ra ngoài từ phía sau ghế. Những tiếng ngáy vẫn tiếp tục.

Nó đứng thẳng dậy và rón rén tiến tới tấm ván đã trượt sang một bên. Nó bắt đầu lần tay ấn ở nhiều chỗ, cố gắng tìm ra cái chốt có thể di chuyển tấm ván sang một bên.

Nó xem chừng không thể tìm ra. Mặt nó đỏ gay vì lo lắng. Nó liếc nhìn ông Lenoir đang ngủ, rồi hồi hải loay hoay với tấm ván. Chốt để ấn đâu nhỉ, ôi, nó ở đâu rồi?

Rồi một giọng nói lạnh lùng phát ra từ phía sau nó, khiến nó giật nảy mình.

“Chính xác mày nghĩ mày đang làm gì vậy, anh bạn? Sao mày dám vào phòng nghiên cứu của ta và làm loạn lên thế hả?”

George quay lại đối mặt với ông Lenoir. Ông luôn nghĩ nó là một thằng nhóc! Nó không biết phải nói gì. Trông ông vô cùng tức giận và chớp mũi ông đã chuyển sang màu trắng.

George sợ hãi. Nó chạy tới bên cửa, nhưng ông Lenoir đã tóm được nó trước khi nó kịp mở. Ông ta lay người nó.

“Mày đang làm gì trong phòng nghiên cứu của ta? Chính mày đã gõ cửa và chạy mất đúng không? Mày nghĩ chơi khăm như thế vui lắm à? Ta sẽ sớm dạy cho mày rằng không phải vậy đâu!”

Ông mở cửa và gọi to. “Block! Tới đây! Sarah, nói với Block ta cần ông ta.”

Block hiện ra từ phòng bếp, mặt trống rỗng như mọi khi. Ông Lenoir viết vội thứ gì đó lên một mảnh giấy và đưa cho ông ta đọc. Block gật đầu.

“Ta đã bảo ông ta đưa mỳ về phòng, khóa lại trong đó, và không cho mỳ cái gì ngoài bánh mì và nước cả ngày hôm nay,” ông Lenoir dừ dừ nói. “Việc đó sẽ dạy mỳ biết cách cư xử trong tương lai. Còn làm trò vớ vẩn nữa thì chính tay ta sẽ cho mỳ ăn đòn.”

“Bố tôi sẽ không hài lòng lắm khi nghe rằng ông đang trừng phạt tôi thế này đâu,” George lên tiếng bằng giọng run rẩy. Nhưng ông Lenoir cười khẩy.

“Xì! Đợi đến khi ông ấy nghe ta kể mỳ đã cư xử bậy bạ thế nào thì ta chắc ông ấy sẽ đồng tình với ta thôi. Giờ thì đi đi, và mỳ sẽ không được phép ra khỏi phòng cho tới ngày mai. Ta sẽ cáo lỗi với bố mỳ, khi ông ấy đến.”

George tội nghiệp bị Block đẩy lên gác, ông ta chỉ thấy quá sung sướng được trừng phạt một đứa trong đám trẻ. Khi tới cửa phòng, George hét lên với những đứa khác đang ở trong phòng Julian ngay bên cạnh.

“Julian! Dick! Cứu tôi với! Nhanh lên, cứu tôi!”

[14] Một chuyện rất khó hiểu

JULIAN, DICK, và những đứa khác lập tức lao ra, vừa kịp lúc chứng kiến cảnh Block thô bạo đẩy George vào phòng nó và đóng cửa lại. Một tiếng cách vang lên khi ông ta khóa cửa lại.

“Này! Ông đang làm gì vậy?” Julian gào lên phần nộ.

Block không để tâm mà cứ thế quay đi. Julian tóm lấy cánh tay và hét tướng vào tai ông ta. “Mở khóa cửa đó ngay lập tức! Có nghe thấy không hả?”

Block chẳng tỏ ra rằng mình sẽ làm thế hay không. Ông ta giật tay khỏi Julian, nhưng cậu bé lập tức lại tóm lấy nó, trở nên giận dữ.

“Ông Lenoir ra lệnh cho tôi trừng phạt cô nhóc đó,” Block đáp, nhìn Julian bằng đôi mắt hẹp tí và lạnh lẽo.

“Chậc, tốt hơn hết là ông nên mở khóa cánh cửa đó đi,” Julian ra lệnh, và cậu cố giật lấy chìa khóa từ tay Block. Bằng một lực mạnh đột ngột, ông ta giơ tay lên đánh Julian, đẩy cậu đi tới nửa chiếu nghỉ. Rồi ông ta nhanh chóng đi xuống cầu thang vào phòng bếp.

Julian nhìn theo ông ta, hơi hoảng. “Đồ vũ phu!” cậu nói. “Ông ta khỏe như một con ngựa vậy. George, George, chuyện gì xảy ra thế?”

George trả lời đầy giận dữ từ trong phòng ngủ bị khóa. Nó kể với những đứa khác mọi chuyện, và chúng yên lặng lắng nghe. “Xui thật, George ạ,” Dick nói. “Tội nghiệp cậu! Lại đúng lúc cậu đang lần tìm khe hở dẫn vào hành lang nữa chứ!”

“Tôi phải xin lỗi thay cho bố dượng mình,” Bồ hóng nói. “Ông có tính khí rất khủng khiếp. Ông sẽ không phạt cậu như thế này nếu biết cậu là con gái. Nhưng ông vẫn nghĩ cậu là con trai cơ.”

“Tôi không quan tâm,” George đáp. “Tôi không quan tâm tới bất cứ hình phạt nào. Chỉ là tôi quá lo lắng cho Timmy. Chao ôi, chắc giờ tôi sẽ

phải ở đây cho tới khi được thả ra vào ngày mai. Tôi sẽ không ăn bất cứ gì Block mang tới, cậu có thể nói với ông ta như thế. Tôi không muốn nhìn thấy khuôn mặt kinh tởm của ông ta nữa!”

“Tối nay tôi sẽ ngủ thế nào đây?” Anne rên rỉ. “Tất cả đồ của tôi ở trong phòng cậu rồi, George à.”

“Cậu sẽ phải ngủ với tôi,” cô bé Marybelle nói, trông có vẻ rất sợ sệt. “Tôi có thể cho cậu mượn áo ngủ. Ôi chao ôi - bố của George sẽ nói gì khi ông ấy tới nhỉ? Tôi hy vọng ông ấy sẽ nói rằng George phải ngay lập tức được thả ra.”

“Ồ, bố sẽ không nói thế đâu,” George đáp từ sau cánh cửa khóa chặt. “Bố sẽ chỉ nghĩ rằng tôi đã cư xử không tốt, và sẽ không quan tâm gì tới việc tôi bị trừng phạt cả. Chao ôi - giá mà mẹ cũng tới nhỉ.”

Những đứa còn lại cảm thấy rối bời vì George, cũng như vì Timmy. Mọi việc dường như đang trở nên thật sự tồi tệ. Vào giờ dùng trà, chúng tới phòng học để dùng bữa, ước gì có thể mang cho George một vài chiếc bánh sô cô la được dọn sẵn cho chúng.

George thấy cô đơn khi những đứa khác đi uống trà. Lúc đó là năm giờ. Nó đói meo. Nó muốn gặp Timmy. Nó tức tối và khổ sở, và muốn trốn thoát. Nó tới bên cửa sổ và nhìn ra ngoài.

Phòng của nó nhìn thẳng xuống thành vực, giống như phòng của Bồ hóng. Bên dưới là bức tường thành, nhấp nhô lên xuống theo địa hình của sườn đồi.

George biết rằng nó không thể nhảy xuống bức tường. Nó có thể lăn khỏi đó và rơi thẳng xuống đầm lầy bên dưới. Như thế thì thật khủng khiếp. Rồi nó đột nhiên nhớ ra cái thang dây mà chúng đã dùng khi xuống hầm vào mỗi ngày.

Ban đầu nó được cất trong phòng của Marybelle, trên giá trong tủ, nhưng vì bọn trẻ sợ cái lần, vào buổi sáng nọ, có ai đó đã thử vặn nắm đấm cửa, nên chúng quyết định giữ cái thang trong phòng George cho an toàn.

Chúng sợ rằng có thể Block sẽ đi rình rập quanh phòng của Marybelle và phát hiện ra. Thế nên George đã lén đưa cái thang sang phòng mình, và giấu trong cái va li khóa kín của nó.

Lúc này hai bàn tay nó khẽ run lên vì phấn khích, nó mở khóa va li và lấy ra chiếc thang dây. Có lẽ nó có thể trốn thoát bằng đường cửa sổ nhờ cái thang. Nó lại nhìn ra ngoài, tay nắm cái thang.

Nhưng những ô cửa sổ nhìn ra bức tường thành ở ngay đó. Phòng bếp chắc cũng ở ngay phía dưới và có lẽ Block sẽ nhìn thấy nó trèo xuống mất. Như vậy không ổn rồi. Nó phải đợi cho tới lúc trời tối.

Khi những đứa khác quay lại, nó kể với chúng những gì mình định làm, nói bằng một giọng thật khẽ qua cánh cửa.

“Tôi sẽ trèo xuống, bằng cách nào đó men theo cái thang dây, rồi nhảy xuống và lén trở lại,” nó nói. “Các cậu phải tìm cách lấy được thức ăn cho tôi, và tôi sẽ lấy chúng. Rồi tối nay, khi mọi người đã đi ngủ tôi sẽ lại vào phòng nghiên cứu và tìm đường thông tới hành lang bí mật. Bờ hóng có thể giúp tôi. Như vậy tôi có thể đón Timmy.”

“Phải đấy,” Bờ hóng nói. “Tuy nhiên, chờ đến lúc trời gần tối rồi hãy leo xuống thang nhé. Block đã vào phòng nghỉ vì bị đau đầu nặng, nhưng Sarah và Harriet vẫn đang trong bếp, và hẳn rằng cậu sẽ không muốn bị phát hiện đâu.”

Vậy là, khi chạng vạng phủ một tấm rèm màu tím mượt mà lên tòa nhà, George tuồn mình xuống chiếc thang dây ngoài cửa sổ. Nó chỉ cần thả khoảng một phần tư cái thang ra vì thang dài hơn quá nhiều so với khoảng cách ngắn như vậy. George cột cái thang vào chân chiếc giường nhỏ bằng gỗ sồi nặng trĩch. Rồi nó trèo ra ngoài cửa sổ và lạng lẽ leo xuống thang dây.

Nó trèo qua cửa sổ phòng bếp, thật may là lúc này đã được kéo rèm. Nó đáp thẳng xuống bức tường cổ. Nó đã mang theo một cái đèn pin bên mình nên có thể nhìn được xung quanh.

Cô nhóc cân nhắc xem nên làm gì. Nó không muốn liều lĩnh chạm trán dù là Block hay ông Lenoir. Có lẽ tốt nhất là đi dọc theo bức tường cho tới khi đến một khu nào đó trong thành phố mà nó biết. Rồi nó có thể nhảy xuống và cẩn thận đi về đồi, tìm kiếm những đứ khác. Vậy là nó bắt đầu đi dọc trên gờ bức tường cổ rộng thênh. Một vài chỗ của bức tường rất lờm chờm gập ghềnh và nhiều viên đá đã bị mất. Nhưng đèn pin của nó chiếu sáng rất đều nên nó không bị sảy chân.

Bức tường chạy quanh mấy cái chuồng ngựa nằm ở phía sau những cửa hàng cổ mang dáng vẻ kỳ lạ. Rồi bức tường chạy quanh khoảng sân lớn của một nhà nào đó rồi chạy quanh chính ngôi nhà đó. Rồi bức tường uốn xuống phía dưới và lượn quanh mấy ngôi nhà nữa.

George có thể nhìn qua những khung cửa sổ không buông rèm. Lúc này ánh sáng đang hắt ra từ đó. Cảm giác thật kỳ lạ khi có thể nhìn qua cửa sổ mà không bị phát hiện. Một gia đình nhỏ đang ngồi dùng bữa trong một căn phòng, khuôn mặt họ vui vẻ và hạnh phúc. Một ông già ngồi một mình trong phòng khác, đọc sách và hút thuốc.

Một người phụ nữ ngồi nghe radio, đan len, khi George im lặng đi trên bức tường bên ngoài cửa sổ của bà. Chẳng ai nghe thấy tiếng nó đi. Chẳng ai thấy nó. Rồi nó tới một ngôi nhà khác, một ngôi nhà thật lớn. Bức tường chạy sát ngôi nhà, vì ngôi nhà được xây ở chỗ vách đá chạy dốc đứng xuống đầm lầy ngay đó.

Ở đó có một ô cửa chiếu sáng. George liếc nhìn khi đi qua. Rồi nó đứng sững lại vì kinh ngạc.

Chắc chắn, chắc chắn trong đó là Block! Ông ta quay lưng lại với nó, nhưng nó có thể thề rằng đó chính là Block. Vẫn cái đầu đó, đôi tai đó, đôi vai đó!

Ông ta đang nói chuyện với ai vậy? George cố gắng nhìn - và ngay lập tức nó hiểu ra. Ông ta đang nói chuyện với ông Barling, người mà ai cũng bảo là một kẻ buôn lậu - kẻ buôn lậu của Đồi Ruồng bỏ!

Nhưng đợi chút - đó có thể là Block không nhỉ? Block bị điếc, mà người đàn ông này lại không có vẻ gì là điếc. Ông ta đang lắng nghe ông Barling, điều đó là rõ ràng, và đang đáp lại, mặc dù tất nhiên George không thể nghe thấy từng từ. “Mình không được rình mò như thế này,” George tự nhủ. “Nhưng việc này rất kỳ lạ, rất khó hiểu và rất thú vị. Chỉ cần người đó quay lại, mình sẽ biết ngay đó có phải Block hay không!”

Nhưng ông ta không quay lại. Ông ta cứ ngồi yên trong ghế, quay lưng lại với George. Ông Barling, chiếc đèn bàn gần đó chiếu sáng khuôn mặt dài ngoẵng của ông ta, đang nói liên thoảng, và Block, nếu đó là Block, đang chăm chú lắng nghe và cứ thỉnh thoảng lại gật đầu đồng tình.

George cảm thấy bối rối. Giá mà nó biết được đích xác đó có phải là Block hay không! Nhưng sao ông ta lại nói chuyện với ông Barling - và chẳng phải xét cho cùng ông ta bị điếc đặc đó sao?

George nhảy xuống khỏi tường đi vào một lối nhỏ tối om và bắt đầu băng qua thành phố, lên Đỉnh Buôn lậu. Bên ngoài cửa trước, nấp trong bóng tối là Bồ hóng. Nó chộp lấy tay George, làm cô nhóc nhảy dựng lên.

“Đi vào đi. Tôi để cửa phụ mở rồi đấy. Bọn tôi đã chuẩn bị một bữa thịnh soạn cho cậu!”

Hai đứa lên vào qua cửa phụ, rón rén đi qua phòng nghiên cứu, băng qua sảnh, và lên phòng ngủ của Julian. Ở đó thật sự có một bữa tiệc linh đình!

“Tôi đã phải đi lục chạn đó,” Bồ hóng nói vẻ hài lòng. “Harriet đã ra ngoài, còn Sarah thì chạy đến bưu điện. Block đã lên giường đi nghỉ, vì như ông ta nói, ông ta bị đau đầu khủng khiếp.”

“Ồ,” George thốt lên, “vậy thì người tôi thấy không thể là Block được rồi. Nhưng tôi vẫn rất chắc chắn rằng đó là ông ta!”

“Ý cậu là gì?” những đứa còn lại hỏi, ngạc nhiên. George ngồi xuống sàn và bắt đầu nuốt gọn hết bánh ngọt đến bánh tạc, vì nó đang đói khủng khiếp. Mồm đầy ứ thức ăn, nó kể cho chúng nghe nó đã trèo khỏi cửa, đi

đọc theo bức tường thành, và đột nhiên thấy mình ở bên ngoài tòa nhà của ông Barling như thế nào.

“Tôi nhìn qua một ô cửa sáng đèn ở đó và thấy Block đang nói chuyện với ông Barling - lắng nghe ông ta và trả lời ông ta nữa!” nó nói.

Những đứa kia không thể tin việc này. “Em có thấy mặt ông ta không?” Julian hỏi.

“Không,” George đáp. “Nhưng tôi dám chắc đó là Block. Đi nhòm vào phòng ông ta xem ông ta có ở đó không đi, Bồ hóng. Ông ta chưa thể về từ nhà ông Barling được, vì ông ta có một cốc đầy ự thứ gì đó, mà phải tốn chút thời gian mới uống hết được. Đi xem đi.”

Bồ hóng biến mất. Nó nhanh chóng quay lại. “Ông ta đang nằm trên giường!” nó nói. “Tôi có thể thấy dáng người ông ta và mảng đen của đầu ông ta. Vậy thì có hai Block ư? Điều này có nghĩa là gì?”

[15] Những biến cố kỳ lạ

VIỆC NÀY rõ ràng là rất khó hiểu - nhất là với George, người cảm thấy rất chắc chắn rằng chính Block là người đã nói chuyện với kẻ buôn lậu nổi tiếng kia. Những đứa kia không cảm thấy chắc chắn lắm, đặc biệt khi George thừa nhận là nó chưa nhìn thấy mặt ông ta.

“Bố tôi đã đến đây chưa?” George đột ngột hỏi, nhớ ra là đã được bảo rằng ông sẽ tới vào tối hôm đó.

“Rồi. Vừa đến xong,” Bồ hóng đáp. “Ngay trước khi cậu về. Suýt nữa thì tôi bị xe của ông ấy đâm đó! May mà kịp nhảy sang một bên! Tôi đang đứng ngoài đó đợi cậu mà.”

“Kế hoạch của chúng ta là gì?” George hỏi. “Tôi sẽ phải đón được Timmy tối nay, nếu không cậu ấy sẽ phát điên lên mất. Tôi nghĩ bây giờ mình nên đi và trèo trở lại qua cửa sổ phòng mình, phòng trường hợp Block đi ngang qua và thấy tôi biến mất. Tôi sẽ đợi cho tới khi mọi người đi ngủ hết và sau đó lại lên ra bằng đường cửa sổ, và cậu sẽ cho tôi vào trong nhà, Bồ hóng ạ, làm ơn. Rồi tôi sẽ tới phòng nghiên cứu với cậu và cậu phải mở cửa đường bí mật ra cho tôi. Rồi tôi sẽ tìm thấy Timmy và mọi việc sẽ ổn thỏa.”

“Tôi không thấy rằng mọi việc sẽ ổn thỏa đâu,” Bồ hóng nói, vẻ ngờ vực. “Nhưng dù sao thì cũng phải theo kế hoạch của cậu thôi. Nếu đã ăn đủ no rồi thì cậu nên trở lại phòng ngay đi.”

“Tôi sẽ mang theo một ít bánh nhân nho,” George nói, nhét chúng vào trong túi quần. “Bồ hóng, tới gõ cửa phòng tôi khi mọi người đi ngủ hết nhé, như vậy tôi sẽ biết rằng mình sẽ an toàn khi lên ra khỏi cửa sổ và vào lại trong nhà.”

George vừa kịp trở lại phòng thì Block xuất hiện với một đĩa bánh mì khô và một cốc nước. Ông ta mở khóa cửa và đặt chúng lên bàn.

“Bữa tối của cô đây,” ông ta nói. George nhìn khuôn mặt trống rỗng của ông ta và thấy căm ghét đến mức cảm thấy phải làm gì đó với nó. Vậy nên cô nhóc cầm cốc nước lên và khéo léo hắt vào sau đầu ông ta. Nước chảy xuống cổ ông ta, khiến ông ta nhảy bật lên. Block tiến một bước về phía George, mắt lóe lên - nhưng Julian và Dick đang đứng cạnh cửa, khiến ông ta không dám đánh nó.

“Tôi sẽ đáp trả lại việc đó,” ông ta nói. “Hiểu chứ? Cô sẽ không bao giờ có lại được con chó của mình đâu!”

Ông ta đi ra và khóa cửa lại. Julian gọi George ngay khi Block đi khỏi.

“Em làm thế để làm gì, đồ ngốc? Ông ta là một kẻ thù quá nguy hiểm, không nên dây vào.”

“Tôi biết chứ. Nhưng không hiểu sao tôi không thể kiểm chế bản thân được,” George khổ sở đáp. “Giờ thì tôi ước giá mà mình đừng làm thế.”

Những đứa còn lại phải xuống gặp ông Lenoir. Chúng để George lại khiến nó thấy cô độc. Bị nhốt như thế này thật kinh khủng, mặc dù nó có thể trốn thoát qua cửa sổ bất cứ khi nào nó muốn. Nó lắng nghe xem bao giờ những đứa kia quay lại.

Chẳng mấy chốc chúng đã về và thuật lại cuộc gặp của chúng với bố của George.

“Chú Quentin đang mệt khủng khiếp và hơi cộc cằn, chú ấy cực kỳ bực mình vì em đã cư xử không phải phép,” Julian nói qua cánh cửa. “Chú ấy nói em sẽ bị nhốt cả ngày mai nữa, nếu em không xin lỗi.”

George không có ý định xin lỗi. Nó không thể chịu đựng nổi ông Lenoir, với những điệu cười giả tạo, và những cơn thịnh nộ kỳ quái đột ngột của ông ta. Nó không nói gì.

“Giờ bọn này phải đi dùng bữa khuya đây,” Bồ hóng nói. “Bọn tôi sẽ giữ lại cho cậu một chút ngay khi Block ra khỏi phòng. Đêm nay nhớ để ý tiếng gõ cửa phòng cậu nhé. Đó sẽ là tôi, đến nói với cậu rằng mọi người đã đi ngủ hết.”

George nằm trên giường, nghĩ ngợi. Nhiều chuyện khiến nó bối rối. Không hiểu sao nó không thể xâu chuỗi chúng lại được. Kẻ đánh tín hiệu trong tháp - người đàn ông kỳ quặc, Block - cuộc trò chuyện của ông Barling với một người đàn ông trông giống hệt Block; nhưng suốt thời gian đó Block lại nằm trên giường ở nhà. Khi nằm nghĩ ngợi, mắt nó nhắm lại, và nó ngủ thiếp đi.

Anne lên đi ngủ với Marybelle, trước đó cô bé tới thì thầm chúc ngủ ngon với George. Cả đám con trai vào phòng bên cạnh, vì giờ Bồ hóng phải ở chung phòng với Julian và Dick. George chỉ tỉnh dậy để nói chúc ngủ ngon rồi lại ngủ tiếp.

Vào lúc nửa đêm nó bật dậy. Có ai đó đang gõ cửa phòng nó khê khàng và sốt ruột. Đó là Bồ hóng.

“Tới đây!” George thì thào qua cánh cửa, và cầm đèn pin lên. Nó tới bên cửa sổ và nhanh chóng thận trọng trèo xuống thang dây. Nó nhảy xuống khỏi tường, và tới cửa phụ của ngôi nhà. Bồ hóng đang ở đó. George lẩn vào, về biệt ơn.

“Mọi người đi ngủ cả rồi,” Bồ hóng thì thào, “Tôi cứ nghĩ bố cậu và bố dượng tôi không bao giờ ngủ cơ. Họ nói chuyện trong phòng nghiên cứu rất lâu!”

“Đi thôi. Đến đó thôi,” George sốt ruột nói. Chúng tới cửa phòng nghiên cứu, và Bồ hóng vặn nắm đấm cửa.

Nó lại bị khóa! Bồ hóng đẩy mạnh, nhưng chẳng hề xê dịch. Nó đã bị khóa rất chặt và chắc!

“Chúng ta đáng ra phải nghĩ đến điều này,” George tuyệt vọng nói. “Chết tiệt, chết tiệt, chết tiệt! Phải làm gì bây giờ?”

Bồ hóng nghĩ ngợi một lúc. Rồi nó nói thật khẽ vào tai George.

“Chỉ còn mỗi một cách thôi, George. Tôi sẽ phải lén vào phòng của bố cậu - phòng cũ của tôi - khi ông đang ngủ - và tôi phải tới được cái tủ quần

áo, mở lối vào hành lang bí mật, và đi bằng đường đó. Tôi sẽ tìm thấy Timmy và đưa nó trở lại đường cũ, hy vọng bố cậu không tỉnh giấc!”

“Ôi! Cậu thật sự sẽ làm thế vì tôi ư?” George nói, vẻ biết ơn. “Cậu *quả* là một người bạn tốt, Bồ hóng ạ! Cậu có muốn tôi là người làm việc đó không?”

“Không. Tôi biết rõ đường lên xuống hành lang đó hơn cậu,” Bồ hóng đáp. “Ở một mình trong đó giữa đêm khuya cũng đáng sợ lắm. Tôi sẽ đi cho.”

George đi cùng với Bồ hóng lên tầng, băng qua chiếu nghỉ rộng, tới cánh cửa phía cuối hành lang dẫn đến phòng cũ của Bồ hóng, nơi bố của George lúc này đang say ngủ. Khi chúng đến nơi, George kéo tay nó.

“Bồ hóng! Cái còi sẽ kêu lên ngay khi cậu mở cửa - và nó sẽ đánh thức bố tôi dậy và cảnh báo ông.”

“Đồ ngốc! Tôi đã ngắt nó ngay khi biết phòng mình bị đổi rồi,” Bồ hóng nói, vẻ coi thường. “Cứ làm như tôi không nghĩ đến việc đó vậy!”

Bồ hóng mở cánh cửa dẫn vào hành lang. Nó lên tới phòng cũ của mình. Cánh cửa đang đóng. Nó và George chăm chú lắng nghe.

“Xem ra bố cậu hơi khó ngủ thì phải,” Bồ hóng nói. “Tôi sẽ chờ cơ hội để lên vào, George, và rồi ngay khi có thể, tôi sẽ tuồn vào tủ quần áo và mở hành lang bí mật ra để tìm Timmy. Ngay khi đón được Timmy tôi sẽ mang nó tới chỗ cậu. Cậu có thể đợi trong phòng của Marybelle nếu muốn. Anne cũng ở đó.”

George lén vào căn phòng bên cạnh, nơi Anne và Marybelle đang ngủ say. Nó để mở cửa để có thể nghe thấy khi Bồ hóng quay lại. Được có lại anh bạn Timmy yêu quý thật tuyệt biết bao! Timmy sẽ vui mừng liếm láp cô chủ cho xem.

Bồ hóng lén vào căn phòng nơi bố George đang nằm nửa tỉnh nửa mê. Nó không gây tiếng động nào. Nó biết mọi tấm ván cột kẹt và tránh chúng

ra. Nó khễ khàng tiến tới một cái ghế lớn, dự định sẽ trốn sau đó cho tới khi chắc chắn rằng bố George đã ngủ say.

Thỉnh thoảng người đàn ông trên giường lại trở mình và xoay người. Ông đã thắm mệt sau cuộc hành trình dài, và tâm trí đang hưng phấn vì cuộc nói chuyện với ông Lenoir. Ông thỉnh thoảng lại lầm rầm, và Bồ hóng bắt đầu cảm thấy ông sẽ không bao giờ ngủ say! Bản thân nó thì bắt đầu buồn ngủ và ngáp không ra tiếng.

Rốt cuộc thì bố của George cũng trở nên yên lặng. Không có tiếng cọt kẹt nào phát ra từ chiếc giường nữa. Bồ hóng thận trọng rời khỏi chiếc ghế.

Rồi đột nhiên có gì đó khiến nó giật mình. Nó nghe thấy một âm thanh từ phía cửa sổ! Nhưng đó có thể là gì nhỉ? Đó là một âm thanh rất nhỏ, giống như tiếng cọt kẹt bé xíu của cánh cửa.

Đêm khá tối, có thể thấy ô cửa sổ không kéo rèm như một hình vuông màu xám. Bồ hóng dồn ánh nhìn vào đó. Có ai đó đang mở cửa sổ ư?

Không. Cánh cửa không hề chuyển động. Nhưng có thứ gì đó rất lạ đang diễn ra phía dưới, gần bậc cửa.

Một bệ ngồi lớn được xây dưới khung cửa, rộng rãi và thoải mái. Bồ hóng biết rõ chỗ ấy! Nó đã ngồi trên đó hàng trăm lần để nhìn ra ngoài cửa sổ. Giờ thì, chuyện gì đang xảy ra với chỗ ngồi ấy vậy?

Trông như thể bề mặt, hay nắp của bệ ngồi đang chậm chạp được nâng lên, từng chút từng chút một. Bồ hóng lúng túng. Chẳng bé không hề biết chỗ ấy có thể mở được như thế. Tấm nắp ấy luôn bị vít chặt xuống, và Bồ hóng đã nghĩ rằng đó chỉ là một bệ ngồi không hơn. Nhưng giờ trông như thể ai đó đã tháo vít trên đó và ấn nắp bên trong, giờ đang nâng tấm nắp đó lên vì hẳn nghĩ hẳn đã an toàn.

Bồ hóng nhìn chăm chăm vào tấm nắp đang nâng lên, vô cùng ngỡ ngàng. Ai đang ở trong đó? Tại sao hẳn lại ấn nắp? Chứng kiến tấm nắp dịch chuyển chậm rãi, từng chút một thế này cũng hơi đáng sợ.

Cuối cùng tấm nắp cũng mở rộng và dựa vào kính cửa sổ. Một dáng người to lớn cẩn trọng và chậm rãi bước ra, không gây nên dù chỉ một tiếng động nhỏ nhất. Bồ hóng cảm thấy tóc mình dựng đứng lên trên đầu. Nó đang sợ, sợ hãi khủng khiếp. Nó không thể tạo ra một âm thanh nào.

Bóng người rón rén tiến về phía giường. Hẳn làm một động tác nhanh và đột ngột, và một âm thanh nghèn nghẹt phát ra từ bố George. Bồ hóng đoán ông đã bị bịt miệng, như vậy ông không thể hét lên. Tuy nhiên Bồ hóng lại không thể cử động hay nói gì. Cả đời nó chưa bao giờ sợ hãi đến thế này.

Kẻ đột nhập nâng thân người mềm oặt lên khỏi giường, và tới bên bệ ngồi dưới cửa sổ. Hẳn đặt bố George vào bóng tối ở đó. Hẳn đã làm gì khiến ông không thể vùng vẫy được thì Bồ hóng không biết. Nó chỉ biết rằng ông bố tội nghiệp của George đã được nhét vào trong bệ ngồi dưới cửa sổ, và xem chừng không thể cử động dù chỉ một cánh tay để tự giúp bản thân!

Thằng bé đột nhiên như sực tỉnh, chột cất được tiếng. “Này!” nó hét. “Này! Mi đang làm gì thế hả? Mi là ai?”

Nó nhớ ra cái đèn pin của mình bèn bật lên. Nó thấy một khuôn mặt quen thuộc, và hét lên trong kinh ngạc. “Ông Barling!”

Rồi ai đó giáng cho nó một cú thật mạnh vào đầu và nó không nhớ thêm gì nữa. Nó không biết rằng nó cũng được kéo tới bệ ngồi bên cửa sổ. Nó không biết rằng kẻ đột nhập theo ngay sau nó. Nó chẳng biết gì cả.

George, vẫn đang thức ở phòng bên cạnh, đột nhiên nghe thấy giọng Bồ hóng hét lên. “Này!” nó nghe thấy. “Này, mi đang làm gì thế hả? Mi là ai?” Và rồi, khi nó trượt người khỏi giường, nó nghe thấy tiếng hét tiếp theo. “Ông Barling!”

George vô cùng hoảng hốt. Chuyện gì xảy ra ở phòng bên vậy? Nó quờ quạng tìm đèn pin. Anne và Marybelle vẫn đang ngủ. George không thể tìm thấy đèn pin của mình. Nó vấp phải một cái ghế và bị đập đầu.

Khi cuối cùng cũng tìm thấy đèn pin, cô nhóc rón rén, run rẩy, tiến tới cửa. Nó chiếu đèn và thấy cánh cửa phòng bên hé mở, y như Bồ hóng đã để thế khi thẳng bé lên vào bên trong. George lắng nghe. Lúc này rõ ràng không còn tiếng động nào nữa. Nó đã nghe thấy một tiếng rầm nhỏ sau tiếng hét cuối cùng của Bồ hóng, nhưng nó không biết đó là gì.

Nó đột ngột thò đầu vào cửa phòng của bố, và lại chiếu đèn pin. Nó nhìn trân trân trong kinh ngạc. Chiếc giường trống không. Cả căn phòng cũng trống rỗng. Chẳng có ai ở đó cả! Nó rọi đèn khắp xung quanh. Nó sợ sệt mở cửa tủ quần áo. Nó nhìn xuống dưới gầm giường. Phải công nhận là cô nhóc cực kỳ dũng cảm.

Cuối cùng nó hạ người xuống bệ ngồi bên cửa sổ, sợ hãi và rối loạn. Bố nó đâu? Bồ hóng đâu? Chuyện quái quỷ gì đã xảy ra tại đây tối nay vậy?

[16] Sáng hôm sau

KHI GEORGE ngồi bên cửa sổ, tại chính nơi mà mọi người đã biến mất một cách khó lý giải, dù nó không biết điều đó, nó nghe thấy một âm thanh yếu ớt vọng ra từ hành lang.

Nhanh như chớp, cô nhóc tuồn xuống dưới gầm giường. Có kẻ nào đó đang len xuống hành lang dài! George nằm im lặng trên sàn, nâng diềm ga trải giường lên một chút để cố nhìn xem đó là ai. Những chuyện xảy ra tối nay thật kỳ quặc!

Ai đó bước vào khung cửa. Người ấy dừng ở đấy, như thể để quan sát và lắng nghe. Rồi người ấy rón rén đi tới bộ ghế ngồi bên cửa sổ.

George quan sát và lắng tai, căng mắt ra trong bóng tối. Nó lờ mờ thấy dáng kẻ đó in trên khoảng màu ghi của cửa sổ. Hẳn đang cúi xuống chỗ bộ ghế.

Hẳn không hề chiếu đèn. Nhưng hẳn tạo ra vài tiếng động nhỏ lạ lùng. Đầu tiên là tiếng những ngón tay hắt gõ lên tấm nắp đậy kín của bộ ghế. Rồi tới tiếng keng của một vật gì đó bằng kim loại, và tiếng kin kít rất khẽ. George không thể tượng tượng ra người đàn ông - nếu đó là một người đàn ông - đang làm gì.

Trong khoảng năm phút kẻ đó tiếp tục thực hiện công việc của mình trong bóng đêm. Rồi, lặng lẽ như khi tới, hắt bỏ đi. George không thể không nghĩ rằng đó là Block, dù cho hình dáng của hắt in trên nền ghi đậm của cửa sổ quá mờ để có thể nhận ra. Nhưng hắt đã một lần khẽ ho giống y như Block thường làm. Đó *chắc chắn* là Block! Nhưng hắt đang làm cái quái quỷ gì trong phòng của bố nó lúc đêm hôm này, trên ghế ngồi bên cửa sổ vậy?

George thấy như mình đang ở trong một cơn ác mộng. Những chuyện kỳ lạ nhất đã diễn ra và vẫn tiếp tục diễn ra, và dường như chúng chẳng có chút ý nghĩa nào. Bố nó đâu rồi? Ông đã rời khỏi phòng và đi lang thang

trong nhà ư? Bồ hóng đâu, và tại sao nó lại la lên? Chắc chắn nó sẽ không hét lên như vậy nếu bố George đang ngủ trong phòng!

George nằm dưới gầm giường, run lấy bầy, thêm một lúc nữa. Rồi nó nhẹ nhàng lăn ra và bước khỏi cửa phòng. Nó lén xuống tận cuối hành lang dài. Nó mở cánh cửa ở đó và nhòm ra ngoài. Toàn bộ tòa nhà chìm trong bóng đêm. Những âm thanh nhỏ xíu văng tới tai George - một cái cửa sổ kêu lách cách yếu ớt, tiếng cọt kẹt của một thứ đồ đạc nào đó - ngoài ra chẳng có gì.

Nó chỉ có một ý nghĩ trong đầu, đó là phải tới phòng của bọn con trai và kể cho chúng nghe những điều khó hiểu đã xảy ra. Chẳng bao lâu sau nó đã băng qua chiếu nghỉ, và lách qua cửa phòng Julian. Julian và Dick vẫn đang thức, hẳn nhiên, chờ đợi Bồ hóng đến cùng với Timmy và George.

Nhưng chỉ có George đến. Một George sợ hãi, với một câu chuyện rất rất kỳ lạ để kể. Nó quần người trong tấm ga làm bằng lông vịt biến trên giường của Julian, và thì thầm kể chuyện gì đã xảy ra.

Chúng rất ngạc nhiên. Chú Quentin biến mất! Bồ hóng mất dạng! Có kẻ nào đó đã lén vào trong phòng và làm mấy trò vớ vẩn trên ghế ngồi bên cửa sổ! Tất cả chuyện đó có nghĩa gì?

“Bọn anh sẽ tới phòng của chú Quentin cùng em, ngay bây giờ,” Julian nói, mặc vào một chiếc áo khoác, và kiểm đôi dép lê của mình. “Anh có cảm giác rằng mọi việc đang trở nên khá nghiêm trọng.”

Cả bọn nhẹ nhàng đi tới những phòng khác. Chúng vào phòng của Marybelle và đánh thức nó cùng với Anne. Hai cô bé đều thấy sợ. Chẳng bao lâu cả năm đứa trẻ đã ở trong phòng kế bên, nơi bố của George và Bồ hóng đã mất tích một cách kỳ lạ.

Julian đóng cửa lại, kéo rèm và bật đèn lên. Lập tức cả bọn thấy khá hơn. Phải dò dẫm lung tung trong bóng tối với những chiếc đèn pin thì thật đáng sợ.

Chúng nhìn quanh căn phòng lặng như tờ. Chẳng có gì ở đó chỉ cho chúng những người khác đã biến mất thế nào. Chiếc giường nhàu nhĩ và trống không. Trên sàn là đèn pin của Bồ hóng, tại nơi nó đã bị rơi.

George nhắc lại một lần nữa rằng nó đã nghe thấy tiếng Bồ hóng hét lên, nhưng những đứa kia lại chẳng tin. “Tại sao lại gọi tên ông Barling, khi mà chỉ có bố em ở trong phòng chứ?” Julian hỏi. “Chắc chắn ông Barling không trốn ở đây - việc đó thật vô vãn. Ông ta đâu có liên quan gì đến bố em đâu, George à.”

“Tôi biết chứ. Nhưng tôi dám chắc rằng cái mà tôi nghe thấy Bồ hóng gọi *chính là* tên của ông Barling,” George nói. “Các cậu có nghĩ - ồ phải, các cậu có nghĩ rằng ông Barling có thể lén qua khe hở bí mật trong tủ quần áo, định làm trò xấu xa nào đó - và đã quay trở lại đường cũ, mang theo những người kia vì họ đã phát hiện ra ông ta?”

Đó xem chừng là một lời giải thích phù hợp, dù không được tốt cho lắm. Cả bọn tới bên tủ quần áo và mở cửa tủ ra. Chúng dò dẫm giữa đám quần áo để tìm khe hở bí mật. Nhưng cái tay nắm nhỏ bằng sắt được đặt ở đó để kéo phiến đá ở đằng sau lên đã biến mất! Ai đó đã tháo nó ra - và giờ hành lang bí mật không thể vào được, vì chẳng có cách nào mở nó ra cả!

“Nhìn kìa!” Julian ngạc nhiên nói. “Có kẻ nào đó đã lục lọi chỗ kia nữa. Không đâu, George ạ, kẻ viếng thăm lúc nửa đêm, dù cho hẳn có là ai, thì cũng không quay lại đường này đâu.”

Trông George tái người đi. Nó đã hy vọng có thể đi tìm Timmy bằng cách lách qua khe hở bí mật trong tủ. Giờ thì nó không thể. Nó vô cùng khao khát được gặp Timmy, và cảm thấy rằng chỉ cần có chú chó to lớn trung thành đó ở bên, mọi chuyện dường như sẽ sáng sủa hơn rất nhiều.

“Tôi dám chắc ông Lenoir đứng đằng sau tất cả chuyện này!” Dick nói. “Và cả Block nữa. Tôi cá rằng chính Block là người cậu thấy ở đây tối nay, làm gì đó trong bóng tối, George ạ. Tôi cá ông ta và ông Lenoir đã bắt tay với nhau để làm gì đó.”

“Chà, vậy thì - chúng ta không thể đi kể với họ những gì đã xảy ra!” Julian nói. “Nếu họ đứng đằng sau tất cả những biến cố kỳ quặc này thì thật ngớ ngẩn khi đi kể cho họ những gì ta biết. Và chúng ta cũng không thể kể cho mẹ em được, Marybelle ạ, vì bà đương nhiên sẽ về đứng về phía bố em. Thật khó để biết phải làm gì!”

Anne bắt đầu khóc. Marybelle, sợ hãi và rối bời, trong chốc lát cũng bắt đầu sụt sịt. George cảm thấy nước mắt đang ứa ra từ sau mí mắt, nhưng nó đã chớp mắt để ngăn lại. George không bao giờ khóc!

“Em muốn anh Bồ hóng cơ,” Marybelle khóc lóc, cô bé rất yêu người anh xấu xược, liều lĩnh của mình. “Anh ấy đi đâu rồi? Em dám chắc anh ấy đang gặp nguy hiểm. Em muốn Bồ hóng cơ.”

“Chúng ta sẽ giải cứu cho cậu ấy vào ngày mai, đừng lo,” Julian ân cần nói. “Dù sao thì tối nay chúng ta cũng chẳng thể làm được gì. Tình hình thế này thì chẳng có ai ở Đỉnh Buôn lậu mà chúng ta có thể xin lời khuyên hoặc nhờ giúp đỡ đâu. Anh đề nghị giờ chúng ta lên giường đi ngủ và sáng mai sẽ lập kế hoạch. Trong thời gian đó Bồ hóng và chú Quentin có thể sẽ xuất hiện trở lại. Còn nếu không, sẽ có ai đó kể chuyện này với ông Lenoir, và chúng ta sẽ xem ông ấy phản ứng thế nào! Nếu ông ấy ngạc nhiên và bối rối, chúng ta sẽ sớm biết liệu ông ấy có liên quan gì đến bí ẩn này hay không. Ông ấy sẽ phải làm gì đó - tới đồn cảnh sát, hoặc đảo tung cả nhà lên để tìm người mất tích. Chúng ta sẽ sớm biết chuyện gì sắp xảy ra.”

Mọi người thấy thoải mái hơn một chút sau bài diễn thuyết dài thượt này. Julian tỏ ra vui vẻ và mạnh mẽ, dù thật ra cậu chẳng hề cảm thấy hạnh phúc chút nào. Cậu biết rõ hơn bất cứ ai hết, rằng có điều gì đó rất lạ lùng và có lẽ cả nguy hiểm nữa đang diễn ra tại Đỉnh Buôn lậu. Cậu ước gì bọn con gái không có ở đó.

“Giờ thì nghe này,” cậu nói. “George, em đi ngủ với Anne và Marybelle ở phòng bên. Khóa cửa lại và để đèn sáng. Dick và anh sẽ ngủ ở đây, trong phòng cũ của Bồ hóng, cũng để đèn sáng, như vậy các em sẽ biết rằng bọn anh đang ở rất gần.”

Thật dễ chịu khi biết rằng hai cậu con trai đang ở rất gần. Ba cô nhóc cuối cùng cũng vào phòng của Marybelle, mệt lử. Anne và Marybelle lại trèo lên giường, còn George ngả người xuống chiếc đi văng nhỏ nhưng thoải mái, kéo một cái chăn dày lên người. Bất chấp tất cả những lo lắng và bồn chồn, đám con gái sớm thiếp đi vì kiệt sức.

Bọn con trai nói chuyện một chút, khi chúng nằm trên giường cũ của Bồ hóng, nơi chú Quentin trước đó một lúc đã nằm ngủ. Julian không nghĩ sẽ có thêm chuyện gì xảy ra vào đêm đó. Cậu và Dick ngủ thiếp đi, nhưng Julian vẫn sẵn sàng tỉnh giấc trước tiếng động nhỏ nhất.

Sáng hôm sau chúng bị đánh thức bởi Sarah đang tỏ vẻ cực kỳ kinh ngạc, bà vào để kéo rèm và mang cho bố George một ấm trà sáng. Bà không thể tin vào mắt mình khi thấy hai cậu bé đang ở trên giường của khách - và chẳng có vị khách nào cả!

“Chuyện này là sao?” Sarah hỏi, há hốc mồm. “Chú các cậu đâu rồi? Sao các cậu lại ở đây?”

“Ồ, bọn cháu sẽ giải thích sau ạ,” Julian đáp, cậu không muốn đi sâu vào bất cứ chi tiết nào với Sarah, một người khá ba hoa. “Bà có thể để trà lại, Sarah ạ. *Chúng* tôi rất thích trà!”

“Được, nhưng chú các cậu đâu rồi? Ông ấy đang ở trong phòng các cậu à?” bà Sarah bối rối hỏi. “Chuyện gì vậy?”

“Nếu muốn bà có thể đến nhìn vào phòng chúng tôi xem chú ấy có ở đó không,” Dick nói, muốn thoát khỏi người đàn bà đang sừng sốt này. Bà biến mất, nghĩ rằng cả cái gia đình này hẳn đều điên mất rồi. Dù vậy bà đã để ấm trà nóng lại, và bọn con trai lập tức mang nó sang phòng của đám con gái. George mở khóa cửa cho chúng vào. Chúng lần lượt chuyền tay nhau nhấm nháp trà nóng từ một chiếc tách duy nhất.

Ngay sau đó Sarah quay trở lại, cùng với Harriet và Block. Khuôn mặt của Block vẫn trống rỗng như mọi khi.

“Chẳng có ai trong phòng của cậu cả, Julian ạ,” Sarah lên tiếng. Rồi Block đột ngột hét lên và giận dữ nhìn chăm chăm vào George. Ông ta cứ nghĩ nó đã bị khóa trong phòng - vậy mà nó lại ở đây trong phòng của Marybelle, đang uống trà!

“Làm sao cô ra được?” ông ta dò hỏi. “Tôi sẽ kể với ông Lenoir. Thật là ô nhục.”

“Thôi đi,” Julian nói. “Đừng có nói với em họ tôi như thế. Tôi tin rằng ông có dính dáng đến cái chuyện lạ lùng này đây. Ông đi đi, Block.”

Dù có nghe thấy hay không thì Block cũng không có dấu hiệu gì là sẽ đi cả. Julian đứng dậy, mặt đanh lại.

“Đi khỏi căn phòng này đi,” cậu nói, nheo mắt lại. “Có nghe thấy không? Tôi có cảm giác rằng cảnh sát có thể sẽ quan tâm đến ông đây, Block ạ. Giờ thì biến đi!”

Harriet và Sarah khẽ kêu lên. Chuyện khó hiểu đột ngột này thật quá sức chịu đựng của họ. Họ nhìn Block đăm đăm và bắt đầu bước khỏi phòng. Thật may là Block cũng bỏ đi, ném một cái nhìn hiểm độc về phía Julian cương quyết. “Tôi sẽ tới chỗ ông Lenoir,” Block nói rồi biến mất.

Vài phút sau ông bà Lenoir tới phòng của Marybelle. Bà Lenoir trông sợ hãi khủng khiếp. Ông Lenoir tỏ vẻ bối rối và lo lắng.

“Nào, tất cả chuyện này là sao?” ông ta bắt đầu hỏi. “Block đã tới chỗ ta với một câu chuyện cực kỳ lạ lùng. Nói rằng bố cháu đã biến mất, George ạ, và...”

“Và anh Bồ hóng cũng thế,” đột nhiên Marybelle rên rỉ và lại bật khóc. “Anh Bồ hóng biến mất rồi. Anh ấy cũng biến mất nữa.”

Bà Lenoir hét lên. “Ý con là gì? Sao nó có thể biến mất được? Marybelle, ý con là gì?”

“Marybelle, anh nghĩ anh nên nhận việc thuật lại,” Julian nói, cậu không muốn để cô bé để lộ tất cả những điều chúng biết. Dù sao thì ông Lenoir

cũng có thể đang đứng sau mọi việc, và sẽ thật ngớ ngẩn nếu kể với ông những gì chúng nghi ngờ về ông.

“Julian - kể cho ta chuyện gì đã xảy ra đi. Nhanh lên!” bà Lenoir van nài, trông vô cùng lo lắng.

“Chú Quentin biến mất khỏi giường vào tối qua, và Bồ hóng cũng mất dạng,” Julian nói ngắn gọn. “Đương nhiên là họ có thể xuất hiện trở lại.”

“Julian! Cháu đang giữ lại điều gì đó,” ông Lenoir đột ngột nói, nhìn cậu bé vẻ gay gắt. “Làm ơn kể cho chúng ta *mọi thứ* đi. Sao cháu dám giữ bí mật vào lúc thế này cơ chứ?”

“Kể đi, anh Julian, kể đi mà,” Marybelle rên rỉ. Julian tỏ vẻ ngoan cố, và trừng mắt nhìn Marybelle.

Chóp mũi của ông Lenoir bắt đầu trắng bệch ra. “Ta sẽ tới đồn cảnh sát,” ông nói. “Có lẽ cháu sẽ nói chuyện với họ, anh bạn của ta ạ. Họ sẽ khiến cháu biết điều hơn đây!”

Julian ngạc nhiên. “Tại sao ạ - cháu không nghĩ ông lại muốn tới đồn cảnh sát cơ đấy!” cậu buột miệng. “Ông có quá nhiều bí mật đang giấu giếm!”

[17] Ngày càng khó hiểu

ÔNG LENOIR nhìn Julian chăm chăm với vẻ cực kỳ kinh ngạc. Sau lời nhận xét đó là một sự im lặng tuyệt đối. Julian có thể đá chính mình một cú vì nói ra điều đó, nhưng giờ thì cậu không thể rút lại lời nói đó nữa rồi.

Cuối cùng ông Lenoir cũng mở mồm nói điều gì đó, khi những bước chân tiến tới bên cửa. Đó là Block. “Vào đi, Block!” ông Lenoir nói. “Xem ra ở đây đang có chuyện khác thường xảy ra.”

Block không tỏ ra là nghe thấy gì, và vẫn đứng ngoài cửa. Ông Lenoir sốt ruột ra hiệu cho ông ta vào.

“Không,” Julian kiên quyết nói. “Việc chúng cháu phải nói sẽ không được nói trước mặt Block, ông Lenoir ạ. Chúng cháu không thích ông ta và - *chúng cháu* không tin ông ta.”

“Ý mà là gì?” ông Lenoir gào lên giận dữ. “Mày thì biết gì về người giúp việc của ta chứ? Ta đã biết Block hàng năm trời trước khi ông ấy vào phục vụ ta, ông ấy là một người vô cùng đáng tin cậy. Ông ấy đâu tránh được việc bị điếc, và việc đó khiến ông ấy thỉnh thoảng khá cáu kỉnh.”

Julian vẫn khăng khăng không chịu nhún. Cậu nhận được một ánh nhìn hằn học từ đôi mắt lạnh giá của Block, bèn lườm lại.

“Trời, chuyện này thật không thể tin được!” ông Lenoir nói, cố gắng kiềm chế cơn giận. “Ta không thể nghĩ ra chuyện gì đã xảy đến với mọi người - biến mất như vậy - và giờ mấy đứa nhóc các cháu lại nói chuyện với ta như thể ta không phải chủ của chính tòa nhà của mình vậy. Ta yêu cầu các cháu kể cho ta mọi điều các cháu biết.”

“Cháu thà kể cho cảnh sát còn hơn,” Julian đáp, mắt vẫn nhìn Block. Nhưng Block chẳng lộ chút cảm xúc gì trên khuôn mặt.

“Đi ra đi, Block,” cuối cùng ông Lenoir cũng nói, thấy rằng chẳng có hy vọng moi được tin gì từ Julian khi lão Block vẫn đang ở đó. “Tốt hơn là tất

cả xuống phòng nghiên cứu của ta. Chuyện này đang càng lúc càng trở nên khó hiểu. Nếu cảnh sát cần được biết, thì các cháu cũng nên kể cho ta trước tiên. Ta không muốn trông như một gã ngốc trong nhà của chính mình trước mặt họ.”

Julian không thể không cảm thấy chút bối rối. Ông Lenoir không cư xử như cậu đã nghĩ. Ông có vẻ thật sự bối rối và lo lắng, và rõ ràng là ông cũng định gọi cảnh sát tới. Chắc chắn ông sẽ không làm thế nếu ông nhúng tay vào vụ mất tích đúng không? Julian lại chìm trong hoang mang.

Bà Lenoir lúc này đang lặng lẽ khóc, với Marybelle sụt sịt ở bên cạnh. Ông Lenoir quàng tay quanh người vợ và hôn Marybelle, đột nhiên tỏ ra tử tế hơn nhiều so với xưa nay. “Đừng lo,” ông nói bằng giọng dịu dàng. “Chúng ta sẽ sớm tìm ra ngọn nguồn của chuyện này, nếu anh phải nhờ toàn bộ lực lượng cảnh sát can thiệp. Anh nghĩ mình biết kẻ nào đang đứng đằng sau tất cả chuyện này!”

Câu nói đó khiến Julian càng kinh ngạc hơn. Cậu và những đứa khác theo ông Lenoir xuống phòng nghiên cứu của ông. Nó vẫn đang được khóa. Ông Lenoir mở khóa, đoạn ông đẩy một đồng giấy tờ không lồ trên bàn sang một bên.

“Nào - cháu biết chuyện gì?” ông khẽ nói với Julian. Bọn trẻ nhận thấy chóp mũi ông không còn trắng nữa. Rõ ràng ông đã kiểm chế được cơn tam bành của mình.

“À, cháu nghĩ đây là một ngôi nhà kỳ lạ, với rất nhiều điều kỳ lạ xảy ra trong đó,” Julian nói, không biết phải bắt đầu thế nào. “Cháu sợ rằng, ông sẽ không muốn cháu kể với cảnh sát tất cả những gì cháu biết.”

“Julian, đừng nói khó hiểu thế!” ông Lenoir sốt ruột nói. “Cháu cư xử như thế ta là một kẻ phạm tội và sợ hãi cảnh sát vậy. Ta không hề như thế. Chuyện gì diễn ra trong tòa nhà này vậy?”

“À - ví dụ như việc phát tín hiệu từ tháp vậy,” Julian đáp, quan sát khuôn mặt của ông Lenoir.

Ông Lenoir há hốc mồm. Rõ ràng là ông hết sức kinh ngạc. Ông nhìn Julian chăm chăm, và bà Lenoir đột ngột thốt lên: “Phát tín hiệu? Phát tín hiệu gì cơ?”

Julian giải thích. Cậu thuật lại chuyện Bồ hóng đã phát hiện ra ánh sáng lóe lên trước tiên, rồi đến việc cậu và Dick đã cùng Bồ hóng đi tới tháp như thế nào khi chúng lại thấy ánh đèn lấp lóe sáng. Cậu miêu tả dải ánh sáng đánh dấu nhỏ xíu giăng ngang qua đầm lầy phía hướng ra biển.

Ông Lenoir chăm chú lắng nghe. Ông đặt những câu hỏi về ngày và giờ. Ông nghe kể rằng đám con trai đã đi theo kẻ phát tín hiệu tới phòng của Block, nơi hắn đã biến mất.

“Ta đoán là hắn thoát ra bằng đường cửa sổ,” ông Lenoir nói. “Block chẳng liên quan gì đến chuyện này, các cháu có thể tin vào điều đó. Ông ấy rất tận tâm và trung thành, và đã giúp đỡ ta rất nhiều trong thời gian làm việc ở đây. Ta có ý nghĩ rằng ông Barling đứng sau toàn bộ chuyện này. Ông ta không thể phát tín hiệu từ nhà mình ra biển vì nó không đủ cao trên đồi và ở vị trí bất lợi. Ông ta hẳn là đã sử dụng tòa tháp của ta để phát tín hiệu đi - ông ta chắc đã đích thân tới làm việc đó! Ông ta biết mọi đường đi bí mật trong tòa nhà này, rõ hơn cả ta! Barling có thể tới đây dễ dàng bất cứ khi nào ông ta muốn.”

Bọn trẻ lập tức nghĩ rằng có lẽ ông Barling đúng là kẻ phát tín hiệu! Chúng nhìn ông Lenoir chăm chăm. Cả bọn bắt đầu nghĩ rằng rốt cuộc ông thật sự không dính líu gì tới những chuyện kỳ lạ đang diễn ra.

“Ta không thấy có lý do gì mà Block lại không nên biết toàn bộ chuyện này cả,” ông Lenoir đứng dậy nói. “Ta thấy rõ rằng Barling có thể giải thích nhiều chuyện kỳ quặc đang diễn ra đây. Ta sẽ xem coi Block có nghi ngờ gì không.”

Julian bĩu môi. Nếu ông Lenoir định kể mọi chuyện cho Block, kẻ chắc chắn bằng cách nào đó phải có liên quan tới âm mưu này, cậu sẽ không kể gì thêm cho ông nghe nữa!

“Ta sẽ xem Block nghĩ gì về mọi việc, và sau đó nếu chúng ta không thể tự mình làm sáng tỏ bí ẩn này, chúng ta sẽ tới đồn cảnh sát,” ông Lenoir nói rồi đi ra khỏi phòng.

Julian không muốn nói gì nhiều trước mặt bà Lenoir. Nên cậu đổi chủ đề hoàn toàn.

“Bữa sáng sao rồi nhỉ?” cậu hỏi. “Anh đang thấy đói đây!”

Vậy là cả bọn đi dùng bữa sáng, mặc dù Marybelle chẳng thể ăn chút gì, vì nó cứ mãi nghĩ về ông anh Bồ hóng tội nghiệp.

“Anh nghĩ,” Julian nói khi chỉ có mỗi chúng bên bàn ăn, “Anh nghĩ rằng chúng ta nên tự mình khám phá bí ẩn. Anh muốn bắt đầu bằng cách xem xét kỹ càng khắp phòng của bố em, George ạ. Phải có cách nào đó khác để ra khỏi đó, ngoài hành lang bí mật mà chúng ta biết ra.”

“Anh nghĩ chuyện gì đã xảy ra tối qua tại đó?” Dick hỏi.

“Chà, anh cho rằng Bồ hóng đã tới đó và ẩn nấp, hòng đợi cho đến khi có thể an toàn tìm cách vào trong hành lang bí mật ngay khi chú Quentin đã ngủ,” Julian trầm tư nói. “Và trong khi nó đang trốn, có kẻ đã vào phòng từ nơi nào đó và bắt cóc chú Quentin. Tại sao thì anh không biết, nhưng đó là những gì anh nghĩ. Rồi Bồ hóng hét lên kinh ngạc, và bị đánh vào đầu hay đại loại thế. Rồi nó và chú Quentin cùng bị bắt cóc, bị đưa qua một lối bí mật nào đó mà chúng ta không biết.”

“Phải,” George nói. “Và chính ông Barling đã bắt cóc họ! Rõ ràng là tôi đã nghe thấy Bồ hóng hét lên ‘ông Barling’ mà. Hẳn là cậu ấy đã bật đèn pin lên và thấy ông ta.”

“Có lẽ họ đang bị giam ở đâu đó trong nhà ông Barling,” Anne đột nhiên nói.

“Phải!” Julian nói. “Sao anh không nghĩ đến điều đó nhỉ? Tại sao chứ, đó chính là nơi họ sẽ ở, dĩ nhiên rồi. Anh muốn đi xuống xem xét lắm rồi đấy!”

“Ồ, cho tôi đi với,” George van nài.

“Không,” Julian đáp. “Chắc chắn là không rồi. Chuyến phiêu lưu này khá mạo hiểm, ông Barling là một người xấu và nguy hiểm nữa. Em và Marybelle chắc chắn không được đi. Anh sẽ đi với Dick.”

“Cậu ác quá,” George nói, mắt lóe lên. “Không phải tôi chẳng kém gì một thằng con trai sao? Tôi sẽ đi.”

“Nếu em chẳng kém gì một thằng con trai, mà anh cũng thừa nhận như vậy,” Julian nói, “Sao em không ở lại coi chừng Anne và Marybelle? Chúng ta sẽ không muốn cả hai em ấy cũng bị bắt cóc đâu.”

“Ôi, đừng đi mà, George,” Anne nói. “Ở đây với bọn tôi đi.”

“Dù sao tôi cũng nghĩ họa có diên mới đi,” George nói. “Ông Barling sẽ không để các cậu vào đâu. Và nếu có vào được, các cậu cũng chẳng thể tìm ra tất cả những nơi bí mật trong nhà ông ta đâu. Hẳn phải có nhiều chỗ bí mật, không chừng còn nhiều hơn ở đây ấy chứ.”

Julian không thể không nghĩ rằng George nói đúng. Nhưng dù sao việc đó cũng đáng để thử.

Cậu và Dick khởi hành sau bữa sáng, và đi xuống đồi tới nhà ông Barling. Nhưng khi tới nơi chúng thấy cả tòa nhà đóng cửa im im. Không ai đáp lại tiếng chúng gõ cửa và bấm chuông. Những tấm rèm phủ xuống những khung cửa sổ đóng kín, và không có khói tuôn ra từ ống khói.

“Ông Barling đi nghỉ rồi,” người làm vườn đang làm việc trong những luống hoa ở nhà bên cạnh nói. “Đi sáng nay rồi. Bằng xe riêng. Tất cả đám người giúp việc của ông ta cũng được nghỉ luôn.”

“Ồ!” Julian bâng quơ nói. “Có ai ở cùng ông ta trong xe không ạ - ví dụ như một người đàn ông hay một cậu bé chẳng hạn?”

Người làm vườn tỏ ra ngạc nhiên trước câu hỏi này, ông lắc đầu.

“Không. Ông ta có một mình, và tự lái xe đi.”

“Cám ơn bác,” Julian nói, và cùng Dick trở lại Đỉnh Buôn lậu. Điều này thật kỳ quặc hết sức. Ông Barling đã khóa kín cả ngôi nhà và bỏ đi mà

không đưa theo những người bị bắt! Vậy thì ông ta đã làm gì với họ? Và vì lý do quái quỷ gì mà ông ta lại bắt cóc chú Quentin? Julian nhớ ra rằng ông Lenoir chưa hề nêu ra bất cứ lý do gì cho việc đó. Phải chăng ông biết một lý do mà không muốn nói ra nó là gì? Tất cả chuyện này thật quá khó hiểu.

Trong lúc chờ đợi George đã tự mình xem xét xung quanh. Nó lên vào phòng chú Quentin và kiểm tra khắp nơi cực kỳ kỹ lưỡng để xem liệu tình cờ có một hành lang bí mật khác mà Bồ hóng không biết không.

Nó gõ gõ xung quanh những bức tường. Nó lật tấm thảm lên và kiểm tra từng li từng tí trên sàn nhà. Nó thử kiểm tra lại tủ và ước gì có thể đi qua để vào trong hành lang bí mật ở đó và tìm Timmy. Cửa phòng nghiên cứu dưới tầng lại bị khóa, nó không dám kể với ông Lenoir về Timmy và nhờ ông giúp đỡ.

George đang định rời khỏi căn phòng vắng lặng thì để ý thấy có thứ gì đó trên sàn gần cửa sổ. Nó cúi xuống nhặt lên. Đó là một cái đinh ốc nhỏ. Nó nhìn quanh. Thứ này từ đâu ra vậy nhỉ?

Ban đầu nó không hề thấy bất cứ cái đinh ốc nào cùng cỡ. Rồi mắt nó trượt xuống phía bệ ngồi bên cửa sổ. Ở đó có những cái đinh ốc, gắn chặt tấm ván bằng gỗ sồi trên bề mặt xuống những tấm bên dưới làm trụ đỡ.

Cái đinh ốc rơi ra từ bệ ngồi bên cửa sổ ư? Tại sao lại như vậy chứ? Những cái khác ở bệ ngồi đều được vít rất chặt mà. Nó kiểm tra một lượt. Rồi nó khẽ hét lên.

“Một cái bị mất. Cái đinh ở giữa của phía này. Giờ thì để mình nghĩ xem nào.”

Nó nhớ lại đêm hôm trước. Nó nhớ có kẻ đã lên vào như thế nào, trong khi nó đang trốn dưới gầm giường, và đã ngó ngoáy bên cửa sổ, cúi người xuống bệ ngồi bóng loáng. Nó nhớ những tiếng động nhỏ - tiếng kim loại leng keng và tiếng kin kít nhỏ xíu. Đó là tiếng đinh ốc được vít vào trên bệ ngồi!

“Có kẻ đã vít đinh ốc lên bệ ngồi bên cửa sổ đêm hôm qua - và trong bóng tối, hẳn đã làm rơi một chiếc đinh ốc nhỏ,” George nghĩ, bắt đầu cảm thấy phấn khích. “Tại sao hẳn lại vít đinh ốc vào đó? Để giấu thứ gì chẳng? Có gì bên trong cái bệ ngồi này nhỉ? Trông nó có vẻ rỗng. Nó chưa bao giờ được nâng lên. Mình biết điều đó. Nó luôn bị vít chặt, vì mình nhớ đã thử tìm xem cái bệ này có ngăn chứa đồ ở phía dưới không, giống như cái ở nhà mình có, nhưng chẳng có cái nào.”

George bắt đầu cảm thấy chắc chắn phải có bí mật nào đó về bệ ngồi bên cửa sổ. Nó lao đi kiểm tuốc nơ vít. Nó tìm thấy một chiếc và vội lao trở lại.

Nó đóng cửa và khóa lại, phòng trường hợp Block đến rình mò. Rồi nó bắt đầu làm việc với cái tuốc nơ vít. Nó sẽ tìm thấy gì trong bệ ngồi bên cửa sổ? Nó vô cùng nóng lòng được biết!

[18] Những phát hiện lạ thường

NGAY KHI George gần tháo xong cái đinh ốc cuối cùng thì có tiếng gõ cửa. Nó nhảy dựng lên rồi cứng đờ người lại. Nó không trả lời, sợ rằng đó là Block, hoặc ông Lenoir.

Rồi nó thấy nhẹ nhõm ghê gớm khi nghe giọng của Julian. “George! Em có trong đó không?”

Cô nhóc vội băng qua phòng tới bên cánh cửa và mở khóa. Đám con trai bước vào, vẻ ngạc nhiên, theo sau là Anne và Marybelle. George đóng cửa rồi khóa lại.

“Ông Barling đã bỏ đi và khóa kín cả nhà rồi,” Julian nói. “Chuyện là vậy đó. Em đang làm cái gì thế hả George?”

“Tháo đinh ốc của bộ ngòi bên cửa sổ này,” George nói, và kể cho chúng về cái đinh ốc nó đã tìm thấy trên sàn nhà. Cả bọn xúm lại xung quanh nó, phấn khích.

“Khá lắm, George ạ!” Dick nói. “Đây, để tôi tháo nốt cho.”

“Thôi cảm ơn. Đây là việc của tôi!” George nói. Nó nhổ cái đinh ốc cuối cùng ra. Rồi nó nâng tấm ván trên mặt bộ ngòi lên. Nó dựng lên như một cái nắp.

Cả bọn nhòm vào bên trong, cảm thấy hơi sợ. Chúng sẽ thấy điều gì? Trước sự ngạc nhiên xen lẫn thất vọng tràn trề, chúng chẳng thấy gì ngoài một cái hộp rỗng tuếch! Trông như thể bộ ngòi bên cửa sổ là một cái hộp, với cái nắp bị vít xuống để người ta ngòi lên.

“Trời - thật là thất vọng quá đi!” Dick nói. Nó đóng nắp lại. “Tôi không cho rằng cậu đã nghe thấy có người đóng vít cái nắp lại đâu, thật đấy George ạ. Có lẽ là cậu tưởng tượng rồi.”

“Ồ, không đâu,” George nói ngắn gọn. Nó lại mở cái nắp ra. Nó bước thẳng vào trong hộp của bộ ngòi và vừa giậm vừa nhấn chân.

Rồi rất đột ngột, một tiếng kẹt nhỏ phát ra, và phần đáy của cái hộp rơi xuống như một cái cửa sập có bản lề!

George thở gấp và chộp lấy mép hộp. Nó đã loạn xạ trong không khí một lúc rồi bò ra ngoài. Cả đám nhìn xuống trong im lặng.

Chúng nhìn xuống một cái hố thẳng đứng đang há ngoác ra, đáy hố nằm cách đó khoảng hai mét rưỡi. Cái hố dường như rộng ra và rõ ràng là dẫn vào một hành lang bí mật chạy tới một trong những đường hầm dưới mặt đất, những con đường đã chọc thủng lỗ chỗ toàn bộ ngọn đồi. Nó thậm chí có lẽ còn chạy tới nhà ông Barling.

“Nhìn kìa!” Dick nói. “Ai có thể nghĩ đến điều này chứ? Tôi cá là thậm chí cả anh bạn Bồ hóng cũng không biết về việc này.”

“Chúng ta xuống chứ?” George hỏi. “Chúng ta sẽ xem nó dẫn tới đâu chứ? Có thể chúng ta sẽ tìm thấy anh bạn Timmy.”

Có tiếng ai đó đang cố mở năm đám cửa. Nó đã bị khóa. Rồi có tiếng gõ cửa nôn nóng, và một giọng nói bực tức vang lên gay gắt: “Tại sao cánh cửa này lại bị khóa? Mở ra ngay! Chúng mày làm gì trong đó thế hả?”

“Là bố đấy!” Marybelle thì thầm, mắt mở to. “Em nên mở khóa cửa.”

George lập tức đóng nắp của bệ ngồi bên cửa sổ xuống, thật yên lặng. Nó không muốn ông Lenoir nhìn thấy phát hiện mới nhất của chúng. Khi cánh cửa mở ra, ông Lenoir thấy bọn trẻ đang đứng tản mát hay ngồi trên bệ bên cửa sổ.

“Ta đã nói chuyện kỹ càng với Block,” ông nói, “và đúng như ta nghĩ, ông ấy không biết chút gì về tất cả những chuyện đang diễn ra ở đây. Ông ấy rất ngạc nhiên khi nghe về việc phát tín hiệu từ tháp. Nhưng ông ấy không nghĩ đó là ông Barling. Ông ấy nghĩ đó có thể là một âm mưu nào đó nhằm chống lại ta.”

“Ồ!” bọn nhóc thốt lên, chúng cảm thấy rằng *chúng* sẽ không dễ dàng tin tưởng Block như ông Lenoir.

“Chuyện này khiến Block bị rối loạn,” ông Lenoir nói. “Ông ta cảm thấy không được khỏe, nên ta đã bảo ông ta đi nghỉ cho tới khi chúng ta quyết định làm gì tiếp theo.”

Bọn trẻ cảm thấy rằng Block không hề dễ dàng bị gục như thế. Cả bọn lập tức nghi ngờ rằng không phải ông ta sẽ đi nghỉ, mà là trốn đi làm việc riêng.

“Ta có việc phải lo một lúc,” ông Lenoir nói. “Ta đã gọi điện cho cảnh sát, nhưng thật không may là ngài Thanh tra lại đi vắng. Ông ấy sẽ gọi lại cho ta ngay khi trở về. Giờ thì mấy đứa có thể dừng những trò tinh quái lại cho tới khi ta hoàn thành công việc của mình không?”

Bọn trẻ nghĩ rằng đó là một câu hỏi ngớ ngẩn. Chúng không đáp lại. Ông Lenoir bất ngờ mỉm cười và khẽ cười thành tiếng, rồi bỏ đi.

“Anh sẽ bất ngờ tới phòng của Block và xem liệu ông ta có thật sự ở đó không,” Julian nói, ngay khi ông Lenoir đi khuất tầm mắt.

Cậu tới chái nhà nơi có phòng ngủ của người giúp việc, và khẽ khàng dừng lại bên ngoài phòng của Block. Cánh cửa mở hé, và Julian có thể nhìn qua khe hở. Cậu thấy khuôn người của Block trên giường, và mảng đen là đầu của ông ta. Rèm được kéo ngang cửa sổ để tránh ánh sáng chiếu vào, nhưng cũng đủ để nhìn thấy tất cả.

Julian nhanh chóng quay trở lại với những đứa kia. “Có, ông ta chắc chắn đang nằm trên giường,” cậu nói. “Có thể tin ông ta được một lúc. Chúng ta sẽ thử xuống cái hố dưới bệ ngồi bên cửa sổ chứ? Anh rất muốn xem nó dẫn tới đâu!”

“Ồ phải đấy!” cả bọn đồng thanh. Nhưng nhảy xuống dưới khoảng hai mét rưỡi mà không bị đau điếng người thì chẳng phải là việc dễ! Julian xuống trước và bị choáng nặng. Cậu gọi vọng lên với Dick: “Chúng ta sẽ phải kiếm một mẫu dây thừng đặng buộc vào đầu đó trên đấy, và để dây thòng xuống hố - thả rơi người xuống đúng là một việc kinh khủng.”

Nhưng ngay khi Dick đi kiểm một sợi dây, Julian lại gọi với lên. “Ồ, ổn rồi! Anh vừa thấy chỗ vịn. Có những hốc đá khoét sâu vào thành hố - các em có thể tì chân hoặc tay vào đó. Lúc trước anh không thấy chúng. Các em có thể bám vào hốc mà leo xuống.”

Vậy là tất cả đều trèo xuống, đứa này tiếp sau đứa kia, dò dẫm và lần tìm những hốc đá. George bỏ lỡ một hay hai cái hốc, khua khoảng loạn xạ trong không trung, và rơi xuống ở đoạn cuối, đáp đất đánh rầm một cái, nhưng nó không bị đau.

Đúng như chúng nghĩ, cái hố dẫn tới một hành lang bí mật khác trong ngôi nhà, nhưng cái này đi thẳng xuống dưới bằng những bậc thang, nên chúng nhanh chóng xuống khá sâu dưới hầm nhà. Rồi chúng tiến vào mê cung những đường hầm đã đục lỗ chỗ ngọn đèn. Chúng dừng lại.

“Nhìn này - chúng ta không thể đi xa hơn được nữa,” Julian nói. “Chúng ta sẽ lạc đường mất. Giờ chúng ta không có Bồ hóng đi cùng, còn Marybelle thì không giỏi tìm đường. Sẽ rất nguy hiểm nếu đi lung tung.”

Chúng có thể nghe thấy tiếng bước chân tới từ một đường hầm phía bên trái. Cả bọn co người vào trong bóng tối, và Julian tắt đèn pin đi.

“Đó là *hai* người!” Anne thì thầm, khi hai bóng người bước ra khỏi đường hầm gần đó. Một tên cao lòng thòng. Tên kia - phải, chắc chắn tên kia là Block! Nếu đó không phải Block thì phải là một kẻ giống hệt ông ta.

Hai tên đang nói chuyện với nhau bằng giọng rất khề. Thế nhưng làm sao đó là Block được, nếu người kia có thể nghe rõ đến như vậy? Dù gì thì Block cũng đang ngủ trên giường. Mới chỉ mười phút kể từ khi Julian thấy ông ta ở đó. Vậy thì có hai Block chẳng, George nghĩ, như nó đã từng một lần nghĩ vậy.

Hai kẻ đó biến mất vào trong một đường hầm khác, và ánh sáng rục rờ từ những chiếc đèn của họ dần tắt. Giọng ồm ồm bị nghẹt của họ vọng lại.

“Bọn mình sẽ đi theo họ chứ?” Dick hỏi.

“Đương nhiên là không,” Julian đáp. “Ta có thể lạc mất họ, và lạc đường luôn! Và giả sử họ đột ngột quay lại và thấy chúng ta theo sau thì sao? Chúng ta sẽ lâm vào tình cảnh khó khăn vô cùng.”

“Em dám chắc người đầu tiên là ông Barling,” Anne đột nhiên nói. “Em không thể thấy mặt ông ta vì ánh đèn không hắt lên đó - nhưng ông ta trông có vẻ giống hệt ông Barling - cao khủng khiếp và bộ phận nào cũng dài lòng thòng!”

“Nhưng ông Barling đi xa rồi mà,” Marybelle nói.

“Được cho là đã đi xa!” George nói. “Trông như thể ông ta đã trở về, nếu đó chính là ông ta. Không biết hai kẻ đó đã đi đâu rồi nhỉ - các cậu có nghĩ là họ tới gặp bố tôi và Bồ hóng không?”

“Cũng có thể,” Julian nói. “Nào, quay về thôi. Chúng ta hoàn toàn *không dám* tự mình đi lung tung trong những đường hầm cổ này. Chúng chạy xa hàng dặm, Bồ hóng đã nói vậy, và cắt ngang cắt dọc lẫn nhau, rồi đi lên đi xuống và vòng quanh - thậm chí còn đâm thẳng xuống đầm lầy. Chúng ta sẽ không bao giờ, không bao giờ tìm thấy đường ra một khi đã bị lạc.”

Chúng quay lại để trở về. Chúng tới cuối những bậc thang mà ban nãy vừa trèo xuống, và thấy mình đang ở đáy cái hố phía dưới bệ ngồi bên cửa sổ. Khá dễ dàng để kéo người lên khi bám vào những hốc đá trên thành hố.

Chẳng bao lâu cả bọn đều đã vào lại trong phòng, vui sướng khi thấy ánh nắng tràn qua cửa sổ. Chúng nhìn ra ngoài. Khu đầm lầy lại bắt đầu bị sương mù bao phủ, dù ở trên đây ngọn đồi đang vàng ruộm nắng.

“Anh sẽ tra những cái đinh ốc vào lại mặt của bệ ngồi,” Julian nói, nhặt cái tuốc nơ vít lên và đóng nắp bệ xuống. “Như vậy nếu Block có tới đây, ông ta sẽ không đoán được rằng chúng ta đã tìm thấy nơi bí mật mới này. Anh khá chắc chắn rằng ông ta đã tháo đinh ốc của bệ ngồi để ông Barling có thể vào trong căn phòng này, và rồi lại vít ốc xuống để không ai có thể đoán được chuyện gì đã xảy ra.”

Cậu nhanh chóng tra đinh ốc vào. Rồi cậu nhìn đồng hồ.

“Gần đến giờ ăn rồi, anh đang đói mèm đây. Giá mà anh bạn Bồ hóng ở đây nhỉ - cả chú Quentin nữa. Hy vọng họ vẫn ổn - và cả Timmy nữa,” Julian nói. “Không hiểu Block vẫn đang ở trên giường - hay đang lượn lờ trong những đường hầm nhỉ. Anh sẽ đi nhòm ông ta một lần nữa.”

Cậu sớm quay lại, vẻ bối rối. “Có, ông ta vẫn ở đó, đang nằm trên giường. Chuyện này lạ lùng hết sức.”

Block không xuất hiện vào giờ ăn trưa. Sarah nói ông ta đã yêu cầu không bị làm phiền, nếu ông ta không xuất hiện.

“Ông ấy đang bị đau đầu khủng khiếp,” bà nói. “Có lẽ chiều nay ông ấy sẽ ổn.”

Bà rất muốn nói chuyện về mọi việc, nhưng bọn trẻ quyết định không nói gì với bà hết. Bà rất tốt bụng và chúng cũng quý bà, nhưng không hiểu sao chúng không tin bất cứ ai ở Đình Buôn lậu. Vậy nên Sarah chẳng moi được gì từ chúng, và bỏ cuộc trong giận dỗi.

Sau bữa ăn, Julian xuống tầng nói chuyện với ông Lenoir. Cậu cảm thấy rằng dù cho Thanh tra cảnh sát không có ở đồn thì cũng phải có ai đó khác được thông báo. Cậu rất lo lắng về chú của mình và Bồ hóng. Cậu không thể thôi tự hỏi rằng liệu có phải ông Lenoir đã bịa đặt một chút về việc ngài Thanh tra đi vắng, để câu giờ hay không.

Ông Lenoir trông có vẻ cáu giận khi Julian gõ cửa phòng nghiên cứu của ông. “Ồ, là cháu à!” ông nói với Julian. “Ta cứ nghĩ là Block. Ta đã ấn chuông gọi ông ta mãi. Chuông kêu trong phòng ông ta mà ta không thể hiểu tại sao ông ta lại không đến. Ta muốn Block cùng ta tới đồn cảnh sát.”

“Tốt đấy!” Julian nghĩ. Rồi cậu nói to. “Cháu sẽ đi giục ông ấy giùm ông, ông Lenoir ạ. Cháu biết phòng ông ấy ở đâu rồi.”

Julian chạy lên cầu thang và tới chiếu nghỉ nhỏ nơi có cầu thang phụ dẫn đến phòng ngủ của nhân viên. Cậu đẩy mở cửa phòng Block.

Block có vẻ như vẫn đang ngủ trên giường! Julian gọi lớn, rồi nhớ ra rằng Block bị điếc. Vậy là cậu tới bên giường và ấn tay hơi mạnh lên gò vai giữa bộ quần áo.

Nhưng nó mềm một cách lạ thường! Julian rút tay lại, và nhìn xuống thật kỹ. Rồi cậu bị choáng thật sự.

Chẳng có Block nào ở trên giường hết! Chỉ có một quả bóng lớn, được sơn đen để trông giống như một cái đầu bị lấp gần hết dưới những lớp chăn, khi Julian lật chăn lên, thay vì người của Block, cậu lại thấy một cái gối ôm lớn có nhiều ụ bông, được tạo hình khéo léo để trông giống như một cơ thể đang cuộn lại!

“Đó là trò gian trá Block bày ra khi hắn muốn lẫn đi đâu đó để có thể giả vờ như mình vẫn đang ở đây!” Julian nói. “Vậy *chính* Block là người chúng ta đã nhìn thấy trong đường hầm sáng nay - và *chắc chắc* Block là người mà George đã thấy đang nói chuyện với ông Barling ngày hôm qua, khi nó nhìn qua cửa sổ. Hắn ta cũng không điếc. Hắn là một TÊN LỬA ĐẢO xấu xa - hai mặt - quỷ quyệt - và ranh ma!”

[19] Thỏa thuận của ông Barling

TRONG LÚC ĐÓ, điều gì đang xảy ra với chú Quentin và Bồ hóng?
Rất nhiều chuyện kỳ lạ!

Chú Quentin đã bị bịt miệng, và bị đánh thuốc mê để ông không thể vùng vẫy cũng như tạo ra bất cứ tiếng động nào, khi ông Barling đột ngột lén vào phòng. Thật dễ dàng để thả ông xuống cái hố trong bộ ngòai bên cửa sổ. Ông rơi phịch xuống khiến cả người thâm tím.

Rồi Bồ hóng tội nghiệp cũng bị thả xuống, và sau họ là đến ông Barling, khéo léo bám vào những cái hốc trên vách hố mà trèo xuống.

Có một kẻ khác ở sẵn dưới đó, để giúp ông Barling. Không phải Block, kẻ đã được cắt cử ở lại để đóng vít cái bộ ngòai sao cho không ai có thể đoán ra nơi các nạn nhân đã được đưa tới, mà là một gã tay chân mặt răn của ông Barling.

“Phải mang theo cả thang này nữa - nó là con của Lenoir,” ông Barling nói. “Dám rình mò trong phòng. Chà chà, thật đáng đời lão Lenoir vì dám chống lại ta!”

Hai người bị vác, bị kéo lê xuống dãy bậc thang dài và được đưa vào những đường hầm phía dưới. Ông Barling dừng lại và lôi một cuộn dây trong túi ra. Ông ta quăng cho gã người giúp việc.

“Cầm lấy này. Buộc một đầu vào cái đinh ở đằng kia, và vừa đi vừa thả dây. Ta biết khá rõ đường này, nhưng Block thì không, hẳn sẽ đến để mang thức ăn cho cặp tù nhân này. Ta không muốn hắn lạc đường đâu! Chúng ta có thể buộc dây lại ngay trước khi đến nơi ta sẽ đưa chúng tới, như vậy chúng sẽ không thấy và không dùng nó để trốn thoát được.”

Gã tay chân buộc sợi dây vào cái đinh mà ông Barling đã chỉ, rồi vừa đi hẳn vừa gỡ cuộn dây ra. Như vậy sợi dây sẽ được dùng như một công cụ dẫn lối cho những ai không biết đường. Nếu không sẽ rất nguy hiểm khi đi

lang thang trong những đường hầm ngầm này. Vì có những đường hầm trong này chạy dài hàng dặm.

Sau khoảng tám phút, nhóm người tới một nơi như một cái động bị khoét tròn, nằm trong vách của một đường hầm lớn nhưng khá thấp. Ở đây có đặt một cái ghế băng với vài tấm chăn, một cái hộp được dùng như bàn, và một bình nước. Chẳng có gì khác.

Bồ hóng lúc này đã tỉnh lại sau cú đánh vào đầu. Tuy nhiên, tù nhân còn lại thì vẫn nằm bất tỉnh, hít thở nặng nề.

“Nói chuyện với hắn chẳng ích gì đâu,” ông Barling nói. “Phải đến ngày mai hắn mới tỉnh lại. Lúc đó chúng ta sẽ tới nói chuyện với lão sau. Ta sẽ đưa theo Block.”

Bồ hóng được đặt dưới sàn. Nó đột ngột ngồi dậy, và đặt tay lên cái đầu đang nhức của mình. Nó không thể hình dung ra mình đang ở đâu.

Nó nhìn lên và thấy ông Barling, rồi đột nhiên nhớ lại mọi việc. Nhưng bằng cách nào nó tới được đó, trong cái động tối tăm này?

“Ông Barling!” nó nói. “Toàn bộ chuyện này là sao? Ông đánh tôi để làm gì? Tại sao ông lại đưa tôi đến đây?”

“Hình phạt dành cho thằng nhóc cứ thích chõ mũi vào những việc không liên quan đến nó!” ông Barling đáp, bằng một giọng mỉa mai tàn nhẫn.

“Mày sẽ ở cùng với ông bạn đang nằm trên ghế băng kia. Hắn sẽ ngủ cho tới sáng. Ta e là vậy. Sau đó mày có thể kể cho hắn tất cả mọi chuyện, và nhớ nói rằng ta sẽ quay lại nói chuyện thẳng thắn với hắn một chút!

“Và nhìn đây này, Pierre - mày biết mà, phải không nào, rằng thật dại dột nếu lang thang trong những đường hầm cổ này? Ta đã đưa mày tới một lối ít ai biết tới, và nếu mày muốn bị lạc và không bao giờ có tin tức gì nữa thì, ồ, cứ thử đi lang thang quanh đây đi, vậy thôi!”

Bồ hóng tái nhợt. Nó biết sự nguy hiểm của việc đi lang thang trong những đường hầm cổ bị lãng quên. Nó dám chắc mình chẳng biết gì về cái đường hầm nơi nó đang ở lúc này. Nó đang định hỏi thêm vài câu thì ông

Barling đã nhanh chóng quay gót và bỏ đi cùng với gã tay chân của mình. Bọn họ mang cái đèn đi theo và bỏ lại thằng bé trong bóng tối. Nó hét với theo sau.

“Này, lũ quái vật! Để lại cho tôi một cái đèn chứ!” Nhưng không có tiếng trả lời. Bờ hóng nghe những tiếng bước chân đang đi xa dần, và rồi chỉ còn lại sự im lặng và bóng tối.

Thằng bé sờ trong túi để tìm đèn pin, nhưng cái đèn không có ở đó. Nó đã làm rơi đèn trong phòng ngủ của mình rồi. Nó mò mẫm tìm đường tới ghế băng, và quờ quạng xung quanh tìm bố của George. Nó ước gì ông tỉnh dậy. Trong bóng tối thế này thật khủng khiếp. Lại còn lạnh nữa.

Bờ hóng tuồn người vào dưới những tấm chăn và nép mình lại gần người đàn ông đang bất tỉnh. Nó vô cùng mong mỏi rằng ông sẽ tỉnh lại.

Có tiếng nước nhỏ giọt tong tong vọng lại từ đâu đó quanh đấy. Sau một lúc thì Bờ hóng không thể chịu được nữa. Nó biết đó chỉ là những giọt nước nhỏ xuống từ trần đường hầm ở một chỗ ẩm ướt, nhưng nó cảm thấy không thể chịu đựng nổi. Tong tong tong. Tong tong tong. Giá mà tiếng ấy dừng lại!

“Mình sẽ phải đánh thức bố của George dậy!” thằng bé tuyệt vọng nghĩ. “Mình phải nói chuyện với ai đó!”

Nó bắt đầu lay người đàn ông đang ngủ, không biết phải gọi ông là gì, vì nó không biết họ của ông. Nó không thể gọi ông là “bố của George” được! Rồi nó nhớ ra rằng những đứa khác đã gọi ông là chú Quentin, nó bắt đầu hét cái tên đó vào tai của ông bác bị đánh thuốc.

“Chú Quentin! Chú Quentin! Dậy đi! Tỉnh dậy đi! Ôi, chú làm ơn dậy đi có được không!”

Cuối cùng chú Quentin cũng cựa quậy. Ông mở mắt trong bóng tối và lắng nghe giọng nói khẩn nài bên tai mình và cảm thấy hơi khó hiểu.

“Chú Quentin! Tỉnh dậy nói chuyện với cháu đi. Cháu sợ lắm!” giọng nói cất lên. “CHÚ QUENTIN!”

Người đàn ông nghĩ lảng máng rằng đó hẳn là Julian hoặc Dick. Ông quàng tay qua người Bồ hóng và kéo nó lại gần mình. “Được rồi. Đi ngủ đi,” ông nói. “Chuyện gì vậy, Julian? Hay là Dick đấy? Đi ngủ đi.”

Rồi ông lại ngủ thiếp đi, vì ông vẫn còn đang say thuốc. Nhưng giờ Bồ hóng đã thấy dễ chịu hơn. Nó nhắm mắt lại, cảm thấy chắc chắn rằng mình sẽ không thể ngủ được. Nhưng nó lại thiếp đi gần như tức khắc! Nó ngủ ngon lành suốt cả đêm, và chỉ bị đánh thức khi chú Quentin cựa mình trên ghế băng.

Người đàn ông bối rối ngạc nhiên khi thấy giường của mình bỗng nhiên lại cứng như vậy. Ông thậm chí còn ngạc nhiên hơn khi thấy có người nằm trên giường với mình, vì ông chẳng nhớ gì cả. Ông vươn tay để bật chiếc đèn đọc sách ở cạnh giường vào đêm hôm trước.

Nhưng nó không có ở đó! Kỳ lạ thật! Ông quờ quạng xung quanh và chạm vào mặt của Bồ hóng. Cái thứ ở bên cạnh ông là gì thế này? Ông bắt đầu cảm thấy cực kỳ bối rối. Và thấy khó chịu nữa. Chuyện gì *có thể* đã xảy ra nhỉ?

“Chú tỉnh rồi ạ?” giọng Bồ hóng vang lên. “Ôi chú Quentin, chú tỉnh lại cháu mừng quá. Cháu hy vọng chú không phiền vì cháu gọi chú như vậy, nhưng cháu không biết họ của chú. Cháu chỉ biết chú là bố của George và chú của Julian.”

“Ờ - cháu là ai?” Chú Quentin ngạc nhiên hỏi.

Bồ hóng bắt đầu kể cho ông mọi chuyện. Chú Quentin lắng nghe trong sự kinh ngạc cực độ. “Nhưng *tại sao* chúng ta lại bị bắt cóc như thế này?” ông nói, vừa ngạc nhiên vừa tức giận. “Ta chưa từng nghe thấy việc gì như vậy trong đời cả!”

“Cháu không biết tại sao ông Barling lại bắt cóc chú - nhưng cháu biết ông ta đưa cháu đi vì cháu đã tình cờ thấy những việc ông ta đang làm,” Bồ hóng đáp. “Dù sao thì sáng nay ông ta cũng sẽ quay lại cùng với Block và ông ta có bảo sẽ nói chuyện thẳng thắn với chú đấy. Cháu e là chúng ta sẽ phải đợi ở đây. Chúng ta không thể tìm được đường đến chỗ an toàn trong

bóng tối, qua cái mê cung đường hầm này.” Vậy là họ đợi - và đúng lúc đó ông Barling tới, đem theo Block. Block mang đến một chút thức ăn, đó là một sự tiếp đón rất ân cần với những tù binh.

“Ồ quái vật Block!” Bồ hóng lập tức gào lên khi thấy gã tay chân trong ánh đèn xách tay. “Sao mi dám tiếp tay cho việc này? Cứ đợi đến khi bố ta biết xem! Trừ khi ông ấy cũng tham gia vào!”

“Câm mồm!” Block nói. Bồ hóng nhìn hẩn chăm chăm. “Vậy là mi có thể nghe được!” nó nói. “Suốt thời gian qua mi đã giả vờ như không thể! Thật quý quyết! Hẩn là mi đã biết được rất nhiều bí mật khi giả vờ bị điếc và nghe lỏm đủ mọi thứ chuyện không dành cho mi. Mi thật xảo quyết, Block ạ, và thậm chí còn tồi hơn thế!”

“Quất nó vài phát đi, Block, nếu mày muốn,” ông Barling nói, ngồi lên cái hộp. “Ta không có thời gian cho những thằng nhóc vô lễ đâu!”

“Tôi sẽ làm,” Block nói dứt khoát, rồi hẩn gỡ một đoạn dây buộc quanh thắt lưng ra. “Tôi đã luôn muốn làm thế, đồ sâu bọ hỗn xược!”

Bồ hóng cảm thấy sợ hãi. Nó nhảy ra khỏi ghế băng và giơ nắm đấm lên.

“Để ta nói chuyện với tù binh của chúng ta trước đã,” ông Barling nói. “Sau đó mày có thể cho thằng Pierre một trận xứng đáng với nó. Bắt nó đợi sẽ vui hơn đấy.”

Chú Quentin đang lặng lẽ lắng nghe toàn bộ sự việc. Ông nhìn ông Barling, và nghiêm khắc nói.

“Người nợ ta một lời giải thích về hành vi lạ lùng của mình đấy. Ta yêu cầu được đưa trở lại Đỉnh Buôn lậu. Người sẽ phải trả lời cảnh sát về việc này!”

“Ồ không, ta sẽ không làm thế đâu,” ông Barling nói bằng một giọng nhẹ nhàng đến lạ kỳ. “Ta có một đề nghị rất hấp dẫn dành cho ông đây. Ta biết lý do ông tới Đỉnh Buôn lậu. Ta biết vì sao ông và ông Lenoir lại hứng thú với các thí nghiệm của nhau đến vậy.”

“Làm sao người biết được?” Chú Quentin nói. “Chắc là lén theo dõi chứ gì!”

“Đúng đó - cháu cá là Block đã lén theo dõi và đọc trộm thư!” Bồ hóng gào lên đầy căm phẫn.

Ông Barling chẳng thèm đếm xỉa đến sự ngắt lời đó. “Nào, quý ngài thân mến của ta,” ông ta nói với chú Quentin, “ta sẽ nói rất ngắn gọn đề nghị của ta. Ta biết ông đã nghe nói rằng ta là một kẻ buôn lậu. Phải. Ta kiếm bộn tiền từ việc đó. Thật dễ dàng để tiến hành giao thương buôn lậu ở đây, vì chẳng ai có thể tuần tra khu đầm lầy, hay ngăn người ta sử dụng lối đi bí mật mà chỉ có ta và một vài người khác biết. Vào những đêm thuận lợi ta đánh tín hiệu ra ngoài biển - hay đúng hơn là Block ở đây làm vậy cho ta, sử dụng tòa tháp tiện lợi của Đỉnh Buôn lậu...”

“Ôi! Vậy ra đó là Block!” Bồ hóng kêu lên.

“Rồi khi hàng hóa đến,” ông Barling nói, “và lại vào một thời điểm thuận lợi thì ta - ở - xử lý chúng. Ta che dấu vết rất cẩn thận, để không kẻ nào có thể buộc tội ta vì chúng chẳng bao giờ có nổi một bằng chứng nào.”

“Tại sao người lại nói với ta tất cả chuyện này?” Chú Quentin khinh bỉ nói. “Đó chẳng phải mối bận tâm của ta. Ta chỉ hứng thú với kế hoạch rút cạn đầm lầy, chứ không phải những hàng hóa buôn lậu được vận chuyển qua đó!”

“Chính xác, ông bạn thân mến của ta ạ!” ông Barling nói vẻ tử tế. “Ta biết điều đó. Ta thậm chí đã xem các bản kế hoạch của ông và đọc các thí nghiệm của ông cũng như ông Lenoir. Nhưng rút cạn đầm lầy có nghĩa là chấm dứt công việc kinh doanh của ta! Một khi đầm lầy đã cạn, một khi nhà cửa được xây cất ở đó và đường được làm, một khi sương mù tan, việc làm ăn của ta cũng tan biến theo! Một bến cảng có thể được xây ngoài đó, bên rìa những đầm lầy - những con tàu của ta mang theo hàng hóa quý giá không còn có thể lén vào mà không bị phát hiện nữa! Không chỉ tiền của ta sẽ ra đi, mà tất cả những hứng khởi vốn có ý nghĩa đối với ta hơn cả cuộc sống, cũng biến mất!”

“Người điên rồi!” Chú Quentin ghê tởm nói. Ông Barling *quả là* có hơi điên thật. Ông ta luôn cảm thấy một sự thỏa mãn lớn lao khi được là một kẻ buôn lậu thành công trong thời buổi mà buôn lậu đã gần đi đến hồi kết. Ông ta yêu cảm giác bồi hồi khi biết rằng những con tàu nhỏ của mình đang lẩn trong sương mù tiến về phía những đầm lầy nguy hiểm. Ông ta thích thú được biết rằng người ta đang băng qua một lối đi nhỏ hẹp trên đầm lầy mù sương để tới điểm hẹn đã định, mang theo hàng buôn lậu. “Đáng ra ông nên sống cách đây cả trăm năm hoặc hơn thế!” Bồ hóng nói, cũng cảm thấy rằng ông Barling hơi điên. “Ông không thuộc về thời đại này.”

Ông Barling quay sang Bồ hóng, đôi mắt lóe lên vẻ nguy hiểm trong ánh đèn xách.

“Mày còn nói một từ nữa là ta sẽ thả mày vào đầm lầy đấy!” ông ta nói. Bồ hóng cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Nó chợt nhận ra rằng ông Barling quả thật có ý định làm điều ông ta đã nói. Thật là một người đàn ông nguy hiểm. Chú Quentin cũng nhận thấy điều đó. Ông thận trọng nhìn ông Barling.

“Làm sao ta lại vướng vào chuyện này?” ông hỏi. “Sao người lại bắt cóc ta?”

“Ta biết rằng ông Lenoir đang định mua các bản kế hoạch từ ông,” ông Barling đáp. “Ta biết ông ta định rút cạn đầm lầy bằng cách sử dụng những ý tưởng xuất chúng của ông. Ông thấy đấy, ta biết tất cả về chúng! Ta cũng biết rằng ông Lenoir hy vọng kiếm bộn tiền nhờ bán đất khi khu đầm lầy đã được rút cạn. Toàn bộ là của ông ta, khu đầm lầy mù sương đó - và giờ thì chẳng hữu dụng với bất cứ ai ngoài ta cả! Nhưng cái đầm lầy đó sẽ không bị rút cạn - ta sẽ mua những kế hoạch của ông, không phải ông Lenoir!”

“Vậy người muốn làm cạn đầm lầy sao?” Chú Quentin hỏi với vẻ ngạc nhiên.

Ông Barling cười với vẻ đầy khinh miệt. “Không! Những kế hoạch của ông, và kết quả các thí nghiệm của ông, sẽ bị đốt cháy! Chúng sẽ là của ta, ta không muốn dùng chúng. Ta muốn đầm lầy được giữ nguyên hiện trạng,

kín đáo, được sương mù che phủ, và nguy hiểm với tất cả trừ ta và người của ta. Vậy nên, quý ông thân mến của tôi, ông sẽ vui lòng đặt giá cho tôi, thay vì cho ông Lenoir và ký vào văn bản tôi đã chuẩn bị này, chuyển nhượng toàn bộ các kế hoạch của ông cho tôi!”

Ông ta đưa ra một mảnh giấy lớn trước mặt chú Quentin. Bờ hóng nín thở quan sát.

Chú Quentin cầm tờ giấy lên. Ông xé nó thành những mảnh nhỏ. Ông ném chúng vào mặt ông Barling và khinh bỉ nói: “Ta không giao du với những gã điên, cả những kẻ lừa đảo nữa, ông Barling ạ!”

[20] Timmy giải cứu

ÔNG BARLING tái nhợt người đi. Bò hóng gào ầm lên thích thú.
“Hoan hô! Chú cừ lắm, chú Quentin!”

Block la lớn và lao bổ tới chỗ thằng bé đang hăng chí. Hấn tóm lấy vai nó, và giơ đoạn dây lên chuẩn bị quật.

“Đúng rồi,” ông Barling nói, bằng một kiểu giọng rít lên kỳ quặc. “Xử lý thằng đó trước, Block ạ và rồi đến thằng ngu - khó bảo - cứng đầu này! Chúng ta sẽ sớm khiến bọn chúng phải biết điều. Thỉnh thoảng quật một phát ra trò, một vài ngày ở đây trong bóng tối, không có chút đồ ăn nào - à, điều đó sẽ khiến chúng ngoan ngoãn hơn!”

Bò hóng hét to hết cỡ. Chú Quentin nhảy dựng lên. Cái dây quật xuống và Bò hóng lại hét lên.

Rồi đột nhiên có tiếng bước chân phi nhanh, rồi một thứ gì đó lao lên Block. Block thét lên vì đau đớn và quay lại. Hấn vô tình làm đổ chiếc đèn xách tay, và ánh sáng phụt tắt. Một tiếng gầm đầy dữ tợn vang lên. Block loạng choạng bước, cố gắng xua đi cái vật đang bám dính lấy hấn.

“Barling! Giúp tôi!” hấn hét lên. Ông Barling tới giúp, nhưng lại đến lượt ông ta bị tấn công. Chú Quentin và Bò hóng lắng nghe trong kinh ngạc và sợ hãi. Cái sinh vật đột nhiên xuất hiện này là thứ gì vậy? Liệu tiếp theo nó có tấn công họ không? Đó là một con chuột khổng lồ, hay một loại động vật hoang dã hung dữ nào đó đã ám những đường hầm này ư?

Con vật hung dữ đột nhiên sủa vánh lên. Bò hóng mừng rỡ.

“TIMMY! Là mày, Timmy! Ôi, chó ngoan, chó ngoan! Vậy thì lao vào hấn đi, tấn công hấn đi! Cắn mạnh vào, Timmy.”

Hai gã đàn ông đang chết khiếp chẳng thể làm gì để chống lại chú chó giện dữ. Chẳng mấy chốc chúng đã chạy xuống đường hầm nhanh nhất có

thể, lần tìm sợi dây vì sợ bị lạc. Timmy đuổi theo chúng với sự khoái trá cực độ, và rồi quay về bên Bồ hóng và bố George, cảm thấy rất thỏa mãn.

Nó được chào đón nồng nhiệt. Bố George làm ấm lên, còn Bồ hóng thì vòng tay quanh cổ chú chó bự.

“Làm sao mày tới đây được? Mày đã tìm thấy đường ra khỏi hành lang bí mật à? Mày bị đói phải không? Nhìn này, có chút thức ăn đây.”

Timmy vục vào ăn ngon lành. Nó đã ngấu nghiến một vài con chuột, bởi nếu không thì chẳng có chút thức ăn nào. Nó đã liếm những giọt nước nhỏ xuống khắp nơi từ trên trần, nên nó đã không bị khát. Nhưng chắc chắn nó đã rất bối rối và lo lắng. Trước đây nó chưa từng rời khỏi cô chủ yêu quý của mình lâu đến vậy!

“Chú Quentin - Timmy có thể đưa chúng ta an toàn trở về Đỉnh Buôn lậu, phải không ạ?” đột nhiên Bồ hóng hỏi. Nó nói với Timmy. “Mày có thể đưa chúng tao về nhà không, anh bạn thân mến? Về nhà, về với George ấy?”

Timmy lắng nghe với đôi tai dựng đứng lên. Nó chạy xuống đường hầm một chút, rồi nhanh chóng quay lại. Nó không thích cái ý tưởng đi xuống dưới đó. Nó cảm thấy rằng kẻ thù đang đợi cả bọn. Ông Barling và Block không có vẻ gì sẽ nhượng bộ dễ dàng thế đâu!

Nhưng Timmy biết những lối đi khác quanh các đường hầm đục lỗ chỗ trên sườn đồi này. Nó biết, ví dụ như, đường xuống đầm lầy! Vậy là nó khởi hành trong bóng tối, với tay của chú Quentin trên vòng cổ, và Bồ hóng theo sát phía sau, giữ lấy áo khoác của chú Quentin.

Việc này không dễ dàng hay vui vẻ gì. Đôi khi chú Quentin tự hỏi không hiểu Timmy có thực sự biết nó đang đi đâu không. Họ đi xuống mãi, vấp chân ở những chỗ gồ ghề, đôi khi lại đập đầu vào một khoảng trần thấp đột ngột. Đó không phải là một cuộc hành trình dễ chịu với chú Quentin, vì ông không đi giày, và chỉ mặc áo ngủ và quần chần.

Sau một hồi lâu, họ ra tới mép của đầm lầy, ở dưới chân đồi! Đó là một nơi hoang vu và sương mù bao phủ khắp nơi, cả Bồ hóng và chú Quentin đều không biết phải quay hướng nào!

“Không phải lo,” Bồ hóng nói, “chúng ta có thể giao phó cho Timmy. Nó biết rõ đường mà. Nó sẽ đưa chúng ta trở lại thành phố, và một khi đã ở đó chúng ta sẽ tự biết đường về nhà!”

Nhưng đột nhiên, trước sự kinh ngạc và bất an của họ, Timmy dừng khựng lại, vểnh tai lên, rên ư ử và không tiến xa thêm nữa. Trông nó cực kỳ khổ sở và buồn rầu. Vấn đề có thể là gì nhỉ?

Rồi, với một tiếng sủa, chú chó bỏ hai người lại, và phi như bay trở lại đường hầm họ vừa mới rời khỏi. Nó mất dạng hoàn toàn!

“Timmy!” Bồ hóng hét lên. “Timmy! Tới đây! Đừng bỏ chúng tao lại! TIMMY!”

Nhưng Timmy đã đi mất; vì sao thì cả Bồ hóng và chú Quentin đều không biết. Họ nhìn nhau trân trân.

“Chà - ta nghĩ chúng ta nên thử tìm đường băng qua khoảng đầm lầy này xem,” chú Quentin nói, vể hoài nghi, thò một chân ra để xem mặt đất có rắn không. Nhưng không hề! Ông lập tức rút chân lại.

Sương mù dày quá mức nên họ chẳng thể nhìn thấy gì. Phía sau họ là lối vào đường hầm. Một vách đá lởm chởm dựng đứng vút lên trên. Đường đó thì chẳng có lối đi nào hết, điều ấy là chắc chắn. Họ phải làm cách nào đó tìm ra lối đi vòng quanh chân đồi tới đường chính dẫn vào thành phố - nhưng lối đi lại nằm trên khu đầm lầy!

“Chúng ta ngồi xuống chờ một chút xem Timmy có quay lại không đi,” Bồ hóng đề nghị. Vậy là họ ngồi xuống một hòn đá bên lối vào đường hầm và chờ đợi.

Bồ hóng bắt đầu nghĩ tới những đứa khác. Nó tự hỏi không biết chúng nghĩ gì khi phát hiện ra cả nó và chú Quentin đều mất tích. Hẳn là chúng phải kinh ngạc lắm!

“Không hiểu những người khác đang làm gì nhỉ?” nó nói to. “Cháu rất muốn biết!”

Những người khác, như chúng ta biết, đã làm cả đồng việc. Chúng đã tìm thấy lối vào đường hầm từ chỗ ngồi bên cửa sổ nơi ông Barling đưa các tù nhân đi, và chúng đã xuống đó rồi tận mắt thấy ông Barling và Block trên đường tới nói chuyện với chú Quentin và Bồ hóng!

Chúng cũng phát hiện ra rằng Block không hề nằm trên giường của hắn ta - hắn đã để lại một hình nộm thay thế. Giờ tất cả mọi người đang đồng thanh lên tiếng, và ông Lenoir đột nhiên bị thuyết phục rằng Block là một tên gián điệp, được ông Barling cài vào nhà ông, và không phải là người giúp việc tốt như hắn vẫn tỏ ra!

Khi Julian cảm thấy rằng ông đã bị thuyết phục về điều này, cậu nói chuyện với ông thoải mái hơn, cậu kể với ông về lối đi qua bộ ngồi bên cửa sổ, về việc chúng đã thấy ông Barling và Block hôm nay, trong những đường hầm dưới lòng đất như thế nào!

“Ôi chao ôi!” ông Lenoir thốt lên, giờ trông ông cực kỳ hoảng hốt. “Barling hắn là bị điên rồi! Ta luôn nghĩ hắn hơi kỳ quặc - nhưng hắn phải hoàn toàn mất trí thì mới bắt cóc người ta như thế - và Block cũng vậy. Đây là một âm mưu! Chúng đã nghe lỏm được những gì ta đang dự kiến với chú của cháu - và chúng quyết định ngăn dự định ấy lại vì nó sẽ cản trở việc buôn lậu của chúng. Có Chúa mới biết giờ chúng sẽ làm gì! Chuyện này nghiêm trọng đấy!”

“Giá mà chúng ta có Timmy!” George đột nhiên buột miệng. Ông Lenoir tỏ ra ngạc nhiên. “Timmy là ai?”

“Chà, giờ bác cũng nên biết mọi chuyện thôi,” Julian nói, rồi cậu kể cho ông Lenoir về Timmy, và cách chúng đã giấu chú chó.

“Các cháu thật là ngốc,” ông Lenoir nói ngắn gọn, tỏ ra không hài lòng. “Nếu các cháu nói với ta, ta đã tìm một ai đó trong thành phố để chăm sóc nó rồi. Ta không thể nào thôi ghét chó được. Ta ghét cay ghét đắng chúng

và không bao giờ chứa chúng trong nhà. Nhưng ta sẽ vui lòng sắp xếp để nó đi ở nhờ, nếu ta biết các cháu mang theo nó.”

Bọn trẻ cảm thấy hối hận và có chút hổ thẹn. Ông Lenoir là một người kỳ quặc và nóng tính, nhưng xem ra ông chẳng đến mức kinh khủng như chúng đã từng nghĩ về ông.

“Cháu muốn đi xem mình có thể tìm thấy Timmy không,” George nói. “Cháu nghĩ bác nên nhờ cảnh sát can thiệp ngay đi, và có lẽ chúng cháu có thể đi kiểm Timmy? Chúng cháu biết đường vào hành lang bí mật từ phòng làm việc của bác.”

“Ồ - vậy đó là lý do cháu đã trốn ở đó vào chiều hôm qua,” ông Lenoir nói. “Ta cứ nghĩ cháu là một thằng bé rất hư hỏng. Ồ, thử đi kiểm nó xem, nếu cháu muốn, nhưng đừng có đưa nó lại gần ta. Ta thật sự không thể chịu được khi có một con chó ở trong nhà mình đâu.”

Ông lại đi gọi điện cho đồn cảnh sát. Bà Lenoir, mắt đỏ ửng vì khóc, đứng bên cạnh ông. George chuồn tới phòng nghiên cứu, theo sau là Dick, Julian và Anne. Marybelle ở lại bên cạnh mẹ nó.

“Đi thôi - vào trong hành lang bí mật đó để tìm anh bạn Timmy đi,” George nói. “Nếu tất cả chúng ta cùng đi, huýt sáo và hét gọi, chắc chắn cậu ấy sẽ nghe thấy chúng ta!”

Chúng tìm thấy đường vào trong hành lang, bằng cách lặp lại những việc chúng đã làm trước đây. Tấm ván trượt trở lại, và rồi một lối vào khác lớn hơn mở ra như lúc trước. Cả bọn lách người qua đó, và thấy mình đang ở trong một hành lang rất hẹp dẫn từ phòng làm việc lên phòng ngủ của Bồ hóng.

Nhưng Timmy không có ở đó! Bọn nhóc rất ngạc nhiên, nhưng George sớm nghĩ ra lý do.

“Các cậu có nhớ Bồ hóng đã kể cho chúng ta rằng có một đường vào hành lang này từ phòng ăn, cũng như từ phòng làm việc và phòng ngủ của Bồ hóng không? Ừm, tôi tin rằng tôi đã thấy một cánh cửa hay thứ gì đó ở

đấy, khi chúng ta đi qua nơi chắc hẳn phải là phòng ăn, có khả năng Timmy đã đẩy qua đó và đi vào một hành lang khác.”

Chúng quay lại, từng đứa một. Chúng tới phòng ăn - hay đúng hơn, chúng đi đằng sau bức tường của phòng ăn. Ở đó chúng thấy cánh cửa mà George đã phát hiện ra khi chúng đi qua - một cánh cửa nhỏ và áp phẳng vào tường nên rất khó nhìn thấy. George đẩy cửa. Cánh cửa mở ra dễ dàng, và rồi đóng sập lại, với một tiếng cách nhỏ. Cửa này có thể được mở từ phía này nhưng từ phía bên kia thì không.

“Đó là nơi Timmy đã biến mất!” George nói, và nó đẩy cánh cửa một lần nữa. “Cậu ấy đẩy vào cánh cửa này và nó mở ra - cậu ấy đi qua và cánh cửa tự đóng chặt lại nên cậu ấy không thể trở lại được. Đi nào, chúng ta phải tìm ra cậu ấy.”

Cả nhóm đi qua cánh cửa nhỏ. Nó thấp đến mức chúng phải gập đầu xuống để đi qua, kể cả Anne. Chúng thấy mình đang ở trong một hành lang khá giống với hành lang mà chúng vừa rời khỏi, nhưng không hẹp đến mức đó. Hành lang đột ngột xuống dốc. Julian gọi những đứa khác.

“Anh tin rằng nó dẫn xuống những hành lang nơi chúng ta thường đưa Timmy ra khi cho nó xuống cái hố đó để đi dạo! Đúng rồi, nhìn kia - chúng ta đã tới nơi có cái hố đó!”

Chúng đi tiếp, gọi Timmy, và huýt sáo thật to, nhưng chẳng có Timmy nào tới cả. George bắt đầu cảm thấy lo lắng.

“Xin chào! - Chắc chắn đây là nơi chúng ta đã đi ra khi leo xuống những bậc thang từ hành lang chỗ bệ ngồi bên cửa sổ!” đột nhiên Dick nói. “Phải rồi. Nhìn kia, kia là đường hầm mà chúng ta đã thấy Block và ông Barling đi qua!”

“Ồ - cậu có nghĩ họ đã làm gì với Timmy không?” George nói bằng một giọng sợ hãi. “Tôi chưa từng nghĩ tới điều đó!”

Mọi người cảm thấy hoảng hốt. Thật lạ nếu Timmy ở gần đó mà lại để yên cho Block và ông Barling tự do đi lại. Có thể nào họ đã làm hại nó theo

cách nào đó không? Chúng không hề biết rằng Timmy vào chính lúc đó đang ở với bố George và Bồ hóng!

“Nhìn cái này này!” Julian đột nhiên nói, và cậu chiếu đèn pin lên một thứ gì đó để chỉ cho những đứa khác. “Dây. Dây dẫn thẳng xuống đường hầm này. Tại sao chứ?”

“Đây là đường hầm mà ông Barling và Block đã đi!” George nói. “Tôi tin rằng nó dẫn tới nơi chúng đã đưa bố và Bồ hóng tới! Chúng đang giữ họ làm tù binh dưới đó! Tôi sẽ lần theo sợi dây và tìm ra chúng! Ai đi với tôi nào?”

[21] Cuộc hành trình xuyên qua ngọn đồi

“TÔI ĐI!” tất cả cùng nói một lúc. Cứ làm như chúng sẽ không để George đi một mình vậy!

Vậy là chúng đi xuống cái đường hầm tối thui, lần theo sợi dây. Julian miết ngón tay theo sợi dây, còn những đứa khác đi theo phía sau, nắm tay nhau. Như thế sẽ không có ai bị lạc cả.

Sau khoảng mười phút chúng tới căn động tròn nơi Bồ hóng và bố George đã ở vào đêm hôm trước. Giờ thì họ không có ở đó, hẳn nhiên rồi - họ đang trên đường xuống dưới hầm lầy!

“Ê, nhìn này! Đây hẳn là nơi họ đã từng ở!” Julian hét lên, rọi đèn quanh quất. “Một cái ghế băng - với những cái chần lộn xộn - và chiếc đèn bàn bị lật úp. Và nhìn đây này, những mảnh giấy bị xé vụn ra! Đã có chuyện gì đó xảy ra ở đây!”

George nhanh trí chấp nối sự việc lại trong đầu. “Ông Barling đưa họ tới đây và bỏ họ lại. Sau đó ông ta quay lại với một lại đề xuất gì đó với bố, bố đã từ chối nó! Hẳn đã phải có một cuộc ẩu đả gì đó và cái đèn đã bị vỡ. Ôi - hy vọng bố và Bồ hóng thoát ra an toàn.”

Julian thấy bi quan. “Cầu Chúa họ đừng có đi lang thang trong những đường hầm khủng khiếp này. Ngay cả Bồ hóng cũng không biết đến một phần tư trong số chúng. Giá mà anh biết được chuyện gì đã xảy ra.”

“Có người tới!” đột nhiên Dick nói. “Tắt đèn đi, Ju.”

Julian tắt cái đèn pin mà cậu mang theo. Lập tức cả bọn ngập trong bóng tối. Chúng núp vào phía cuối căn động, lắng nghe.

Phải - những tiếng bước chân đang tiến lại. Những bước chân khá thận trọng. “Nghe như có hai hay ba người,” Dick thì thầm. Chúng đang tới gần. Dù là kẻ nào đang tới thì rõ ràng chúng cũng đang lần theo đường hầm nơi có sợi dây.

“Có lẽ là ông Barling - và Block,” George thì thầm. “Tới để nói chuyện tiếp với bố! Nhưng bố đã đi rồi!”

Một luồng sáng chói lòa đột ngột bùng lên quanh động - và soi tỏ chỗ bọn trẻ đang núp. Một tiếng kêu lớn đầy kinh ngạc vang lên.

“Ôi chao ôi! Kẻ nào ở đây thế? Tất cả chuyện này là sao?”

Đó là giọng của ông Barling. Julian đứng dậy, chớp mắt trong luồng sáng.

“Chúng tôi tới tìm chú của chúng tôi và Bồ hóng,” cậu đáp. “Họ đang ở đâu?”

“Chúng không có đây à?” ông Barling hỏi, tỏ ra ngạc nhiên. “Còn con chó súc vật kinh khủng đó đã đi chưa?”

“Ôi - Timmy đã ở đây ư?” George vui mừng hét lên. “Cậu ấy đâu rồi?”

Đi cùng với ông Barling có hai người khác. Một là Block. Còn kẻ kia là gã tay chân của ông ta. Ông Barling đặt chiếc đèn xách tay trên tay xuống.

“Ý mày là mày không biết những tên khác đang ở đâu ư?” ông ta nói vẻ khó chịu. “Nếu chúng tự bỏ đi, chúng sẽ không bao giờ quay lại được nữa.”

Anne khẽ thét lên. “Tất cả là tại ông, đồ độc ác!”

“Im đi, Anne!” Julian nói. “Ông Barling,” cậu nói, quay về phía tên buôn lậu đang nổi giận, “Tôi nghĩ ông nên quay trở về cùng với chúng tôi và giải thích sự việc. Giờ ông Lenoir đang nói chuyện với cảnh sát đấy.”

“Ồ, thế ư?” ông Barling nói. “Vậy thì ta nghĩ tất cả chúng ta ở lại dưới này thêm một lúc thì tốt hơn! Phải, cả mày nữa! Ta sẽ khiến Lenoir phải quần quại! Ta sẽ giữ tất cả chúng mày làm tù binh - và lần này chúng mày sẽ bị trói để không thể trốn đi lang thang như những tên kia được! Có dây không, Block?”

Block bước tới cùng với gã kia. Chúng tóm lấy George đầu tiên, rất thô bạo.

Nó hét toáng lên. “Timmy! Timmy! Cậu ở đâu? Timmy, tới cứu tớ đi! Ôi, TIMMY!”

Nhưng chẳng có Timmy nào tới cả. Chẳng mấy chốc nó đã bị đẩy vào góc động với đôi tay bị trói phía sau người. Rồi chúng quay sang Julian.

“Ông điên rồi,” Julian nói với ông Barling, kẻ đang đứng gần đó, giữ chiếc đèn xách tay. “Ông hẳn là bị điên khi làm những việc thế này.”

“Timmy!” George hét lên, cố gắng gỡ tay ra. “Timmy, Timmy, Timmy!”

Timmy không nghe thấy. Nó ở quá xa. Nhưng chú chó đột nhiên cảm thấy bứt rứt. Nó đang ở cùng bố George và Bồ hóng bên rìa đầm lầy, chuẩn bị dẫn họ đi vòng quanh ngọn đồi tới nơi an toàn. Nhưng nó dừng lại và lắng nghe. Hẳn nhiên là nó chẳng thể nghe thấy gì. Nhưng Timmy biết rằng George đang gặp nguy hiểm. Nó biết rằng cô chủ nhỏ yêu quý đang cần nó.

Đôi tai chẳng nói gì với nó, mũi cũng không. Nhưng trái tim mách bảo nó. George đang gặp nguy hiểm!

Nó quay đầu và biến mất trở vào đường hầm. Nó lao hết tốc lực qua những hành lang uốn khúc, hỗn hển thở.

Và rồi, khá đột ngột, ngay lúc Julian đang giận dữ chịu để hai tay bị trói chặt, một cơn lốc đầy lông ập tới! Đó là Timmy!

Nó lại ngửi thấy mùi kẻ thù của mình, ông Barling! Nó ngửi thấy mùi Block. Grừừừ!

“Con chó khủng khiếp đó lại đến kìa!” Block hét lên, và nhảy bật ra khỏi Julian. “Súng của ông đâu, Barling?”

Nhưng Timmy không sợ súng. Nó nhảy vào ông Barling và vật ông ta xuống sàn. Nó cắn nhẹ vào vai khiến ông ta hét lên. Rồi nó nhảy vào Block, và cũng vật hẳn xuống. Tên còn lại chạy biến đi. “Gọi con chó của mày đi đi; gọi nó đi đi, không thì nó sẽ giết chúng tao mất!” ông Barling gào lên, vật lộn, cái vai của ông ta đau đớn khủng khiếp. Nhưng chẳng ai nói gì. Cứ để Timmy làm gì nó muốn!

Không lâu sau cả ba tên đã chạy biến vào trong đường hầm tối tăm, lão đảo bước đi mà không có chút ánh sáng nào, cố gắng tìm ra đường trở về. Nhưng chúng đã không tìm thấy sợi dây, chúng đi lang thang trong bóng tối, rên rỉ và khiếp sợ.

Timmy mừng rỡ chạy trở lại. Nó tới bên George, rên lên đầy hân hoan và liếm cô chủ nhỏ của mình từ đầu tới chân. Còn George, người chưa bao giờ khóc, lại rất đổi kinh ngạc khi thấy nước mắt tuôn xuống má. “Nhưng tôi đang vui, chứ không phải buồn!” nó nói. “Ôi, ai đó cởi trói cho tôi đi! Tôi không thể vỗ về Timmy được!”

Dick cởi trói cho George và Julian. Rồi cả bọn có một khoảng thời gian tuyệt diệu nhặng xị lên với Timmy. Và nó cũng nhặng xị lên với chúng nữa! Nó rên ư ử và sủa toáng lên, nó lăn qua lăn lại, nó liếm láp chúng và thúc đầu vào cả bọn. Nó phát cuồng lên vì sung sướng.

“Ôi Timmy - thật tuyệt khi được gặp lại cậu,” George hạnh phúc nói. “Giờ cậu có thể dẫn bọn mình tới chỗ những người khác. Mình chắc chắn cậu biết bố ở đâu, Timmy ạ, và Bồ hóng nữa.”

Hẳn nhiên là Timmy biết. Nó cất bước, cái đuôi ngoe nguẩy, George nắm lấy vòng cổ của nó, còn những đứa khác xếp thành một hàng phía sau, tay nắm tay.

Chúng mang theo cái đèn xách tay và hai chiếc đèn pin nên có thể dễ dàng thấy đường. Nhưng chúng sẽ không bao giờ đi vào đúng đường hầm nếu Timmy không ở bên. Chú chó đã khám phá những lối đi rất kỹ lưỡng và khứu giác cho phép nó đi đúng đường mà không mắc lỗi.

“Nó đúng là một chú chó phi thường,” Anne nói. “Tôi nghĩ nó là con chó tuyệt nhất thế giới, George ạ.”

“Đương nhiên rồi,” George đáp, cô nhóc luôn nghĩ vậy từ khi Timmy còn là một chú chó con. “Tim yêu quý - lúc cậu ấy phóng lên và nhảy vào Block ngay khi hắn đang trói tay Julian chẳng phải tuyệt sao? Chắc hẳn cậu ấy đã biết rằng chúng ta cần cậu ấy!”

“Tôi nghĩ nó đang đưa chúng ta tới chỗ bố cậu và Bồ hóng,” Dick nói. “Nó tỏ ra rất chắc chắn về đường đi. Chúng ta đang đi đều đặn xuống đồi. Tôi cá chúng ta sẽ sớm tới bên đầm lầy thôi!”

Khi rốt cuộc chúng cũng tới chân đồi và ló ra khỏi đường hầm ngập trong sương, George hét lên. “Nhìn kìa! Bố kìa - và cả Bồ hóng nữa!”

“Chú Quentin!” Julian, Dick và Anne hét lên. “Bồ hóng! Xin chào, bọn tôi đến đây!”

Chú Quentin và Bồ hóng quay lại với vẻ ngạc nhiên hết cỡ. Họ nhảy dựng lên và tới gặp chú chó và đám trẻ đang phấn khích.

“Làm thế nào con tới được đây?” bố George nói rồi ôm lấy nó. “Timmy đã quay trở lại vì con à? Nó đột nhiên bỏ chúng ta và lao trở lại vào đường hầm.”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Bồ hóng hỏi, vẻ hăm hở, biết rằng những đứa kia sẽ có khối thứ để kể với nó.

“Nhiều lắm,” George đáp, mặt nó ửng đỏ. Thật tuyệt khi tất cả lại được ở bên nhau, cả Timmy nữa. Nó và Julian và Dick bắt đầu lần lượt kể mọi việc, và rồi bố nó cũng kể câu chuyện của ông, bị Bồ hóng chen ngang đôi chút.

“Chà,” cuối cùng Julian nói. “Cháu nghĩ chúng ta phải về thôi, nếu không cảnh sát sẽ cử chó săn đi lần dấu của cả đám đấy! Ông Lenoir sẽ rất ngạc nhiên khi thấy tất cả chúng ta cùng xuất hiện cho xem.”

“Giá mà ta không phải đang mặc đồ ngủ,” dượng của cậu nói, kéo chăn lên quanh người. “Ta sẽ thấy rất kỳ cục khi đi trên phố với bộ dạng thế này!”

“Bố đừng lo - giờ sương mù đang dày lắm,” George nói, và nó khẽ rùng mình vì không khí quá mức ẩm ướt. “Timmy - chỉ cho bọn tớ đường ra khỏi chỗ này đi. Tớ chắc chắn là cậu biết mà.” Timmy chưa từng ra khỏi đường hầm, nhưng dường như nó biết phải làm gì. Nó khởi hành quanh chân đồi, những người còn lại đi theo, kinh ngạc trước cái cách mà Timmy tìm ra

những con đường khô ráo để men theo. Trong màn sương, gần như không thể nhìn thấy nơi nào an toàn để bước lên và nơi nào không. Khu đầm lầy đầy hiểm nguy đang bao quanh họ!

“Hoan hô! Đường kia rồi!” Julian đột nhiên hét lên, khi con đường xây trên đầm lầy chạy lên đồi từ khoảng bùn mặn trải dài hiện ra trước mặt họ. Họ tiến tới, chân đắm chìm ướt. Timmy cố gắng nhảy bật lên đó.

Nhưng không hiểu sao nó lại trượt chân! Nó rơi lại vào trong đầm lầy, cố gắng tìm một chỗ đặt chân an toàn nhưng không thể. Nó rên lên.

“Timmy! Ôi nhìn kìa, cậu ấy đang ngập trong bùn - cậu ấy đang chìm!” George gào lên hoảng hốt. “Timmy, Timmy, mình tới đây!”

Nó suýt nữa thì giẫm xuống đầm lầy để giải cứu cho Timmy, nhưng bố nó đã kéo mạnh nó lại. “Con cũng muốn chìm trong đó luôn à?” ông hét lên. “Timmy sẽ ra khỏi đó an toàn thôi.”

Nhưng nó không ra được. Nó đang chìm. “Làm gì đi, ôi, làm gì đi chứ!” George hét lên, vùng vẫy để thoát khỏi bố mình. “Ôi, cứu Timmy đi, nhanh lên!”

[22] Cuối cùng mọi việc cũng ổn thỏa

NHƯNG AI có thể làm gì được đây? Trong cơn tuyệt vọng tất cả đều nhìn về phía Timmy tội nghiệp đang dùng hết sức bình sinh vật lộn trong đồng bùn đang lún xuống. “Nó đang chìm xuống!” Anne khóc lóc.

Đột nhiên có tiếng bánh xe rầm rầm lăn trên con đường tới ngọn đồi. Đó là một chiếc xe tải chở rất nhiều hàng hóa - than đá, than cốc, ván sàn, gỗ xẻ, hàng bao tải những thứ khác nhau. George hét lên gọi nó.

“Dừng lại, dừng lại! Giúp chúng tôi với! Chú chó của chúng tôi đang mắc trong đầm lầy.”

Chiếc xe tải dừng lại. Bố George lướt mắt qua những thứ trên xe. Trong tích tắc ông và Julian kéo một vài tấm ván ra khỏi lô hàng. Họ ném chúng vào đầm lầy, và dùng chúng làm chỗ kê chân, cả hai với tới Timmy tội nghiệp đang chìm dần.

Bác tài xế xe tải nhảy xuống để giúp. Trên đầm lầy, những tấm ván bắt chéo lên nhau, một vài khúc gỗ nữa được đặt vào, để tạo ra một lối đi an toàn. Lô hàng đầu tiên đã chìm ngấm vào trong bùn.

“Chú Quentin giữ được Timmy rồi - chú ấy đang kéo nó lên! Chú ấy giữ được nó rồi!” Anne hét lên.

George đột ngột ngồi thụp xuống vệ đường, trắng nhợt cả người. Nó thấy rằng Timmy giờ sắp được cứu thoát, và nó thấy mệt phờ vì choáng váng xen lẫn cảm giác hú hồn.

Thật khó mà kéo Timmy ra được, vì bùn rất quánh và hút chú chó xuống sâu hết mức. Nhưng ít nhất nó cũng đã thoát ra ngoài đầm lầy và lão đảo băng qua những tấm ván đang chìm, cố gắng ve vẩy cái đuôi lấm bùn.

Sững bần chẳng kém gì Timmy, George choàng tay ôm lấy nó.

“Ôi Timmy - cậu làm mọi người sợ quá! Ôi cậu mới nặng mùi làm sao - nhưng mình chẳng để tâm đâu! Mình cứ nghĩ cậu đã đi rồi chứ, Timmy tội

nghiệp!”

Người tài xế xe tải rầu rĩ nhìn những tấm ván của mình trong đầm lầy. Giờ chúng đã mất tăm bên dưới lớp bùn. Chú Quentin, cảm thấy hơi ngớ ngẩn vì mặc đồ ngủ và quần chần, nói với ông ta.

“Giờ trên người tôi chẳng có chút tiền nào, nhưng nếu ông gọi đến Đỉnh Buôn lậu tôi sẽ trả thật hậu hĩnh vì những tấm ván bị mất và vì sự giúp đỡ của ông.”

“À, tôi đang chuyển một ít than đá đến ngôi nhà kế bên Đỉnh Buôn lậu,” người đàn ông nói, nhìn phục trang kỳ dị của chú Quentin. “Có thể mọi người muốn đi nhờ chứ? Ở phía sau kia còn rất nhiều chỗ.”

Lúc này trời bắt đầu tối và cũng mù sương hơn, mọi người thì đã mệt nhoài. Họ vui mừng trèo lên xe tải, và nó gầm rú lao lên Đồi Ruồng bỏ. Chẳng mấy chốc họ đã ở Đỉnh Buôn lậu, thế là tất cả trèo xuống, đột nhiên cảm thấy uể oải.

“Ngày mai tôi sẽ gọi,” bác tài nói. “Giờ thì tôi không nghỉ được. Chúc tất cả một buổi tối tốt lành!”

Nhóm người bấm chuông. Sarah vội chạy ra cửa. Bà suýt ngã ngửa vì ngạc nhiên khi thấy mọi người đứng đó trong ánh sáng đèn ở tiền sảnh.

“Ôi Chúa ơi!” bà thốt lên. “Tất cả mọi người đã về! Chao ôi, ông và bà Lenoir sẽ rất mừng đấy - họ đã nhờ cảnh sát lùng sục khắp nơi để tìm mọi người! Họ đã xuống những hành lang bí mật, họ đến tận chỗ của ông Barling và...”

Timmy lao bổ vào tiền sảnh, bùn giờ đã khô trên người nó nên trông nó kỳ quặc khủng khiếp. Sarah hét tướng lên. “Cái gì thế này? Trời ơi, không thể là một con chó được!”

“Lại đây, Tim!” George gọi, sức nhớ ra rằng ông Lenoir ghét chó ghê gớm. “Sarah, bà nghĩ có thể cho Timmy tội nghiệp ở trong bếp cùng bà được không? Cháu không thể đuổi cậu ấy ra đường được - bà không biết cậu ấy đã dùng cảm thế nào đâu.”

“Đi đi, đi nào!” bố nó nói, sốt ruột với cuộc nói chuyện này. “Lenoir có thể chịu đựng Timmy được vài phút, chắc chắn đấy!”

“Ồ, tôi sẽ rất vui được trông nom nó!” Sarah nói. “Tôi sẽ tắm cho nó. Đó hẳn là điều nó muốn. Ông bà Lenoir đang ở trong phòng khách.Ồ, tôi đi lấy quần áo cho ông nhé?”

Nhóm người bước vào, và tiến về phòng khách, trong khi Timmy ngoan ngoãn đi tới bếp cùng với Sarah lúc này đang tỏ ra rất vui thích. Ông Lenoir nghe thấy cuộc nói chuyện và đẩy tung cửa phòng khách.

Bà Lenoir nhào vào Bồ hóng, nước mắt tuôn xuống má. Marybelle vui sướng cào nó, như thể cô bé là một chú chó vậy! Ông Lenoir xoa tay, vỗ lưng mọi người và nói: “Chà chà! Thật tốt khi thấy tất cả vẫn an toàn và khỏe mạnh. Chà chà! Chắc mọi người có một câu chuyện đáng để kể đây!”

“Đó là một câu chuyện kỳ lạ, Lenoir ạ,” bố của George nói. “Rất kỳ lạ. Nhưng tôi sẽ phải chăm lo cho hai bàn chân của mình trước đã. Tôi đã đi bộ hàng dặm bằng đôi chân trần, và giờ chúng nhứt nhối khủng khiếp!”

Vậy là, với những mẩu chuyện tuôn ra từ mọi người, những người trong nhà hối hả chạy quanh và chuẩn bị nước nóng để ngâm chân cho chú Quentin, một chiếc áo choàng cho ông, đồ ăn cho mọi người, và đồ uống nóng. Đó thật sự là một khoảng thời gian cực kỳ lý thú, và giờ khi những câu chuyện ly kỳ đều kết thúc, bọn trẻ cảm thấy mình thật quan trọng khi có thể thuật lại nhiều điều đến vậy.

Rồi cảnh sát bước vào, ngài Thanh tra lập tức đưa ra một đồng câu hỏi. Tất cả đều muốn trả lời, nhưng ngài Thanh tra nói rằng chỉ bố George, Bồ hóng và George được thuật lại thôi. Họ biết hầu hết mọi việc.

Ông Lenoir có lẽ là người ngạc nhiên nhất ở đó. Khi ông nghe kể ông Barling đã trả giá để mua những kế hoạch rút cạn đầm lầy như thế nào, ông ta đã thẳng thừng thừa nhận mình là một kẻ buôn lậu ra sao, ông ngồi trở lại chiếc ghế của mình, không nói nổi một lời nào.

“Ông ta chắc chắn là điên rồi!” ngài Thanh tra nói. “Chẳng có vẻ gì là đang sống trên thế giới này cả!”

“Đó chính là điều cháu đã nói với ông ta,” Bồ hóng nói. “Cháu đã nói rằng ông ta đáng ra phải sống cách đây một trăm năm!”

“Chậ, chúng tôi đã cố gắng bắt hấn khi hấn tiến hành các vụ buôn lậu rất nhiều lần,” ngài Thanh tra nói, “nhưng hấn quá ranh ma. Không ngờ hấn lại cấm Block ở đây làm gián điệp, thưa ông - đó quả là một việc làm khôn ngoan - và Block đã sử dụng tháp của ông làm nơi phát tín hiệu! Táo tợn thật! Vậy Block rốt cuộc không hề điếc ư? Điều đó cũng rất khôn ngoan - cử hấn ta đi, giả vờ rằng hấn điếc đặc, nên hấn có thể bắt được rất nhiều mẩu tin không phải dành cho đôi tai của hấn!”

“Bác có nghĩ chúng ta phải làm gì đó với Block, ông Barling và gã tay chân kia không?” Đột nhiên Julian hỏi. “Vì tất cả chúng cháu đều biết họ vẫn đang lang thang trong mê cung những đường hầm đó - và hai trong số họ đã bị Timmy cắn, chúng cháu biết.”

“À phải - ta nghĩ là chú chó đó đã cứu sống mọi người,” ngài Thanh tra nói. “Việc đó quả là may mắn. Thật tiếc là ông không thích chó, ông Lenoir ạ, nhưng tôi chắc ông sẽ phải thừa nhận rằng thật may cho tất cả mọi người là nó đã đi lang thang ở dưới đó!”

“Phải - phải, đúng thế,” ông Lenoir nói. “Dĩ nhiên Block cũng không bao giờ muốn có chó ở đây - hấn sợ chúng có thể sủa lên trước những cuộc viếng thăm ỳ quặc của hấn, tôi đoán vậy. Nhân tiện - chú chó phi thường đó đâu rồi? Gặp nó một lúc không sao đâu - dù tôi ghét chó cay đắng, luôn như vậy.”

“Cháu sẽ đi đón cậu ấy,” George nói. “Cháu chỉ hy vọng Sarah đã làm xong việc bà ấy nói, đó là tắm cho cậu ấy. Cả người cậu ấy sũng bùn!”

Nó đi ra và quay trở lại cùng với Timmy. Đó quả thật là một Timmy khác biệt! Sarah đã tắm sạch sẽ cho nó, và lau khô người nó cẩn thận. Nó có mùi thơm ngọt và tươi mới, bộ lông của nó bông xù và sạch sẽ, và nó đã

được cho ăn một bữa ngon lành. Nó đang cảm thấy rất hài lòng với bản thân và mọi thứ.

“Timmy - gặp một người bạn này,” George long trọng nói với nó. Timmy nhìn ông Lenoir qua đôi mắt to màu nâu của mình. Nó phi thẳng tới chỗ ông, và lịch sự giơ bàn chân bên phải lên để bắt tay, như George đã dạy nó.

Ông Lenoir hơi lùi lại. Ông không quen với sự lịch sự từ loài chó. Ông không thể không chìa tay ra cho Timmy - và cả hai bắt tay nhau với cử chỉ cực kỳ thân thiện. Timmy không cố liếm ông Lenoir hay nhảy lên người ông. Nó thu bàn chân lại, khẽ sửa gâu một cái như muốn nói “Xin chào” và rồi trở về bên George. Nó yên lặng nằm xuống bên cô chủ. “Ồ - nó có vẻ không giống một con chó,” ông Lenoir ngạc nhiên nói.

“Ồ, có chứ ạ,” George lập tức đáp, rất sốt sắng. “Cậu ấy là một chú chó thực thụ, đúng nghĩa, ông Lenoir ạ - chỉ có điều khôn hơn rất rất nhiều so với hầu hết những con chó khác. Cháu có thể giữ cậu ấy trong lúc bọn cháu ở đây và tìm ai đó trong thành phố để chăm sóc cậu ấy không?”

“Ồ - thấy nó là một anh bạn rất tuyệt thế này - và có vẻ rất biết điều - ta sẽ để các cháu giữ nó ở đây,” ông Lenoir nói, cố gắng hết sức để thật rộng lượng. “Chỉ có điều - làm ơn giữ nó tránh xa khỏi ta. Ta chắc chắn một cậu bé hiểu biết như cháu sẽ lo được việc đó.”

Mọi người nhăn nhó cười khi ông Lenoir gọi George là một cậu bé. Ông có vẻ chưa hề nhận ra nó là con gái.

Nó cũng nhe răng cười. Nó sẽ không nói với ông rằng nó không phải là con trai đâu!

“Bác sẽ không bao giờ phải thấy cậu ấy đâu ạ!” cô nhóc hân hoan nói. “Cháu sẽ giữ cậu ấy tránh thật xa khỏi bác. Cảm ơn bác rất nhiều. Bác thật sự rất tốt bụng.”

Ngài Thanh tra cũng tỏ ra thích Timmy. Ông nhìn nó và gật đầu về phía George. “Khi nào cháu muốn tổng nó đi thì bán cho ta nhé!” ông nói. “Với

một chú chó như thế trong lực lượng cảnh sát chúng ta sẽ làm ra trò cho coi! Chẳng mấy chốc sẽ bắt hết lũ buôn lậu cho mà xem!”

George thậm chí còn không buồn trả lời! Cứ làm như nó sẽ bán Timmy, hay để anh bạn này vào lực lượng cảnh sát vậy! Dù sao đi nữa, Thanh tra cũng sớm phải nhờ tới sự giúp đỡ của Timmy. Ngày hôm sau chẳng ai tìm thấy ông Barling cũng như những người đồng hành của ông ta trong mê cung đường hầm và chúng cũng chẳng xuất hiện ở bất cứ đâu, ngài Thanh tra đã hỏi George xem liệu nó có thể để Timmy đi xuống những đường hầm đó và lừa chúng ra không.

“Không thể để chúng ở đó, lạc lối và chết đói được,” ông nói. “Dù chúng có xấu xa, chúng ta vẫn phải cứu chúng! Chỉ Timmy mới có thể tìm thấy chúng.”

Điều đó dĩ nhiên là đúng. Vậy là Timmy một lần nữa lại đi xuống lòng đất, vào trong ruột ngọn đồi và lòng sục kẻ thù của nó. Sau một lúc nó đã tìm thấy chúng, lạc hướng trong mê cung các đường hầm, đói khát, đau đớn và sợ sệt. Nó giải chúng đi như lừa những con cừu tới chỗ cảnh sát đang đợi sẵn. Và sau đó ông Barling và những người bạn của mình biến mất khỏi đời sống cộng đồng trong một thời gian khá dài.

“Cảnh sát phải mừng lắm vì cuối cùng cũng đã tóm được chúng,” ông Lenoir nói. “Họ đã cố gắng ngăn buôn lậu này trong một thời gian dài. Họ thậm chí có lúc đã nghi ngờ ta! Barling là một kẻ khôn khéo, dù ta vẫn nghĩ rằng ông ta hơi điên loạn. Khi Block phát hiện ra những ý tưởng rút cạn đầm lầy của ta, Barling đã sợ rằng một khi sương mù và đầm lầy biến mất thì cũng kết thúc tất cả niềm vui của hãn - không còn buôn lậu! Không còn chờ đợi những con tàu nhỏ của hãn lên tới trong màn sương - không còn đánh tín hiệu, không còn giấu hàng hóa buôn lậu nữa. Mọi người có biết rằng cảnh sát đã tìm thấy một cái động đậy ngập đờ buôn lậu trong lòng đồi không?” Đó quả là một chuyến phiêu lưu vô cùng ly kỳ để kể lại, khi mà giờ đây tất cả đã chấm dứt. Dù vậy bọn trẻ vẫn cảm thấy hối hận vì một

điều - chúng thấy hối hận vì đã nghĩ rằng ông Lenoir thật độc ác. Ông là một người kỳ lạ ở nhiều mặt, nhưng ông cũng có thể rất tốt bụng và vui vẻ.

“Các cậu có biết chúng tôi sắp chuyển đi khỏi Đỉnh Buôn lậu không?” Bồ hóng nói. “Mẹ đã ức chế khủng khiếp khi tôi biến mất, nên bố đã hứa rằng ông sẽ bán đất và rời khỏi Đồi Ruồng bỏ, nếu tôi trở về an toàn và khỏe mạnh. Mẹ đã rất sợ hãi!”

“Em cũng thế,” Marybelle nói. “Em không thích Đỉnh Buôn lậu - nó quá kỳ quặc, bí hiểm và cô độc!”

“Ồ, nếu rời khỏi đây giúp tất cả mọi người hạnh phúc thì tôi rất mừng,” Julian nói. “Nhưng tôi thích nó! Tôi nghĩ đây là một nơi thú vị, được đặt trên đỉnh đồi như thế này, với sương mù dưới chân, và những con đường bí mật khắp xung quanh. Tôi sẽ rất tiếc khi không bao giờ được quay lại đây nữa một khi mọi người dời đi.”

“Tôi cũng vậy,” Dick nói, còn Anne và George gật đầu. “Đây là một nơi đầy phiêu lưu!” George nói, vỗ về Timmy. “Phải không nào, Timmy? Cậu có thích nó không, Timmy? Cậu khoái cuộc phiêu lưu của mình ở đây chứ?”

“Gâu!” Timmy đáp, rồi động đuôi xuống sàn. Hẳn nhiên là nó rất thích thú rồi. Nó luôn như vậy, chừng nào George còn ở bên cạnh.

“Được rồi - giờ có lẽ chúng ta sẽ có một khoảng thời gian thanh bình đẹp đẽ đây!” Marybelle nói. “Tôi không muốn thêm bất cứ cuộc phiêu lưu nào đâu.”

“A, nhưng bọn tôi thì có!” những đứa còn lại nói. Vậy là chắc chắn chúng sẽ gặp những cuộc phiêu lưu khác. Các cuộc phiêu lưu luôn luôn đầy mạo hiểm, không nghi ngờ gì về điều đó cả!